NĂM THỨ HAI
SỐ 23 — GIÁ 0$10

Tân Văn

NGÀY THỨ BẢY 5 JANVIER 1935

Nº 45, RUE GARROS — SAIGON

Tuần Báo

tùy bút

NẾU AI CŨNG NHƯ ÔNG ĐỐC-TƠ NÀY ?

NHƠN kỳ Đại-hội-đồng kinh-tế mới rồi có cái nghị-án hạn-chế thuốc bắc, mà sanh ra lắm câu chuyện ly-kỳ thú-vị ở trong y-giới tổ-truyền ta. Tuy cái nghị-án đó đã bị ủy-ban bác bỏ mà chánh-phủ rút về lâu rồi, Đại-hội-đồng cũng đã bế-mạc nữa tháng nay rồi, nhưng mà những câu chuyện thú-vị ly-kỳ xảy ra chung quanh vấn-đề đó, người ta vẫn còn nghe rũ rỉ bên tai, đến nay chưa hết.

Do chỗ y-giới hiệp nhau lại để tự-vệ, — sự tự-vệ nầy rất tự nhiên và đáng khen lắm — mới có mấy chuyện ly kỳ thú vị nhờ gió thổi đi cho người cuộc-ngoại được nghe.

Nào là có tiếng phiền trách : — Sao anh nọ được hưởng nhiều, còn tôi lại bị bạc bẻo.

Mấy tiếng phong văn ấy, thiệt hư không biết, chẳng qua rũi lọt vào tai thì mình phải nghe, chớ nó không lưu lại một chút dấu in (*impression*) gì trong trí, vì là việc thường chuyện thường, có ý nghĩa lý thú chi với ai mà cần phải biết đâu.

Có ý nghĩa lý thú họa chăng là câu chuyện nầy, có ngụ một cái tâm lý quân tử, tôi tưởng nên chép ra nghe chung.

.*.

Lúc đó, một ông lãnh-tụ y-giới ta đến nhà một ông đốc-tơ có chơn nghị viên Đại hội-đồng để mời ông đi ăn tiệc. Lạ gì phần nhiều người mình có cái óc lấy việc ẩm-thực làm đầu cho cuộc kết nạp giao du, hay là cậy nhờ công chuyện. Song cái ý của thông tục khác, mà quan niệm của người quân tử, hay người có óc mới, khác nhau.

Vị đốc-tơ.— Thuở nay tôi quen biết ông bao giờ, tôi có thể nào nhận lời mời đi ăn uống với ông sao được ?

Người đi mời.— Bộ ông sợ nhà nước biết chăng ?

Tôi đố ai đoán ra câu trả lời của vị đốc-tơ thế nào ? Chỗ nầy mới là chỗ lý thú của câu chuyện và chiếu rọi ra một cái tâm-lý quân-tử đây.

(Coi tiếp trương 2)

Bon Prime N. 46
Để lảnh đồng-hồ

Có đủ 52 cái bons liên tiếp, cái đầu phải ở trong khoản 31 Mai về trước thì được lãnh một cái đồng hồ.

Từ bon nầy về sau, bon nào không có dấu «Contrôle T.V.» thì bổn-báo không thể nhận.

PHÁP-VIỆT ĐỀ HUỀ

Trước và sau hồi Âu-chiến (1914-1918) người Annam như còn do-dự không biết nên thân Pháp hay bài Pháp. Người ta như còn nặng tình thương nhớ cuộc dĩ-vảng đầy những hình-ảnh đường-hoàng và mầu-nhiệm của tổ quốc và nhất là của nhà Vua nhất-thống cả đất nước Việt-Nam.

Đối với chánh-phủ Bảo-hộ, từ quan tới dân, ai cũng chứa sẵng mối hoài-nghi. Có thân thiện chăng nữa, cũng chỉ thân thiện ở lời nói, ở bề ngoài. Người ta bị cái thành-kiến sai lầm : « *Nam quốc sơn-hà nam-đế cư* » làm mờ mắt. Ai cũng muốn khôi-phục lại cái thời oanh-liệt (!) của Vua, Chúa thuở xưa. Người nào có cái định-kiến ấy (ce parti-pris) là được kẽ khác coi là người có nghĩa-khí (!) hay ít ra người ấy cũng tự coi mình như vậy.

Nhưng.....nhưng biết làm nào ? Tiền tài không, binh-lực, khí-giới cũng không, làm nào cho đạt được chủ-nghĩa tối cao-trọng ấy ?

Hẳn người ta nghĩ vậy. Nên lần-lượt những ông nghè, ông bảng, ông đồ, những người nặng lòng vì quân-quốc (!) — hay vì khoa-cử, vỏng-lọng,— dắt-díu nhau trốn sang nước láng-giềng, rộng-rải và hẳn là giàu mạnh. Để làm gì ?

Để tìm người giúp đỡ, hoặc về tiền-tài, hoặc về quân-lực. Để đợi dịp tốt, trở về khôi-phục lại thời xưa, thời của Vua, của Quan, thời của hèo hoa, gươm bạc, của lọng tàn vỏng đào !

Người ta cố-ý quên hẳn những ngày u-ám, nặng-nề lạnh-lẽo ghê sợ của cuộc Đô-hộ Trung-Hoa dài-lâu hàng bao nhiêu thế-kỷ !

Không phải chỉ bây giờ, trước kia, người ta cũng thường tưởng rằng có thể trông cậy vai chú tàu !

Dở lịch-sử ra mà xem. Trần-thiêm-Bình đem quân Minh về đánh nhà Hồ ; vua Chiêu-Thống nhà Lê cùng chạy sang Tầu cầu-cứu.

Các Ông Cường-Để, Tôn-thất-Thuyết Ng-thượng-Hiền, Phan-bội-Châu v. v... cũng vẫn yên trí như vậy, có biết đâu rằng mình chỉ sống trong những hi-vọng bâng-quơ.

Người tỉnh giấc mơ trước nhất là ông Phan-bội-Châu. Năm 1917, theo lời ông Phan, ông soạn cuốn « *Pháp-Việt đề huề chánh kiến thư* » trong đó ông đoán trước cái dã tâm của người Nhật-bản và sự bất lực của người Trung-hoa.

Hồi ấy, ngoài quan Toàn-quyền Đông-pháp (ông Phan nói có gởi cho ông A. Sarraut Toàn-quyền hồi ấy) và các bạn đồng-chí của ông Phan ra, dân gian ít người được đọc.

Mãi tới năm 1925, lúc ông Phan về nước, người ta mới xuất-bản sách ấy hàng ngàn, hàng vạn để bán khắp dân-gian. Tôi được đọc bản dịch quốc-ngữ cũng vào năm ấy.

Nhưng có lẽ các nhà đương chức và nhất là bọn thiếu-niên ngờ-vực rằng cuốn sách ấy, toàn chứa những điều phỏng-đoán vô-bằng, chỉ sửa-soạn việc về nước vô-tội của tác-giả, đã bỏ nước hàng hai chục năm trời, và vẫn ở dưới mắt tìm-kiếm của chánh-phủ bảo-hộ Pháp.

Cứ xem cách hành-động của bọn Nguyễn-thái-Học và V. N. Q. D. Đ. hồi biến-động năm 1930, thì đủ hiểu rằng ảnh-hưởng cuốn « Pháp-Việt đề-huề » chưa có gì đáng kể.

Người ta vẫn còn ôm cái hi-vọng được nước láng-diềng giúp sức.

Nếu không có cuộc Trung-Nhật chiến-tranh vừa rồi, nếu Trung-Hoa chẳng chịu mất Mãn-châu và chịu ký điều-ước bất-bình-đẳng với nước « *Mặt trời mọc* » thì muôn mắt hi-vọng trước trông sang bên kia trái núi Pia-Ouac, chẳng bao giờ chịu quay trở

(Coi tiếp trương 2)

Thiệt Hơn

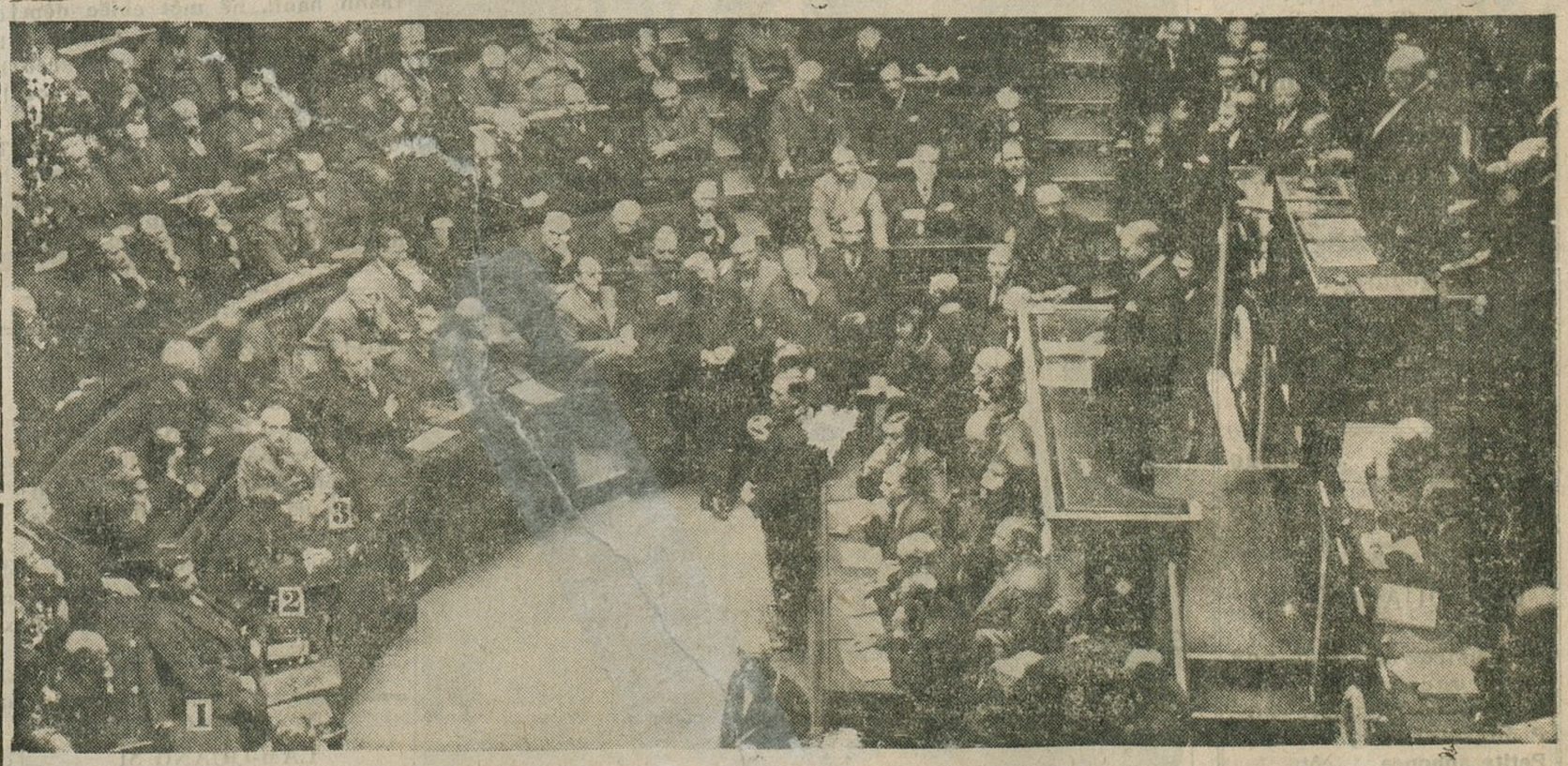
Annam ta là một thứ dân cầu kỳ. Báo Đồng-Thanh vừa ra, tôi nghe có người trách ông Docteur Lân sao chỉ viết có một bài vắn tắt : « Làm sao biết được đàn-bà có chửa ? » Tôi không bình phẩm đồng-nghiệp Đồng-thanh, tôi chỉ nói người trách đó là quấy lắm. Tôi biết ý người ấy cho rằng ông Docteur Lân là một vị hội-đồng quản-hạt nay khởi bước đầu trong việc làm báo, đáng lẽ phải viết một bài thật dài, nói chuyện dân-sanh xã-hội, minh mông mông, mới là phải chớ. Họ muốn sao bước đầu vào trường ngôn luận ông sẽ hoành hành như con sư-tử ! dè đâu ông chỉ nhỏ nhoi yếu đuối như con mèo. Giáo đầu tuồng của ông Dr Lân làm cho họ thất vọng chút.

Riêng tôi, tôi khen ông Dr Lân là người có can-đảm chỉ nói những việc mình biết mà không nói những việc mình không biết. Viết ra một việc mình hiểu cho tinh tường, mặc dầu việc ấy nhỏ nhặt đến đâu thời là làm một điều hữu ích cho độc-giả, còn viết ra một việc mình không hiểu rỏ mặc, dầu việc ấy to lớn bao la bao nhiêu thời cũng là làm một điều vô ích có khi có hại cho độc-giả là khác.

✡

Ngay ở trên mặt báo chí thường ngày, chúng ta thấy vô số những bài mà tự các nhà văn-sĩ viết ra họ cũng không hiểu cho thấu đáo ! Họ cố kiếm vấn-đề cho mắc mỏ, cho khó hiểu mà viết ra để loè người ta chơi !

(Coi tiếp trương 2)



Ngày 13 Novembre, ông Flandin thủ-tướng tòa nội-các mới ở Pháp lên diễn đàn mà đọc bài lịch trần. Ở ghế phía trên ngài đứng là viện-trưởng Ferdinaud Beuisson.

Quán Ven Đường, Góp Nhặt Sách Xưa (người góp nhặt Huỳnh Chiếu Đẳng)

Tuỳ Bút

(TIẾP THEO TRƯƠNG NHỨT)

– « Không phải là tôi sợ nhà nước mà chính là tôi sợ ông ! Ông nên biết tôi đây là đốc-tơ thuốc tây, cái nghị án nhà-nước định hạn-chế thuốc bắc, ví dụ tôi bỏ thăm tán thành, chẳng phải là có lợi riêng cho tôi và đồng-nghiệp tôi sao ? Nhưng mà không ! tôi đã bỏ thăm bác cái nghị-án đó rồi ; tôi làm vậy là chỉ làm theo phận sự lương tâm, giữ gìn sự ích chung cho đồng bào, chớ tôi có phải cốt làm để cầu các ông cám ơn và mời đi yến tiệc ở đâu ! v.v...»

Câu nói hay quá !

Người đi mời, buồn tình từ giã ra về ; chắc buồn về mấy tiếng : « tôi chỉ sợ ông ! ».

Độc-giả thử bình tâm mà xét đoán coi phải câu chuyện trên đây có ý vị lý thú hay không ?

◎

Tôi tiếc vì được nghe hơi trễ, chớ phải được nghe sớm hơn mà thuật ra từ hôm sau lễ Noel thì e có ảnh-hưởng lợi ích cho cái tâm đức xã-hội được ích nhiều.

Ai cũng biết ở xứ mình có cái tục mỗi năm tới kỳ tết tây, người mình hay bày chuyện rủ nhau đậu tiền mua đồ đi tết. Nào là thầy thợ tết chủ, nào là thầy giáo tết quan đốc ; cho tới các cô Nữ-học-Đường là những người làm mẹ xã-hội nay mai, mà giờ cũng chung tiền đi tết bà đốc ! Cái tệ tục nầy, ngay mấy năm kinh tế khủng hoảng như vầy, dư-luận kêu rêu hoài, mà những người đương cuộc cũng vẫn không bỏ !

Người ta cứ trách những kẻ bày đặt đậu tiền mua đồ tết chũ, nhưng tôi muốn trách các ông hay nhận lễ tết hơn.

Có các ông nhận đồ lễ tết hoài, thì mỗi năm cứ phải có những người chung đậu mua đồ đi tết hoài.

Chớ chi các ông cũng có tâm-ý cao-thượng như ông đốc tơ trên kia thì cái tệ-tục lễ tết sẽ giứt. Phải, ai đem đồ tết đến, các ông rầy ngay :

— Tôi làm chũ mấy chú là vì phận sự đương nhiên, củng vì lợi-ích chung cả hai bên, chớ phải cầu mấy chú hàng năm đem đồ tết tôi đâu. Mấy chú cứ lo tròn chức vụ là quý, đừng thèm dua nịnh mua lòng chủ xếp làm chi !

Đó, nếu hết thảy chủ xếp quân-tử như thế thì ai còn dám rủ nhau— có khi ép buộc nhau nữa— mua đồ tết chủ ; cũng như ai nấy đều như vị đốc-tơ kia, thì xã-hội mình sẽ bỏ được cái tục lấy ẩm-thực để mua lòng tính việc đi vậy.

TRƯỜNG-THIỆT

Chủ-nhơn sáng lập :
Mlle TRẦN-THỊ-HIỆP
Chủ-nhiệm :
M. PHAN-VĂN-THIẾT
Quản-lý :
Mme Trần-thị-Ý

GIÁ BÁO

Một năm.....	5$20
Sáu tháng.....	2 65
Ba tháng.....	1 35

GIÁ QUẢNG CÁO

Nguyên trương.....	70$
Nữa trương.....	38
Phần tư trương.....	20
Phần tám trương.....	12
Petite annonce 1 cột cao 7c/m.....	5

Pháp-Việt Đề Huề

(TIẾP THEO TRƯƠNG 1)

lại ngắm thân mình và người Pháp.

Phải, ngày nay, nếu ta chịu suy xét kỹ-cang một chút ta sẻ nhận ra rằng, không cần ai khuyên-dỗ, người Việt-Nam đã biết sự đề-huề cọng-tác với người Pháp là cần-thiết, là khẩn-cấp, là một sự không hề nào bỏ qua được.

Dân Việt - Nam ngày nay chẳng khác gì một lủ hành khách trên một chiếc thuyền mà người lái thuyền là người Pháp.

Không có lái, thuyền sẻ nghiêng ngữa, quay lơ, và có khi bị đắm. Không có người Pháp, người Nam cãm thấy mình hèn yếu, thiếu thốn đủ mọi đường ; sóng gió biển Thái bình liệu có chừa cái « giang-sơn gấm vóc » (!) nầy chăng ?

Nhất là từ ngày nghe tin người Nhựt xướng lên cái chủ nghĩa : « *Á-châu của người Á-châu* », người dân ở giải đất chữ S nầy càng áy náy lo sợ như con cá nằm trốc thớt.

Là vì ai cũng hiểu « *Á-châu của người Á-châu* » nghĩa là « *Á-châu của người Nhật-bản* » trông gương Mãn-châu-quốc, người ta rùng mình ghê sợ cái ách Nhựt-bổn. Tôi dám nói từ vua chí dân ai cũng e cái bàn tay sắt của người Lùn.

Đành rằng cái phận tôi đòi, nhưng kẻ tớ nào không mang được chút sung sướng, và được chủ mình dạy-dỗ gầy-dựng cho !

Mà đừng mong có ngày mở mắt, ngóc cổ dậy, nếu ta lâm vào cái họa da-vàng !

Cho nên người Việt-Nam ngày nay đã thấy thành-thực tin cậy ở người Pháp Lý-thuyết giải bày trong cuốn Pháp - Việt đề - huề của ông Phan ngày nay đã thấy thực-hành, về phần người Nam. Nhưng còn người Pháp ?.....

Người Pháp và người Nam, mỗi bên vì quyền-lợi riêng và chung, từ nay phải coi nhau như bạn bè, như anh em một nhà, thì người Nam mới mong có ngày sung-sướng và người Pháp mới mong giữ vững được đất nước nầy.

Pháp, Việt cần phải đề-huề mà đề-huề một cách thành-thực và mật-thiết hơn ! Đó là nguyện-vọng của người ký tên bài nầy.

LÊ VĂN-HÒE



Đây là nhà thờ Westminter ở Luân-đôn là chỗ ngày 29 Novembre rồi làm lễ hôn phối hoàng tử George và công chúa Marina.

Thiệt...Hơn

(TIẾP THEO TRƯƠNG NHỨT)

Lúc nầy là lúc báo chí ra đời rất nhiều. Nhiều báo chí quá thời chắc ít có thứ hay, (ít chớ cũng có). Độc-giả công-chúng ngày nay đã biết phân biện cái hay cái dở, thành thử những thứ khá, đọc được, cũng có thể sống. Với những tờ đáng sống, tôi chúc cho càng sống được mạnh mẽ, với những tờ đáng chết, tôi chúc cho mau chết, đở cho chủ-nhơn mà cũng đở cho độc-giả công-chúng.

¤

Có nhiều vị mua báo đọc đã thèm, đến khi đòi tiền thời cự nự làm cho cực lòng người đi thâu quá ; ở Saigon lắm vị mua tháng rồi không muốn trả phải đòi hỏi năm ba lần khổ cho nhà báo hết sức. Từ khi ra số đầu, nhà báo đã tuyên-bố không bán chịu cho ai, vậy nếu vị nào không muốn mua nữa xin trả tiền đã thiếu rồi thôi chớ đừng làm khó cho nhà báo tội nghiệp.

Những vị mua dài hạng ở lục tỉnh phần đông đều trả trước hết hoặc một phần, chúng tôi chắc rằng những vị còn thiếu, khi phái viên của nhà báo đến, sẻ vui lòng mà trả từ tế dùm cho.

¤

Đó, làm báo xứ nầy nó khổ trăm ngàn nỗi : làm cho ra một tờ báo xem được, đọc được đã là hao phí bao nhiêu công cán bạc tiền. Thế mà bán ra rồi đến khi đi thâu tiền lại thêm một nỗi khổ. Phần đông là người biết thương nòi thương giống đã đành, nhưng cũng không khỏi có một phần kẻ vô lương-tâm, báo thì muốn đọc, mà tiền thì không muốn trả. Thấy phái-viên nhà báo tới nhà thì phóng ra ngã sau ẩn mặt, hay ngồi trơ trơ đó mà trả lời rằng chủ nhà đi vắng.

Vì xứ mình như vậy nên nói sao tình-hình báo-giới không khá được. Ở Nhựt-bổn dân số 60 triệu, tờ báo in nhiều hơn hết được 2 triệu rưỡi độc-giả, nghĩa là ngót 1 phần 20. Còn xứ ta (chỉ nói Nam-kỳ) 4 triệu dân mà tờ báo đắc nhứt cũng chỉ 5 ngàn số là cùng, nghĩa là trong 1 ngàn người chỉ có 1 người đọc báo.

¤

Dân tình chợ Phú-mỹ (Mytho) rất than phiền sao anh Chà góp chợ góp quá điều lệ luôn luôn. Ở đó có nghề buôn bán đệm là thạnh hành, hễ một chiếc đệm phải góp 1 xu thì anh ta đòi 3 xu. Lại quan Quận dạy phải treo điều lệ trên chợ cho người ta đọc được dễ dàng mà anh ta có chịu treo đâu.

Chúng tôi mong mấy hàng nầy thấu tai Quan Chủ Tỉnh đặng Ngài can thiệp vô cho dân tình được nhờ ân huệ.

VIỆT-LAN

Độc giả của TÂN-VĂN-TUẦN-BÁO ! Nếu mỗi vị đều mua thử một tháng TÂN-VĂN-NHỰT-BÁO thì báo ấy sẽ ra sớm ! Chư vị sẽ có được hai tờ TÂN-VĂN là hai tờ báo tự bổ khuyết cho nhau mà hiến cho quí vị : những bài luận có giá trị về văn học, chánh-trị, lịch sử Đông Tây và những tin tức trong nước và nước ngoài một cách mau chóng. Cả hai đều sẻ có rất nhiều hình ảnh Thời Sự.

Phòng trồng răng
LÂM-QUANG-SỈ
Dentiste
34, Rue Bd. Bonnard, Saigon
gần rạp hát Casino
Sớm mơi 8h. à 12h. — Chiều 3h. à 7h



Một thương cuộc rất thạnh hành

Ấy là thương-cuộc Vỏ-Đình-Dần. Ai cũng biết ông Vỏ-đình-Dần là người phát minh nghề Cao đơn huờn tán ở Namkỳ. Ban đầu ở Gòcong, sau lên Cholon khai tiệm, hiệu Vỏ-đình-Dần lần lần mở ra phân cuộc chồ nầy chồ nọ. Mới tháng rồi đây, lại mở một phân cuộc ở Nhatrang, giao cho một vị thanh niên rất lảu thông nghề buôn bán điều đình. Bữa lễ khai trương có nhiều thân hào và quyến thức đến dự. Chính ông Vỏ-đình-Dần cũng có đến chứng kiến và đọc bài diễn văn cắt nghĩa việc làm thuốc và sự công hiệu của thuốc Cữu-long-Hoàn do ông Trần-mạnh-Trát bào chế.

Cách sắp đặt phân cuộc Nhatrang rất tề chỉnh thứ tự, chắc thế nào phân cuộc ấy cũng một ngày một thêm phồn thạnh mà hiện Vỏ-đình-Dần lại ngày thêm to lớn mãi mãi.

Chúng tôi rất mừng cho nghệ thuật Annam. T.V.

Đồng nghiệp mới

Báo Đồng-Thanh của ông Trần-như-Lân, do ông Huỳnh-văn-Phương chũ trương, đã ra số đầu hôm tuần rồi. Trong tòa soạn có lắm vị văn-sĩ có tên tuổi như quí ông Võ-Oanh, Dương-văn-Giáo, Hồ-hữu-Tường, v.v.,.

Tòa soạn— 49 Rue Aviateur Garros.

Xin chúc cho qui đồng nghiệp miên viễn trên trường ngôn luận.

❁

Báo Thanh niên ở Hanoi từ rày đổi lại làm tuần-báo, mỗi số 20 trương, giá bán 0.05. Nhơn dịp lại chấn chỉnh thêm đặc sắc.

Ai tín

Nghe tin ông Phan-đình-Thảo, một bạn thanh niên nghị-lực mới từ trần. Tôi lấy làm đau đớn, nhưng tiếc vì đường xa xuôi, xin có đôi lời phân ưu cùng tang-quyến.

NAM-THANH (Cây gừa)

❁

Hay tin chẳng lành rằng bà thân sanh của bạn chúng tôi (M. Thượng Công Mạnh, Batri) mới từ trần.

Đường đã xa mà hay tin chậm, không kịp đến chia buồn chỉ còn có thành tâm chút cho linh hồn bà tiêu diêu nơi cỏi thọ. Mong cho bạn sớm lấp cơn sầu trở lại đây làm ăn, hủ hỉ cùng chúng tôi.

Phan-nhựt-Dụng, Nguyễn-văn-Tôn, Phạm-văn-Đường đồng huy lụy.



Thơ Tín

Cùng chư vị độc giả mua năm từ số ra mắt.—Cuối tháng Janvier thời đã mãng hạn, xin các ngài mua mandat gởi mua tiếp, nhà báo củng xin tặng một trong các món đã kể.

Cùng chư vị độc giả còn thiếu tiền báo.— Xin mau mau mua mandat gởi trả chớ trễ.

Cùng chư vị đại-lý— Ai còn thiếu cũng xin mua mandat trả chung với tháng Décembre, nhà báo cần dùng tính sổ chung niên.

Cùng cô U.D Phnompenh.— Xin cô cho biết địa chỉ.

CUỘC ĐIỀU-TRA CỦA TÂN-VĂN — của Bác-Sĩ HUYỀN-HÀ

Người Điên

III

Căn do bịnh điên

Trước có bảy, tám cái ví-dụ điên chỉ sơ thứ lớp bịnh điên. Tưởng không chi lạ lắm, vì là việc ngoài thường có, song cũ chỉ vô-lý, không lợi vào đâu, cho người hay cho xã-hội nào mới thành ra điên.

Cố nhiên ta hỏi vì làm sao điên.

Thật câu hỏi nầy không thể trả lời cho trọn trong buổi khoa-học ngày nay chưa tìm hết gốc cội của bịnh điên. Song ngày nay cũng té ra vài manh mối rồi, ta cũng nên biết.

Bây giờ Y-học rán tìm kiếm trong máu, trong nước xương sống hay là trong óc coi có vật chi sanh ra điên được không. Mỗi ngày phải tìm kiếm mải, là vì bịnh điên là một lối lờ mờ trong đường Y-học ngày nay.

Có năm mối đại-khái :

1· Bịnh tim
2· Bịnh lao
3· Rượu
4· Độc
5· Lưu truyền

1·*l* Bịnh-tiêm. — Bịnh dương-mai, tục kêu tiêm-la, hay là tiêm, không trị kỹ lưỡng, đúng đắng thì có ngày lậm lên óc sanh điên được.

Thứ nầy khó trị hết sức, tuy ngày nay có thuốc thần hiệu, song đừng mong lắm.

Thường có bịnh dương mai lúc 20 tuổi, uống thuốc, chít thuốc sơ sịa cho rằng hết, tới 42 tuổi sanh ra mất trí thì thật là khổ.

Đây có cái gương rượu và tiêm nhập lại :

« Tên Nguyễn-v-L... tuổi trên 40, uống rượu đã hơn 10 năm, hút á-phiện đâu vài năm. Còn chuyện dương-mai thì không rõ là hồi nào, song có bằng cớ chắc trong máu và trong nước xương sống.

Chừng sáu tháng, tánh đổi, cười ngất, muốn đánh ai thì đánh, muốn đốt nhà nữa, phá tán trong nhà chịu không nổi, nói đồ bọt hoáp, nghiến răng trẹo trẹo.

Vô nhà thương một lúc, xưng mình là soái, sao mai, giàu có muôn ngàn kể chẳng xiết, trái đất nầy là đồ của nó, tỉnh Biênhòa, tỉnh Vĩnh-lông là đồng điền cũa anh ta, vân vân..... »

Cái ví-dụ nầy làm cho ta phải phòng cho lắm. Bịnh dương mai tuy có thuốc, song phải rán công mà chịu tiêm huốc, uống thuốc theo ý quan thầy, xem máu mỗi năm hai lần hay một lần, chớ theo ý mình tưởng hết bịnh là vì không có lở lói, đau nhứt thì hết, bỏ luống tới chừng bịnh điên sanh ra thật khổ. Có ai điên mà chịu điên đâu, cứ cải với quan thầy nói quan thầy điên mà thôi.

2·*l* Bịnh lao.— Trong mấy nhà thường thường có bịnh ho lao. Vì cớ nào mà bịnh lao không cang hệ chi hết với bịnh điên ? Có thể trùng ho lao làm bịnh điên được không ?

Đó là mấy câu hỏi ngày nay gần trả lời đặng. Đã lâu rồi, trùng ho lao kiếm được và cởi kiến hiền vi thấy rỏ ràng. Mới đây cách vài mươi năm kiếm ra một thứ trùng ho lao thí nghiệm biết mà thôi chớ thấy không đặng. Có thể thứ chót nầy đây nhập vào thân thể ta, hay là lưu truyền, nhiễm vào óc 5, 10 năm hay là hơn nửa mới sanh ra bịnh điên được.

Đây có một cái ví-dụ.

« Cô Nguyễn-thị-Y... làm cô giáo. Ngày kia cô bỏ trường đi về nhà không xin phép ai hết. Gia quyến cồ lấy làm lạ, hỏi cồ thì cỗ sanh quạu quọ, gây lộn rồi chưởi chị em. Đễ ở nhà không đặng mấy ngày, cồ trốn ra khỏi nhà đi nhảo xuống sông. Có người thấy tri hô lên và cứu lên được. Liệu bề không xong, gia-quyến mới xin đem lên Biênhoa. Mới vô thì không thấy gì, song coi lơ lơ, lãng lãng, cười ngất vô cớ, khi ăn khi không, lâu lâu chay một lần, có lúc không biết dơ sạch chi hết, nằm trong phòng không ra, không cho ai rờ tới. Vài tháng bớt bớt lần rồi gần sáu tháng ra được.

Ra không mấy ngày trở lại như củ, phải trở vô nhà thương hơn một năm nữa. Ra lần thứ nhì được gần hai năm, không nghe tin tức chi hết.»

Như cô nầy thì dễ nghi về trùng ho lao quá, vì trong gia-quyến có người ho lao. Anh cỗ làm thầy giáo, song bị bịnh lao nên phải xin nghỉ.

Rượu, cô-cô, vi-trùng ở ngoài lậm vào, hay là mấy thứ độc trong sanh ra thì là độc hết. Bởi thế ta có thể nói bịnh điên là « bịnh độc » (Intoxications) tại nơi độc mà sanh.

Đây có một cái ví-dụ.

« Tên Huỳnh-thị-X... hơn ba mươi tuổi, sanh nhiều lần, con nuôi không được, lần chót nầy đẻ được một tháng rồi biến ra nói xàm, con không đếm xỉa đến, đập ve lấy miệng muốn cắt cổ con, hăm giết chồng.., xưng mình là Đường-thế-Vân, lại nói là con cháu hội-đồng T... đặp đồ, đặp đạt, càng ngày càng làm lung, tối không ngủ...»

Như nóng thì chẳng nói chi. Song đây không nóng. Theo thế thường người ta nói tại trong máu huyết sanh ra. Nghĩ cũng không phải lầm chi cho lắm. Trong thai thì khó đỗ thừa, có thể trong hai cái trứng (ovaires) bị sanh sảng mà có biếng đổi sanh ra một thứ độc vô máu, công lên óc mới sanh điên cuồn được.

Lối cắt nghĩa về « độc » có tương-lai lắm, về ngày nay chưa rỏ, tìm kiếm, thí nghiệm mỗi ngày chi cho khỏi ra manh mối càng ngày càng rỏ.

5· *Lưu truyền*. — Rượu, dương mai, độc vi-trùng của cha sang cho con, có khi trước nửa, cũng sanh bịnh điên được Độc lưu truyền ba bốn đời mới lần lần và hết.

3·*l* Rượu.— Rượu làm điên thì dễ thấy lắm. Không phải uống một hai bữa mà điên được, cũng không phải mỗi người uống đều điên được hết. Có người uống mười năm hay là 15 năm mới điên, có người 5, 6 năm, đó là tại người đối với rượu khác nhau.

Người uống rượu sanh ra dữ, đánh vợ, đánh con, sanh ra khó chịu cho gia-đình và xã-hội. Lậm rượu thấy rắn rít, cọp rượt, thấy lữa cháy, thấy người tới giết thành ra sợ hải, kiếm thế chữa mình, nên sanh sát nhơn được lắm.

Đây có một cái ví-dụ về rượu.

« Tên Trương Th...tuổi đã 50 ngoài, uống rượu ngoài 20 năm, mỗi ngày ba bốn xu thôi. Tánh thường thì lúc buồn, lúc vui không chừng, có khi gầm gầm không nói tới ai hết, hình như lo sợ chuyện chi.

Anh ta buôn á-phiện, không nhận rằng mình ghiền, song không thể tin được. Ngày kia có một đứa con gái lại hỏi thăm đường đi, anh ta chỉ đường xong xui, rồi thình lình không có nghĩa lý chi, rượt theo chém đứa nhỏ đó chết.

Hỏi thì anh ta không nhớ rỏ công cuộc làm sao, song chịu tội mình chém.

Rượu choán được một phần trong căn do bịnh điên. Song phần nầy sánh với mấy xứ Âu-Mỹ thì còn thua nhiều.

Lâu lâu mới có một « ca » về rượu chớ không phải mỗi ngày đều thấy.

4· Độc. — Trong mình sanh ra hay là ở ngoài đem vô. Rượu nhiễm lần lần trong tâm cang, ngũ tạng, lục phủ, thứ nhứt là trong óc, mới sanh bịnh điên.

Rượu hay là dương-mai cũng độc. Ngoài ra « Cô-ca-inh » hít vào cũng có thể sanh ra hại được nữa.

Mấy trái « nội-sanh » (Glandes endoerines) sanh ra nước chạy vào máu, nếu nhiều quá cũng hại, mà ít quá cũng nguy cho xát thịt ta. Cái trái trên cồ (Glande thyroïde) nếu quá nhiều thì làm cho trái tim ta nhảy nhiều, mắt lộ, cồ nổi lớn, còn như ít quá ta lại u-mê.

Cha uống rượu nhiều sanh con gầy gò, khờ khạo, điên khùng.

Cha có dương mai trị không hết sanh con chi cho khỏi hư mắt hư răng, đau tai, lậm vô óc điên cuồn nữa.

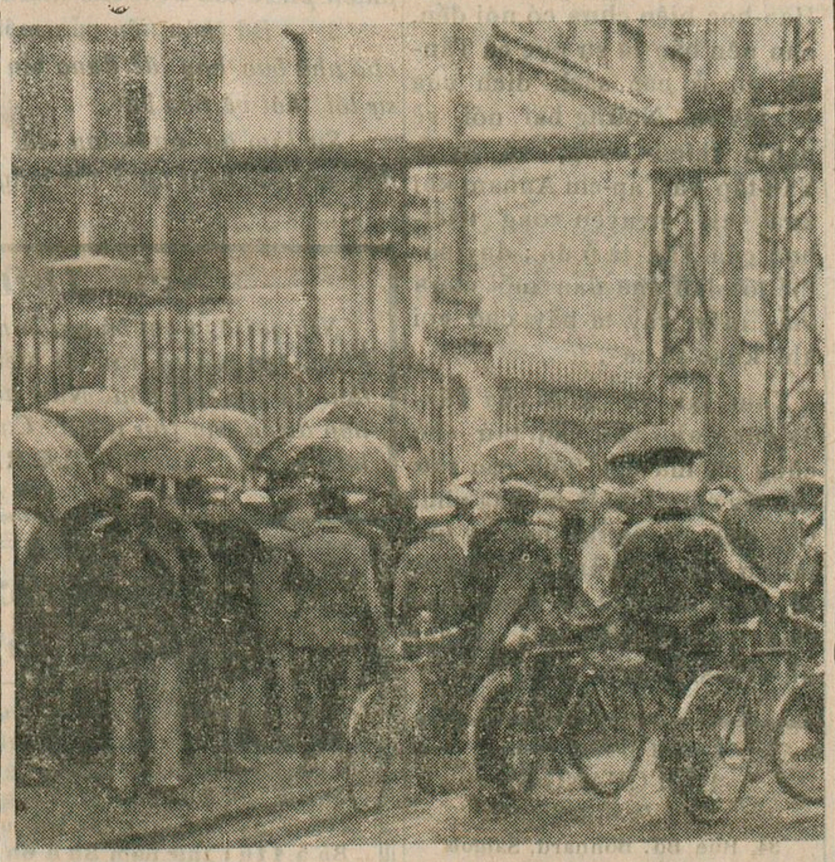
Đây có một cái ví-dụ :

« Tên Văn M. là con của một người uống rượu nhiều-không biết bị án gì mà đi Côn, nôn. Thằng M. không biết, bà nội nó nói cho nó nghe vậy thôi. Nó có bốn anh em, không biết ra làm sao ?

Nó bị đi Choquan và lên Biênhoa là vì nó có cơn điên, rược người ta đánh và cắn xé rách quần áo người ta. Bốn năm bữa mới có cơn một lần, trong làng xóm chịu không nổi.

Hình tích nhỏ, ăn nói lanh lợi, nói cà lăm và có hơi xịch mũi một chút. Nó biết nó có cơn điên, song nó không hiểu làm sao. Chừng tới cơn thì nó cứ chạy cắn, nó không thế nào mà không chạy được.

Cơn nó càng ngày càng càng nhiều rồi sau gầy lần mà thác ? ?



Một cuộc đình công ở một nhà máy sợi tại Roanne (Pháp) thợ thầy đứng trước cửa xưởng mà biểu tình

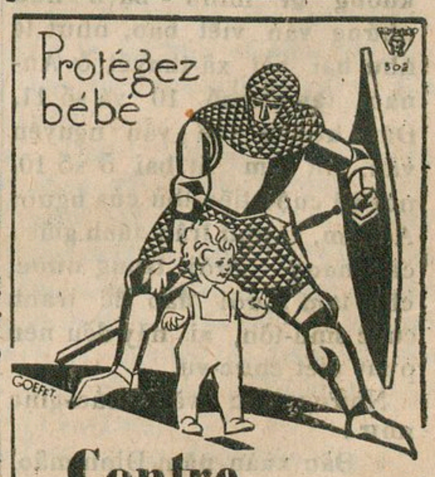
Hình vẽ thật giống, không giống gởi trả lại.
Hình vẽ buste noir 50×60 giá 2$70.
Hình rọi có màu da người 30×40 giá 2$00.
Ở xa gởi Contre Rt. do nơi
NGUYỄN-VĂN-KHƯƠNG
Artiste portraitiste
432, *Quai de Choquan*
(En face de la gare Jaccaréo)
CHOLON

Một lần thứ nhứt
:: ở Nam-vang ::
TRƯỜNG
Institution Khmère
94, Rue Prince Sothéavong
Thầy hay — Dạy giỏi
Rành nghề
Có lớp 1ère Année

FOU-KIN-DJI
91 Bd. Bonnard -:- Saigon
Bổn hiệu muốn bán cho mau hết mấy ngàn chemises, bước qua năm 1935, đổi kiểu mới, nên giá rẻ đặc biệt, lại có trừ (remise 10%) nội trong một tháng Janvier mà thôi.

0$90
CÔNG MAY CÁI ÁO DÀI
ANNAM TẠI TIỆM
HIEP-TÂN
Số 19 Rue Amiral Roze
3$25
Một bộ Toile trắng

Phòng trồng răng
LÂM-QUANG-SỈ
Dentiste
34, Rue Bd. Bonnard, Saigon
gần rạp hát Casino
Sớm mơi 8h. à 12h. — Chiều 3h. à 7h.



Contre
les périls
du sevrage
OVOMALTINE
ALIMENT NATUREL TONIQUE
aide à la
croissance

L'Ovomaltine n'est pas un simple cacao composé. Elle concentre sous forme de paillettes homogènes solubles tous les éléments pour la formation des os, des muscles et du sang : hydrates de carbonne, phosphates, sels minéraux, graisse etc, extraits scientifiquement du malt (orge germée), du lait, du jaune d'œuf, traités à l'état frais et aromatisés de cacao.

Thân-thế và văn-chương của nhà văn-sĩ

TẢN-ĐÀ NGUYỄN-KHẮC-HIẾU

(6) của NGUYỄN-TIẾN-LÃNG

Trong Tản-đà Văn-tập (trang 9) bài « *Đám ma* ».

«.....

« Nay nếu có mấy người cùng đi đày Côn-nôn, một người được về trước, mà các người làm bữa rượu tiễn, thời là mừng cho người được về, mà lại có ý buồn rằng mình còn ở lại, thời bao giờ mới được về, cho được gặp nhau. Tiệc đám ma lẻ cũng như thế. Thế thời đi đưa ma mà khóc, không phải thương người chết ; là cảm rằng người ấy về không lại nữa mà mình còn ở lại, thời bao giờ cho lại gặp nhau...»

Xem một đoạn nói đó, tư-tưởng tuy cao-dật, mà ngẫm ra có chí-lý xác đáng ; tuy gọi là lảng-mạn, song nhiều nhà nho công nhận rằng nếu không phải là có mô phỏng cái tinh-thần Trang-Chu, tưởng khó viết ra được đến thế.

Lại như trong cuốn Giấc-mộng con, về thiên *Tiêu-diêu-du dưới*, những lời quan Thống-lãnh ở Tân-thế-giới nói truyện, như sự « dùng kinh trăng » « lấy lửa ở trong ruột quả đất » ; không biết đồng tiền là vật gì.» Những lời tiểu-thuyết ấy ở văn tây không hiếm, nhưng một người Hán-học mà viết ra được, có thể bảo là giọng hoang-đàng của họ Trang Trung-quốc vậy.

Trong văn xuôi của Tản-Đà mà có phô bày nhiều quan-niệm xã-hội hơn hết, thời không gì minh-bạch như những văn viết báo, nhứt là như hai bài xã-thuyết ở Annam tạp-chí số 10 và số 11. Đây không thể vẫn nguyên văn, xin tómắt bài ở số 10, nói về cuộc tiến-thủ của người Annam, ví như trận đánh giặc ; các hạng người trong nước, chia làm mười đạo để tranh cuộc sinh-tồn, ai nấy đều nên phải biết chức-vụ.

Những câu văn thúc-giục như :

« Đầu xuân năm Đinh-mão, mưa xuân dữ, gió xuân không hòa. Hỡi gái, trai, già, trẻ, toàn thể quốc-dân Annam ta, ăn cơm uống rượu, đốt pháo xem hoa, ăn cho qua, chơi cho qua, mau mau kíp, ra chốn sa-trường, tạ chỉnh-liệt đội ngũ.»

Những câu văn cảm súc, thời đại-khái như :

« Ai là người có công với cuộc chiến-tranh tiến-thủ nầy, thời sẽ có tượng đồng bia đá, hương khói ngàn thu. Ai là kẻ có tội với cuộc chiến tranh tiến thủ nầy, thời không được kể là người Annam. Kẻ nào tội lỗi quá lắm, thời cả bố mẹ, anh em, vợ con, đều không kể là giống người Annam. »

Bài xã-thuyết ở Tạp-chí Annam số 11 : « *Tiền-đồ của nước Annam ta và những đức-tính của quốc-dân cần phải có trong thời-kỳ hiện tại.* » Thuộc đoạn trần-thuyết các lý-cố, nói về tương-lai của Annam tất có ngày bước rộng bay cao, có như những câu :

« Người nước ta lại có cái đức-tính chịu khổ, dầu cảnh-ngộ đến thế nào chăng nữa cũng nín lòng cam chịu để cầu sinh. Cho nên trải bao phen dưới uy bà-đãi của người Tàu, Lý-Trác đô-hộ, Trương-Phụ tổng-binh, mà con cháu rồng tiên vẫn sinh-sôi nẩy-nở. Một làn cỏ xanh xanh ở ven bờ Đông-hải, đã chịu nhiều ẩm-nhuận của Thái-bình-dương thủy-lực, thời dẫu cho bao nhiêu liềm sén chẳng hề chi ! Một ngày lại một ngày, một năm lại một năm, đẻ rộng lan nhiều, tựa như có sức tài-bồi do cái đức hiếu-sinh ông Tạo-hóa.»

Về đoạn nói « quốc-dân cần nên phải có cái đức-tính cần-thận », Tản-đà viết rằng :

« Bạc đánh còn tiền, thua cóc sợ,
Đời chưa đáng chán, chị em ơi ! »

« Hai câu thơ ở đầu mục văn-uyển trong Phụ-nữ Tân-văn số 49, có thể mượn xem mà ngẫm được cái tình-thế có hy-vọng của quốc-dân Annam ta trong buổi hiện thời. Tuy vậy, canh bạc đương thua thời số tiền còn đó, rất là quan-trọng, đáng trông đó mà mừng, cũng càng nên trông đó mà lo. Nếu không cẩn-thận mà khinh-xuất chơi hoài, đến như số tiền còn đó kia lại dần-dần bao mòn, thời thật là một sự đáng lo buồn cho cuộc vị-lai vậy. Cho nên nghĩ về tiền-đồ của nước Annam ta, tôi mong rằng quốc-dân ta nên để tâm đến hai chữ «cẩn-thận», như canh bạc đương thua, không vội gì mong được, quí hồ hãy giữ cho còn tiền. Tiền còn, tức là cái cơ được bạc hãy còn vậy. »

Một đoạn khác nói về quốc-dân ta cần phải có cái đức-tính cần cấp, Tản-đà viết rằng:

« Trong một ngày đêm của các dân-tộc đã văn-minh, thường có 24 giờ đồng-hồ ; trong một ngày đêm của chúng ta, chúng ta phải tính có 48 giờ. Trong quốc-dân, ai là người hữu tâm, quan tâm với tiền-đồ của tổ-quốc, thời như cái quan-niệm cần kíp, càng nên kỷ kỹ tư-lường « Đêm nằm không ngủ, mong những sáng, — vừng đông chưa ló lại tà dương, — việc đời như lửa, người như mộng ; — thương ai dạ ngọc với gan vàng. » Bốn câu thơ in ở Tứ-dân của một người dân lai-cảo, thực có thể tả được ra cái ý-thái tinh thần của những ai cần-kíp ưu thời vậy. »

Đại-lể lối văn viết báo của Tản-Đà những bài công-phu, đều là có nhiều quan niệm xã hội, mà lời lẻ lâm-ly khích-thiết ; trong văn-giới của Hán-học khi xưa, hình như không có văn như thế, vậy chỉ là do sự học ở Âm-băng mà ra.

Cái tư-tưởng về triết-học, Tản-Đà tự phát-biểu ra văn-từ đã lâu ; sự thành-đạt của Tản-Đà sau nầy như sao, tuy chưa thể biết rỏ ; nay hãy cứ trong văn-chương mà xét, thời những đoạn văn có tính-chất triết-lý, cũng lác-đác thấy được ít nhiều. Nay đơn cữ một đoạn ngắn trong cuốn tiểu-thuyết Giấc-mộng-Con thứ hai, lời ông Lư-Thoa nói :

« Cứ ý tôi thời cái thế-giới ở dưới ta, như thể một nồi súp de lớn, cái thì giờ sôi còn lâu ; bao giờ sôi hết góc nầy, sôi đến góc nọ, sôi cho đến hòa-đồng các tính-chất, không chỗ nào khác chỗ nào nữa, đến lúc đó hoặc có nghĩ cũng mới tạm nghĩ. Cho nên nhân-loại muốn hòa-bình, thời phải đợi sau khi đại-đồng ; muốn đại-đồng thời phải đợi sau khi hòa-đồng. Nghĩa là chủng-tộc không phân-biệt lắm, trí-thức không cao hạ lắm ; khi đó thời tự-nhiên đại-đồng. Đã đại đồng thời cũng có lẻ hòa-bình. Cái đó nghĩ thuộc về số vận, mà không thể lấy sức người làm được. Cứ như vận hội ở hạ-giới hiện nay, chính như nồi *súp de* (chaudière) đương sôi mạnh, thời vô luận học-thức nào, chủ-nghĩa gì của ai xướng lên đó, đều chỉ là ngọn lửa thêm cho nó sôi đó mà thôi. »

Xét như lời nói đó, tuy là đoạn văn trong tiểu-thuyết, mà thực có tính chất triết-lý. Những tư-tưởng về thế-giới như thế, trong sách cũ của Hán-học hiện chưa có nói đến, cho nên bảo là sự học củ Tản-đà do ở các sách dịch của Âu-tây ra. Những bài nói về nghĩa thiên-lương, có in ở Văn-tập và Tạp-chí Annam khi xưa, cái nguyện-vọng triết-học của Tản-là ở đó ; duy sự-thế lờn-lao, mà đầu mối chưa thấy mấy, vậy ta hãy chờ coi khi khác sẽ hay.

Tóm lại, văn xuôi của Tản-đà cũng như văn vần, thứ nào cũng có, mà hết thảy các thứ đều lấy chuốt lời làm công phu. Cho nên có người bảo : « tức là thơ mà viết bằng văn xuôi», kể đã là câu nói có quan sát. Ông Tản-đà vẫn quả là một nhà thi-sĩ vậy.

Phòng trồng răng
LÂM-QUANG-SỈ
Dentiste
34, Rue Bd. Bonnard, Saigon
gần rạp hát Casino
Sớm mơi 8h. à 12h.—Chiều 3h. à 7h.



Nhơn buổi nhóm đọc tờ Lịch-Trần cua nội-các (13 Novembre) ông Flandin đứng dậy xin Phong Dân nghị bỏ thăm tín nhiệm

Cùng chư vị «cổ-động»

Vì bổn-báo muốn tránh sự phiền hà của độc-giả nên xin thưa chư vị « cổ-động » một lần nữa :

1· — **Đừng ép buộc này nỉ người ta,** *để mọi người tự muốn mua thì mua, không thì thôi. Chúng tôi vẫn biết những vị cổ động của một ít tờ báo khác nhờ hành động như nói trên mà kiếm được một số khá đông độc-giả (toàn là độc-giả mua vắn hạn) nhưng chúng tôi nhứt định không chịu làm như vậy, vì chúng tôi thiết nghĩ « khi thương chẳng lựa là cầu ». Phương chi gần đây, đồng bào trong ba kỳ đã có một trình độ khá cao, có thể biết tờ báo nào hay, tờ báo nào dở, tờ báo nào làm nhiều công phu, tốn kém nhiều, tờ báo nào làm xoàng cho lấy có, kẻ chũ-trương đã học thức kém mà lại không có sáng kiến gì hay, vân vân. Vậy phải để bà con thong thả mặc tình nhứt định, dầu mua cũng phải, không mua cũng phải.*

2· — Nhà báo không bán chịu cho ai, vậy vị nào muốn giúp nhà báo mà mua thời xin trả tiền mặt. Tờ báo nào thời không rỏ, chớ báo TÂN-VĂN giá bán một năm 5p.20 không đũ tiền giấy mực, nay nếu phải bán chịu thời không thể nào trường cữu được.

Hết 9 phần 10 độc-giả mua năm tự gởi thơ đến mua, những vị ấy tiền bạc không khi nào thiếu sót dầu không đòi cũng gởi trả: Chỉ có những vị của các ngài « cổ động », vậy mỗi khi xin các ngài chịu khó thâu tiền trước để tránh khỏi nhiều sự phiền phức tốn kém cho nhà báo.

3·— Đã thâu tiền của một vị độc-giả nào rồi thì mau mau cho nhà báo hay để đăng tên lên báo chương hầu tránh khỏi sự lôi thôi về tiền bạc.

Sự làm ăn muốn lâu dài thời phải lấy điều chắc thật làm đầu xin các ngài nghỉ tới mấy khoản trên đây dùm cho.

TÂN-VĂN TUẦN-BÁO

Nên thử một lần

Nếu quí ông quí bà muốn món đồ của quí ông quí bà thiệt khéo, đẹp mà rẻ, thì lại hiệu **Le REMPART** *nhà chuyên làm đủ các thứ hộp. Như hộp đựng đồ nữ-trang, đồ thêu, hộp đựng các thứ thuốc Cao-đơn huờn-tán, và đóng đủ kiểu sách.* **LE REMPART** PIERRE **THƯƠNG**
129 *Avenue Maréchal Joffre—Choquan*

Phòng thuốc trừ răng đau và trồng răng

Mới nghe tin chắc rằng *Phòng Trồng Răng* của ông **Pierre MẠNH** cũng vui lòng làm nghĩa cho quí khách cùng là người trong họ đạo đặng biết tài nghề. Vậy ai có đau răng xin đừng nhổ sẽ đến đó trị giùm không tính tiền là vì muốn làm quảng cáo cùng học-sanh các trường Ngày giờ : Sớm mơi chúa nhựt 8h à 11h ; thứ năm 3h à 6h.
286 **Rue Paul Blanchy** trước nhà thờ **Tân-định**.

Quán Ven Đường, Góp Nhặt Sách Xưa (người góp nhặt Huỳnh Chiếu Đẳng)

MỘT CUỘC DIỄN-THUYẾT BẰNG TIẾNG ANNAM NÊN ĐI NGHE

NÓI VỀ THƠ

TÔI còn nhớ hình như Ernest Renan tiên-sanh nói rằng : « Vô luận ngày mai thế nào, tương lai ra sao, chơn-lý có kém vẻ tốt đẹp và Thượng-đế có bớt vẽ tôn-nghiêm ; nói tóm lại có phải thế-giới sẻ tan tành nay mai thì bây giờ cũng còn có thơ. » Cũng như đại-thi-gia nước Tàu đời xưa là Tào-Thực nói : « Thơ không bao giờ chết được. »

Nếu vậy thì lúc nào thơ cũng là câu chuyện nên nói, mà chuyện thơ nói ra lúc nào cũng nên nghe.

Huống chi mấy lâu xứ mình có cái trào-lưu thơ mới xung đột với thơ cũ, vậy thì chính là câu chuyện thơ « đắt mối » và « vui tai » lắm.

Chúng tôi hay tin chắc chắn rằng ông giáo-học Nguyễn-văn-Hanh, từng có thạnh danh trong văn-giới, sẻ lên diễn-đàn của hội Khuyến-học Nam-kỳ (số 98 đường Galliéni, Chợ-quán) đúng 9 giờ tối thứ tư 9 Janvier 1935, nói chuyện về vấn-đề thơ cũ thơ mới.

Diễn-giả là nhà học-vấn, cho nên có dịp nói chuyện như vầy là cốt để tỏ bày tư-tưởng và quan-niệm của mình về vấn-đề thơ ; sẻ chỉ tỏ ra cái vẻ đẹp ở trong và ở ngoài của thơ ra thế nào, những luật nào bao-hàm cai-trị nó ? Những luật ấy sẻ vẻ hình giải rỏ trên bảng đen cho thính-giả dễ hiểu.

Nghe chắc câu chuyện thơ của diễn-giả gồm có những cái yếu-điểm như sau đây :

1. Thơ rất mật thiết với đời.
2. Thơ còn nhiều sự lợi ích khác.
3. Thơ văn có hai hạng : lối thông thường và lối mới.
4. Lối mới có ra đến bây giờ ra sao.
5. Không nghịch với lối thi mới.
6. Thơ thuộc về tình cảm.
7. Thi cú để tô điểm cái thơ tự nhiên.
8. Cái hay ở ngoài của một bài thi cũ.
9. Bắt chước thơ tây có sai lầm.
10. Một lối đặc biệt trong thi giới cũ của ta.
11. Những luật cai trị một bài thi cũ.
12. Cái hay bề trong của một bài thi cũ.
13. Những điều-kiện làm cho một bài thi hay.
14. Duyên do sự vui sướng khi đọc thi.
15. Thi còn là một cái thần chú chiêu hồn thơ.
16. Khuôn khổ cũ không đáng trách mà nên trách tay thợ vụng.
17. Trách dùng chữ sáo là dốt.
18. Vì sao ngâm thi lại rung đùi v. v.

Xem nội cái đại-cương trên đây, chắc hẳn độc-giả cũng lảnh-hội được rằng ông Nguyễn-văn-Hanh nghiên-cứu vấn-đề thơ rất có công-phu. Độc-giả nhớ đến tối bữa 9 Janvier đi nghe cho đông, chắc sẽ không tiếc công mình đi dự một « bữa ăn trí thức » vậy.

V. A.



Cùng em Trần-lệ-Hương

Vẫn biết rằng em chẳng tưởng tôi,
Mặc dầu : tôi cứ tưởng em thôi.
Dập tan khối thảm cho tan lệ,
Vét cạn nguồn văn đã cạn lời.
Yêu kẻ chẳng yêu mình, thú nhỉ ?
Cỏi đời như cỏi mộng, ai ơi.
Sau này, vi gặp nhau phen nữa,
Hai cái đầu xanh bạc trắng rồi.

Bạn cũ gặp nhau

Vấn.— Nói thật tình nghe, ta với ta,
Tôi thì chả thiết việc tây-tà.
Sớm mai lật đật bương ra ruộng,
Chiều tối lui cui trỡ lại nhà.
Danh nỏ biết gì mưa với nắng,
Lợi tuy ham thật, thọc cùng hoa.
Hỏi anh lạc-thú làm sao đấy ?
Từ lúc xuân-xanh đến lúc già ?

. . .

Đáp.— Bấy lâu lăn lóc chốn quan-trường,
Trải cả non sông đến phố phường.
Họ cũng mắng tôi, tôi cũng thẹn,
Tôi càng kính họ, họ càng thương.
Đè đầu lũ dưới lo giùm nợ,
Bợ đít người trên kiếm chút lương.
Lạc thú, vi ai mà hỏi đến,
Thưa rằng : đầy ngực chói huy-chương.

Nghèo và nợ

Mang lỡ nợ rồi, chã biết vui,
Hết hồi trốn ngược, lại lo xuôi.
Cơm chưa vững dạ, còn kham chạy,
Nợ đến bên lưng, cũng khó ngồi.
Tháng trước đanh rằng không trả vốn,
Kỳ này sao khỏi chịu thêm lời.
Chém cha cái số nghèo theo mãi,
Van cũng không lìa chưởi chẳng thôi.

Thầy

Có « thú » nào hơn cái « thú » thầy ?
Tiền lương một tháng mấy mươi đây.
Cơm châu, cũi quế, lo không thấu,
Cảnh biển, nhà nguy, lại phải vay.
Giữa tháng, đã than tiền bạc túng,
Hai tuần, chưa đổi bộ đồ tây.
Ai ôi, mỡ mắt mà xem thử,
Có « thú » nào hơn cái « thú » nầy ?

LÊ-VĂN-CHÍNH
(Stung-Treng)

Dỗ vợ ghen

Đã biết chồng, sao cứ mãi ghen,
Nào người thiên hạ có ai khen ?
Nặng lòng nghĩ quấy tình chim chuột,
Cực trí nghe chi giọng huyền, kèn.
Há nỡ đất bằng xui sóng giậy,
Chớ rằng vận đỏ hóa thời đen.
Có ? chăng ? anh biết cùng em biết
Thề thốt làm chi với mặt đèn.

∴

Tra tra, hạch hạch suốt đêm thâu,
Đêm đã tàn canh, anh ngũ đâu.
Câu chuyện lăng-nhăng, là đũ bực,
Cái cười khanh-khách, mới càng đau.
Hết đi lại đứng châu mày liễu,
Xuống nhỏ lên to xụ má đào.
Ghen đến như em là đúng mực,
Vô-tâm chỉ chát cái u-sầu.

TRƯỜNG-HẬN
(Stung-Treng)

Phong cãnh chợ Gò-công

(Họa nguyên vận bài trong Tân-Văn số 13)

Trước nguyên xưa vốn đất Gocong,
Dân chúng nhuần ân rất thỏa lòng.
Thành phố ngày ngà nung sắc trắng,
Đình trung tráng lệ đượm màu hồng.
Dân gồm Tứ tổng theo Âu Á,
Quan bực công thần rạng cỏi Đông.
Muôn thuở bia truyền phong cãnh đẹp,
Lòng son lữa đỏ chói non sông.

Thũ phận hèn

(Họa nguyên vận bài trong Tân-Văn số 16)

Chẳng màng phú quí chẳng màng sang,
Danh lợi chi mà luống thở than.
Thũ phận nghèo hèn bề sớm tối,
Đành cam vận khó đặng an thân.
Cuộc đời lánh bỏ mùi danh lợi,
Sự thế nào ham bã hiển vang.
Miễng được cơm ăn ngày hai bửa,
Rách lành bô vải cũng đành mang.

H. Đ. (Gocong)

Tự thuật

Ngày tháng thoi đưa có hỗ không ?
Chưa nên công cáng, tuổi cam chồng.
Tính toan non-thái, bao lần gở,
Định trí nguồn sâu, quyết rửa trong.
Máy tạo gây nên đời phận bạc,
Cao-xanh nỡ khiến kiếp bình-bồng.
Bảy ba gắng-gượng theo trần thế,
Thử biết chừng nào đủ cánh lông.

CAO-SƠN

Họa vận

(không chồng, trông bông lông)

Đất khách kìa ai thấu rỏ không ?
Xốn xang tấc dạ mỏn tin chồng.
Năm canh lơ lững lòng hằng đợi,
Sáu khắc bồi hồi mỏi dạ trông.
Áo nảo buồn riêng nhìn cảnh vật,
U-sầu gắng gượng ngấm chòm bông.
Lẻ loi gối chiếc đêm tuông lệ,
Trông mải ngày nào phụng hiệp long.

XUÂN-PHONG

Tự thuật

Trần thế đôi phen nẻo tuyết sương,
Bá ban dồn lại một tâm trường.
Thước phần mấy lúc chia danh dự,
Tự tánh bao giờ mới hiển dương.
Phong vỏ quen rồi cơn xối xả,
Trần hồng chi quản bước lương khương.
Tự trời nhồi nắn ngày gian chịu,
Thán oán như ai ấy lẻ thường.

. . .

Thời-gian một khoản cách vơi vơi,
Thay đổi bao nhiêu việc ở đời ?
Sợ nỗi cải tài thua cái mạng,
Ham chi đồng vốn tẻ đồng lời.
Ngậm ngùi thân hửu khi xa cách,
Ngao ngán tang thương cuộc lở bồi.
Đứng giữa trần ai, ai cũng thế,
Gặp hồi tranh cạnh phải đua bơi.

TRẦN-BÁ-PHƯỚC
(Prey-veng)

Sống gượng...

Tuyết sương bao quãng tấm thân còi,
Lưu-lạc từng quen phận lẻ loi.
Lước giữa phong-ba gìn một dạ,
Rán dầm mưa gió để xem coi...
Ngựa người há nhọc công săng gối,
Đá cứng mặc-dầu mạch nước xoi !
Nghĩ lại cuộc đời cười lẫn khóc,
Gia-đình càng nhớ lụy càng rơi... !

THIỀU-QUANG

Đất khách cãm-hoài

1.—Ngọn gió đêm đông thổi lạnh-lùng !
Canh trường tịch-mịch khoảng không-trung.
Ngoài hiên lác-đác thoi vàng rụng,
Đối cảnh xui nên dạ nảo-nùng.
2.— Quê-hương cách biệt ngàn trùng,
Phương xa sớm tối ngại-ngùng đường đi.
Tương-tư một gánh nặng trì,
Cỏi lòng mình biết thầm-thì cùng ai ?
3.— Nào người tựa cửa lúc hôm mai !
Ngóng bóng trông tin lệ vẫn dài.
Tám-sự khôn truyền bằng giấc mộng,
Phong-trần đeo đuổi bước tương-lai.
4.— Giang-hồ mới biết chồng gai,
Nghỉ ngày thơ ấu cảm-hoài xiết bao.
Xưa kia thú-vị ngọt ngào,
Nay thời cay đắng dạt dào bàng-khuân...
5.— Cái cuộc đoàn viên được mấy lần,
Hợp tan chẳng khác đảm phù vân.
Sinh trên thế tục dầm mưa nắng,
Chịu với giang san lắm nợ trần.
6.— Đã đành vắng mặt cố nhân,
Lời hơn lẻ thiệt phần-trần ai hay ?
Đã đành hai ngả chia tay,
Chuyện đời đen bạc tỏ bày sao đây ?
7.— Nhớ người nhớ cảnh động niềm tây,
Luống để tâm-linh phải đọa đày.
Nét mực khó lòng nào có ráo,
Xa gần nghỉ ngợi lại châu mày.
8.— Máy âm-dương mãi vần xoay,
Cuộc đời dâu bể đổi thay vô thường !
Những là hồ-thỉ tứ phương,
Đem mình đắm đuối trong trường lợi danh.
9.—Chẳng thoát ra vòng tử với sanh,
Thợ trời khéo vẽ cảnh đua tranh.
Âm-ti thác xuống thành tro bụi,
Trần-thế sống lo việc cướp giành !
10.—Dưới đèn ngồi ngẫm tàn canh,
Gió qua cửa sổ bức mành phất-phơ.
Ủ-ê tâm-trí dật-dờ,
Đồng-hồ trỡ khắc con giờ bình-boong...

VIỆT TÙNG

DỊCH VĂN TÀU

Trang-Tử điếu thơ

(Vợ Trang-tữ chết. Thân bằng quyến thuộc đến đi điếu rất đông. Ông ngồi dũi chơn, vỗ bồn ca hát không chút chi thương tiết. Huệ-Tữ đến thăm. bảo rằng : Vợ chồng là nghĩa trọng, nay vợ chết mà ông ca hát chẳng là quá lắm ư. Trang-Tử trả lời, ý theo bài ca dưới đây :)

Nghĩ sự thế càng thêm ngao ngán,
Nào khác nào hoa trắng rã rơi.
Vợ ta có thát đi rồi,
Phần ta đây ắt dập vùi tàn chung.
Bằng ta có ung dung đi trước,
Vợ ta liền cất bước ra mau.
Chọn đôi kén lứa xôn xao,
Ta mà thát trước biết bao trận cười.
Ruộng vườn nọ phải người cày cấy,
Ngựa trâu nầy biết mấy người chăn.
Vợ thì người khác được chơi,
Còn thì người khác tơi bời mắng la.
Suy nghỉ cũng xót xa đó chút,
Nhưng nhìn nhau không chút bi thương.
Đời cười ta chẳng bi thương,
Ta cười đời luống đoạn trường ích chi.
Sự đời nếu khóc mà đi (dời),
Thì ta đây chẳng tiếc gì giọt châu.

MINH-KHA dịch

THƠ NHÀ QUÊ

Ở nhà quê đi câu cá

Ta mến thôn quê lánh thị-thành,
Bốn bề cây cỏ được màu xanh.
Vai mang dỏ lớn quai tơ nhỏ,
Tay nắm cần suông sợi chỉ mành.
Phau trắng trên giòng dầu lặn hụp,
Cá bầy dưới nước mặc đua tranh.
Trò đời rối toét âu là thế,
Một miếng mồi thơm mấy đứa giành.

Số phận nhà nông

Hỡi hỡi nhà-nông ta bảo ngươi,
Cả đời chỉ tỗ mọi cho người.
Cán cày mòn với bàn tay đá,
Gốc mạ rã vì gót cẳn đôi (1).
Con vợ đeo đai mong những đũ,
Quạ-điều xâu-xé khó trông lời.
Nợ-nần thuế-má thêm điền chũ,
Chừa lại phần anh mãnh áo tơi !

Văn-sĩ ở nhà quê

Tôi ở nhà quê tôi viết văn.
Văn nên chẳng thấy chỉ lăng nhăng.
Bàn qua thế-giới, ếch nằm giếng,
Luận đến văn-chương, chó sủa trăng.
Đã trót càng thơ mang nợ lớn,
Phải trao cho thế mấy câu xằng.
Nhà-quê nói chuyện nhà quê đấy,
Ít nữa như vầy khỏi nói nhăn.

Nhà quê du HÀM-LƯỜNG

(1)— Nhà-nông rải mạ cấy thường đập gốc mạ vào gót chơn để rả gốc dễ xé, gót đôi là gót lớn xấp đôi gót thường.

Bạc phận lời chung

Sau khi bài **Lường gạt phụ nữ** ra đời, bổn-báo có được nhiều bức thơ chia buồn và yên ủi cô Việc-thị-C... Trong mấy cái thơ ấy có một cái đáng để ý của cô N.H. ở Cap St. Jacques gởi đến xin trao lại cho người đàn bà bạc phận kia một số bạc 2$ làm sở phí ra nhà cô ở Cap chơi cho giải muộn và xin người giao đứa nhỏ ấy cho cô ta nuôi dùm và dạy dỗ nó « *cho nó đừng phá hại xã-hội như cha nó vậy* ». Cô ta lại hứa sẽ bảo bọc cho hai mẹ con người rủi ro kia nữa !

Thật ! Cái gương lòng dạ rộng rãi, biết thương người như thế chúng tôi mới thấy đây là một. Rộng rãi đủ phương diện, mà nhứt là phương diện tinh thần. Cái cữ chỉ của cô N.H. đây trả lời được với câu thơ của ông Đồ-Chiểu (Lục Vân-Tiên):

Mấy ai mà được hảo tâm,
Nắng toan giúp nón mưa dầm giúp tơi.

T.V.

GIÁ RẺ ĐẶC BIỆT
Tại tiệm may danh tiếng.
HIỆU :
Nhà Nam
16, đường Amiral Courbet
—:- SAIGON -:—

CHIC MODE
= Đoàn-Thành-Tạo =
:-: TAILLEUR :-:
43 Amiral Courbert — SAIGON
May đúng đắng, kỷ lưỡng nhiều hàng mới, kiểu tốt giá rẻ.

bút Sơn

Liếc mắt năm Châu

MỘT NGƯỜI

NGÀY CHẾT ĐÊM SỐNG

Diêm-ngọc-Đình tắt hơi 12 ngày, mà cứ ngày chết cứng đơ, đêm lại sống dậy, gặp ai cũng phà hơi vào mặt người ta. Phần nhiều người bị phà hơi phải hóa điên.

Thây ma người chết mà tự-nhiên vùng dậy, chữ Tàu kêu là « *Thi biến* »(詩變) hình như ta gọi là « *quỷ nhập tràng* ».

Sách truyện nước Tàu đời xưa thấy chép những việc « thi biến » rất nhiều và tả cảnh rõ ràng lắm, khiến cho người đọc phải tin là một hiện-tượng có thiệt. Xứ mình, cũng có nhiều người nói chính mắt họ đã ngó thấy tử-thi vùng dậy chạy đi.

Ở Bắc-bình tháng rồi có chuyện quái lạ đó, theo tin báo *Hoa-tự* đã đăng.

* * *

Số nhà 23 trong đường hẻm Nam-la, ở ngoài cửa Địa-an thành Bắc-bình, là nhà của Diêm-ngọc-Đình, tức là người chết đi sống lại luôn mười mấy ngày, quái lạ hết sức.

Diêm-ngọc-Đình năm nay 69 tuổi, hồi trước làm lính hầu cận của một vị quan lớn, cho nên sau già yếu nghỉ việc, cũng có chút ít tiền bạc dư dã, cách sống thảnh thơi. Con trai tên Vĩnh-Đức, hiện thời cũng ở mướn cho một nhà quyền-quý tại Bắc-bình.

Mấy năm nay Ngọc-Đình bị chứng tê bại hết nửa mình, mà lo chạy đủ hết thầy thuốc cũng chẳng hết bịnh. Gần đây lại thêm bịnh hen nặng lắm.

Hồi cuối tháng rồi, Ngọc-Đình bị cơn hen suyễn phát lên dữ quá, tắt hơi nghẹt thở mà chết. Hồi chết nhằm lúc quá trưa, gia nhơn lo sắm quan-tài và các món liệm xác, định để ngày mốt thì chôn.

Không dè lão chết được một ngày rồi, đến đêm bửa đó, bỗng dưng mở mắt và thở hơi ra, cất tiếng nói chuyện rang rảng. Tiếng nói đã đổi dọng, khác hẳn lúc chưa chết. Thấy vậy, người vợ nghi rằng hồi trưa bữa kia Ngọc-Đình ho quá làm cho bí thở mà chết ngất đi, bây giờ đường hô hấp lại khai thông, cho nên sống lại chớ gì.

Song xét lại lão chết một đêm một ngày rồi, mình mẩy đã lạnh ngắt cứng đơ, rõ ràng là thây ma rồi, theo thế mà nói thì không có thể nào sống lại được nữa mới phải. Vậy mà lão sống lại nói chuyện được, thật kỳ.

Suốt đêm hôm ấy, cả nhà sửng sốt mừng rỡ, chuyện trò lăng xăng. Dè đâu đến lúc trời vừa sáng ra, thình lình Ngọc-Đình nằm xuôi lơ, mình lại lạnh ngắt, ngực lại hết thở: thây ma lại hoàn thây ma như củ.

Lần nầy gia-nhơn chắc lão chết thiệt, nên cả ngày hè bụi sắp đặt việc tang. Nhưng đến tối hôm đó, Ngọc-Đình lại mở mắt sống dậy, thở hơi nói chuyện, y như đêm trước, rồi tới sáng lại nằm cứng đơ hết thở : chết nữa.

Thằng con không biết tính sao, chạy lại miếu Thổ-địa khẩn vái, đến khi ở miếu về nhà, thì miệng nói rầm rì lẩm nhẩm, như là thằng điên. Thấy chồng vậy con vậy, người vợ Ngọc-Đình rất lo sợ, phải nằn nì người mạnh bạo lực lưỡng ở lối xóm, mỗi đêm lại nằm trong nhà mình mà canh gác coi chừng dùm, phòng có chuyện chi xảy ra ý-ngoại chăng ?

Bốn cậu lực-sĩ nằm gác chưa hết đêm, bỗng dưng kêu la bãi hoải, rồi mở cửa ra chạy trốn. Rồi thì xác Ngọc-Đình vùng dậy rượt theo, đụng ai cũng phà hơi vào mặt người đó. Có một bà già lối xóm nghe tiếng la vang, chỗi dậy chạy ra coi thử chuyện chi, vừa gặp tử-thi xầm xầm chạy tới ngay mặt bà, cũng phà hơi vào mặt. Tức thời bà già nầy phát lên điên cuồng, chống hai tay xuống đất, dơ hai cẳng lên trời.

Lối xóm người ta vì chuyện quái gở của nhà họ Diêm, con thì hóa điên, cha thì chết dã, hành ra ai nấy đều lo sợ không yên. Tính ra Ngọc-Đình ngày chết đêm sống, làm rộn hàng xóm như vậy, đã trải 13 ngày rồi.

Đêm ấy — là đêm thứ 13 — người lối xóm bèn kéo nhau lên trình sở Cảnh-sát. Sở cảnh-sát liền phái thầy đội Chiêm-văn-Từ dẫn mấy người lính tới xem xét. Quả nhiên họ thấy xác Ngọc-Đình còn nằm dưới đất, vì mới rượt người ta để phà hơi rồi ngã lăn tại đó.

Một người lính cầm cây đèn điện bấm, rọi ngay vào mặt tử-thi để xem tình trạng. Ngay lúc ấy tử-thi mở bừng cặp mắt ra, lồm cồm muốn dậy và phà hơi vào giữa mặt chú lính.

Bọn lính thấy sự quái gở gớm ghê như thế cũng sợ, rủ nhau lui về, trình cho quan Công-an cuộc-trưởng (tức là ông chánh mật-thám) hay rõ sự lạ.



Đề đốc thủy sư Byrd lúc nầy đương thám hiểm ở trêu Bắc băng dương. Ngày 18 Novembre ông ngồi máy bay bay đến 130.000 cây số trên những đất thuở nay chưa hề ai đi tới.

Quan Công an cuộc-trưởng tới nơi khám nghiệm rồi về dinh viết tờ thông-tư cho các nhà báo ở Bắc-bình, không được làm rùm đăng tin nói chuyện quỷ thần quái gở nọ kia, chỉ nói đó là một người ho hen nghẹt hơi thở mà lâu ngày dai dẳng chưa chết hẳn thôi vân. vân...

Song từ bữa đó trở đi, xác của Ngọc-đình cũng vẫn ngày chết đêm sống và diễn ra những cái hiện tượng quái gở như trước. Mấy nhà khoa học và y-học ở Bắc-bình có lẽ cũng đến nghiên cứu việc lạ lùng nầy.

Chẳng biết nay Ngọc-Đình đã chết hẳn chưa ?

A. B. C.

Cùng chư vị Cổ-động

TÂN-VĂN TUẦN-BÁO *không muốn độc-giả có thể phiền trách một điều nhỏ mọn gì cả, vậy xin chư-vị đi cổ-động đừng có ép buộc ai cả, đừng có hứa bướn hứa càn, ai muốn và vui lòng mua thì xin người ta ký tên trong sổ, sau khỏi chối cải. Còn ai không muốn mua thì thôi, xin để cho người ta tự do, đừng này nỉ chi cả.* TÂN-VĂN TUẦN-BÁO *muốn để nó tự cổ-động lấy nó mà thôi.*

TÂN-VĂN TUẦN-BÁO.

N. B.— Những vị nào hễ thâu tiền rồi thì mau mau gởi lại cho nhà báo biên tên trên báo không nên chậm trễ, có hại nhiều điều.

TAN - VAN N· 23 (5-1-35)

Bon

le dung một trong các việc sau nầy :

1· Giải 1 thế cờ tướng — 2· Đáp thai, toán, đố — 3· Dự các cuộc thi Đố đặc biệt tùy theo điều lệ mỗi cuộc.

Muỗi và các tội nhơn ở xứ xiêm

Muỗi là một con vật rất nhỏ, mà có khi sự tai hại vì nó lại to tác cho mạng sống con người chẳng vừa, vì nó thường hay truyền nhiễm độc cho người luôn.

Sự đó ai cũng rỏ nên ai cũng muốn tránh, muốn trừ nó cả. Nên chi sở vệ-sanh xiêm thỉnh thoảng lại in những tờ « ap phít » to tướng vẻ hình các con muỗi và con cọp rồi đề chữ lớn dại rằng : « Muỗi đáng sợ hơn cọp nhiều lắm. Mỗi năm cọp cắn dân xiêm chết lối 50 người. Còn muỗi cắn chết gần 5000 người kia lận ».

« Ta phải coi chừng muỗi ».

Rồi người ta đem dán đầy đường khắp ngỏ cho nhơn dân ở tỉnh thành thôn giã được thấy, vì họ sợ dân xiêm không biết sợ muỗi cho lung.

Ở chốn dân gian xiêm thì chánh phũ nhắc nhở như vậy, còn ở cuốn lao tù thì tuồng như chánh phũ dùng muỗi làm khí giới mà hành phạt các tay tù tội, vì hạng sau nầy ngũ thường không có mùng nên bị muỗi cắn luôn.

Vì muỗi độc hại quá sức nên mới đây các tay tù tội xiêm xin chánh phũ cho họ được nằm mùng ở trong khám.

Chánh phũ cho phép, nhưng chỉ cho phép các nhà chánh trị phạm mà thôi, còn các tù thường thuộc tội án mạng, sát nhơn trộm cắp v. v. thì cứ phải nằm trần thôi.

Hiện nay các báo Xiêm đã viết bài đăng báo quyết xin chánh phũ (Xiêm) cho phép tù thường cũng được nằm mùng như các tay chánh trị phạm vậy.

Các báo viện lẻ rằng nếu chánh-phũ không để cho các tay tù tội nằm mùng để cho muỗi cắn họ trong khám, chẳng khác nào chánh phũ đem họ mà hành hình một cách đau thương và tàn nhẫn vậy.

Sự kêu ca của các báo vẫn chưa được chánh phũ nhậm lời. Để chờ xem ra sao !

Thứ bông lớn nhứt hoàn cầu

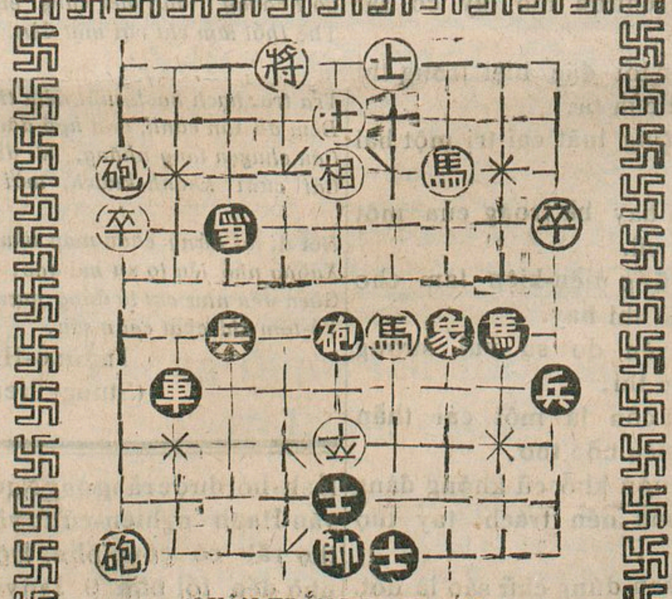
Trước khi người ta phát giác ra được thứ bông gọi là *rafflesia Arnoldi* về năm 1832, thì ai nấy đều công nhận rằng thứ bông khổng-lồ thế giới là *victoria regina* thuộc loại bông súng. Loài bông nầy mọc dưới nước trổ hoa bề trực-kính đo được từ ba tất rưỡi tới bốn tất, còn lá thì rộng bề ngang được lối hai thước hai. Bông nầy mọc nơi những con sông lớn bên xứ Brésil và La Guyane. Hột bông có thể ăn được và ngon như hột bắp.

Ở Âu-châu có người đem nó về trồng, song nước trồng nó bao giờ cũng phải giữ cho có nhiệt độ lối 30 chữ luôn.

Song cái bông ấy còn nhỏ hơn thứ bông của bác-sĩ Arnoldi tìm được ở Sumatra gọi là *rafflesi* đó. Loài bông nầy trổ hoa rất lớn, bề trực-kính cái hoa đo tới một thước và cái hoa cân nặng tới 15 cân. Bông nầy không có lá và có mùi hôi lắm. Trái lại thứ bông *victoria regina* mỗi khi trổ thì bay mùi thơm bát-ngát.

Cờ Tướng

VII.— THẾ CỜ « **Mạnh tân ẩm mả** »

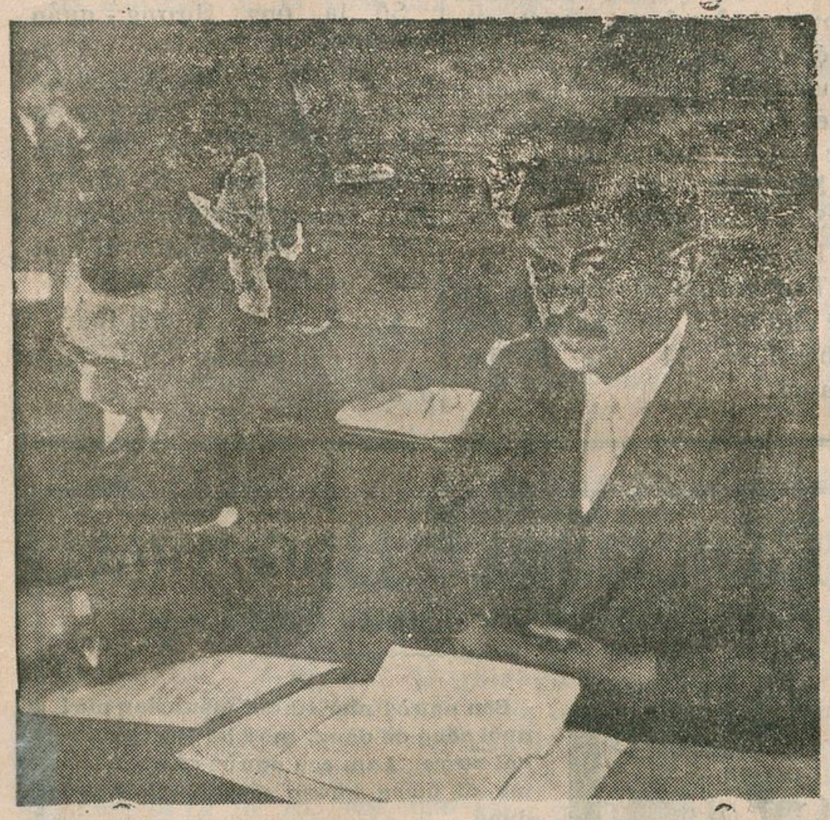


(QUÂN TRẮNG ĐI TRƯỚC)

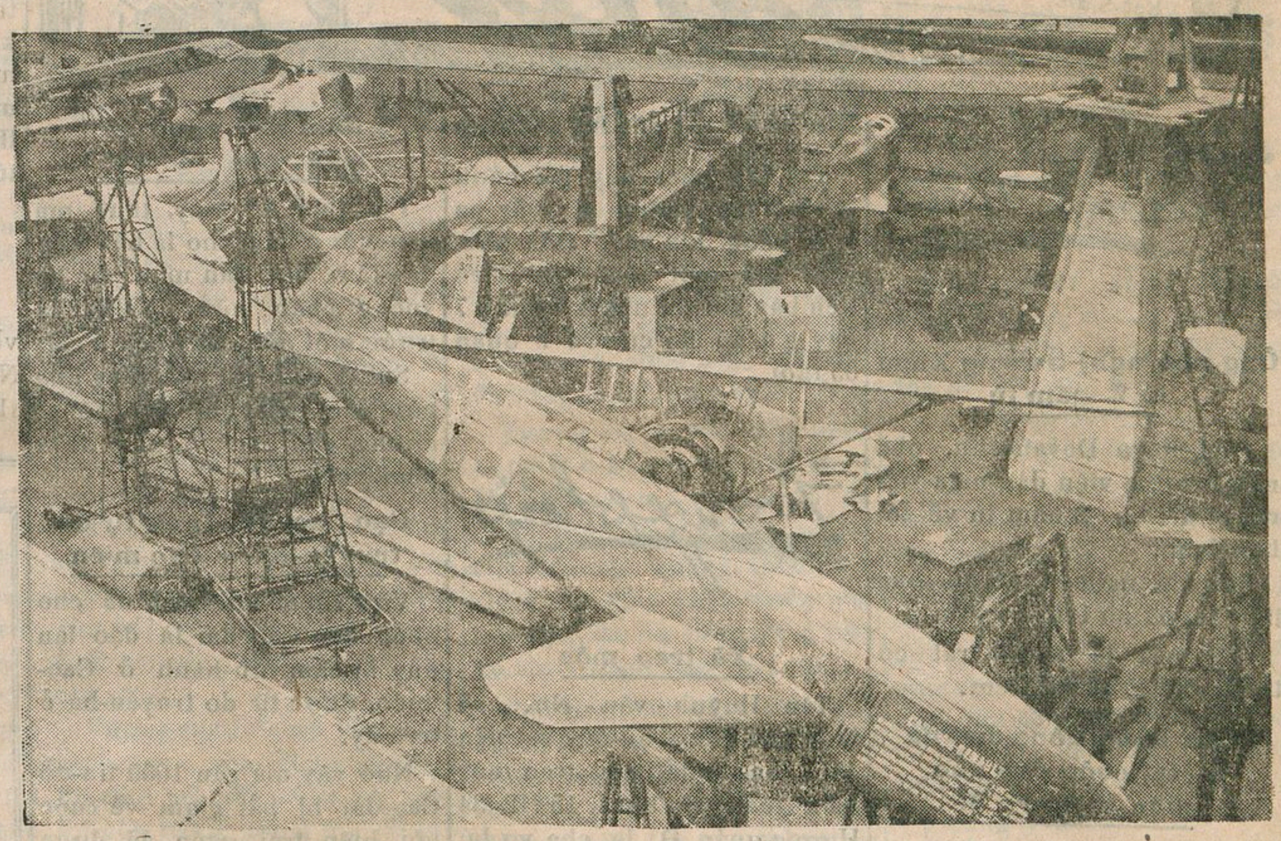
孟津飲馬

Kỳ tới đăng lời giải thế « Tam cố thảo lư » *và phương danh các vị trúng cách.*

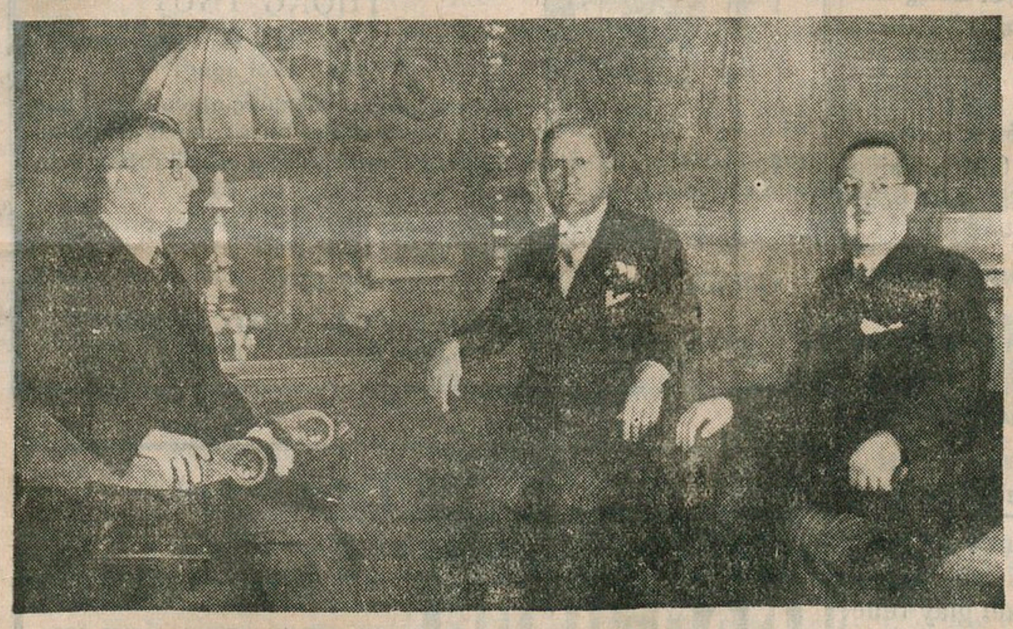
Hình Thời Sự



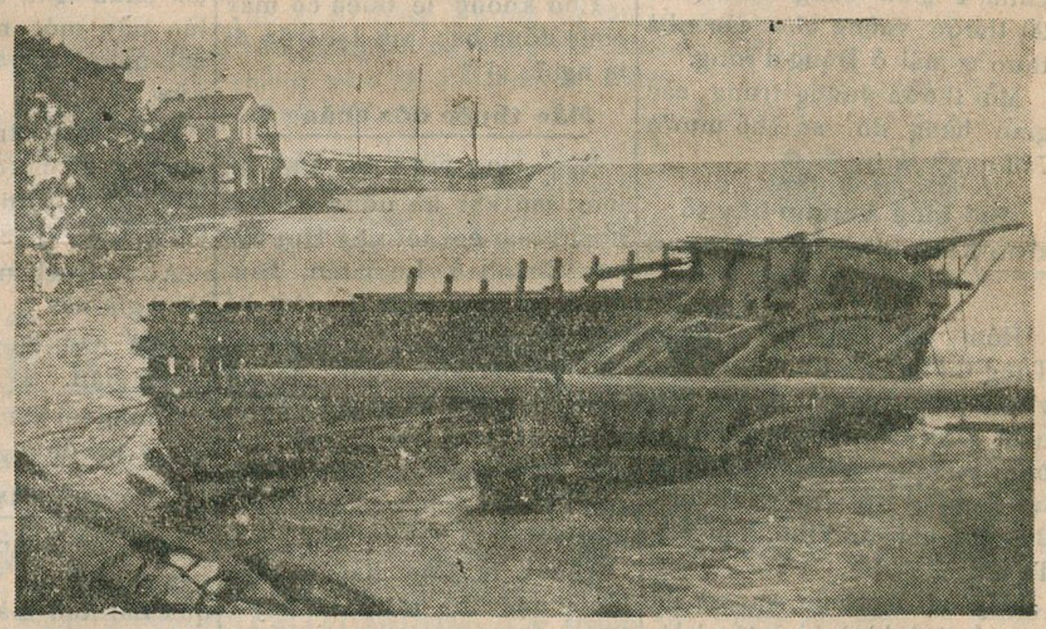
Ông Laval dự cuộc Hội-nghị của hội Quốc liên ở Genève 21 Novembre rồi. Đây là hình Ngài, bên trái là ông Massigli, tổng lý Pháp vụ ở Hội Quốc liên.



Tháng rồi ơ Paris có cuộc đấu xảo thường niên của kỹ nghệ Hàng không. Đây là một quang cảnh chỗ đấu xảo. Cái máy bay ở trước hết là của nữ phi-công Hélène Boucher mới bị nạn mà từ trần đó



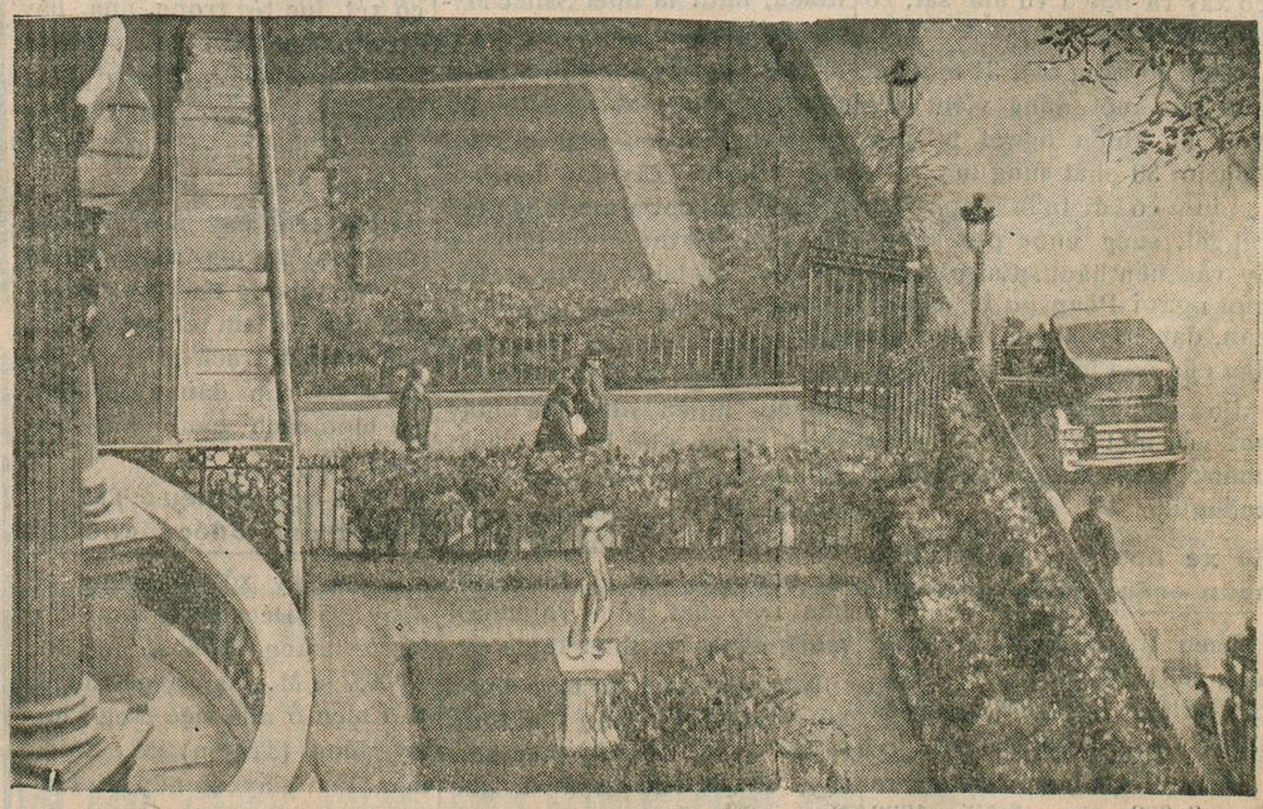
Trong hạ tuần tháng Novembre, hai nước Áo và Ý thương thuyết nhau để tìm chỗ hòa hảo. Đây là hình chụp ỡ đền Venise (La-mã) trong lúc hội-đàm. Bên mặt là thũ-tướng Áo Schussnigg, giữa là Mussolini, bên trái là ông Berger Valdung sứ thần Áo ỡ La-mã.



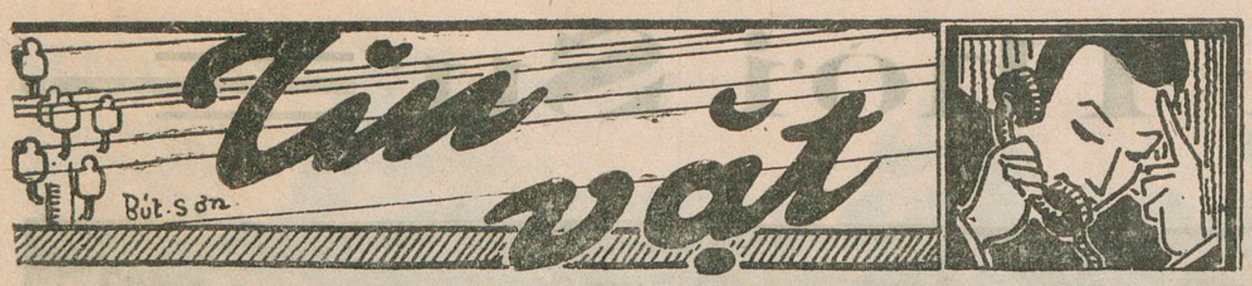
Tháng rồi ở Địa-trung-hải, ven bờ Pháp quốc có cuộc bảo to, đây là hình một chiếc chaland bị sóng gió đánh tan nát.



Phi công Bossoutrot, cuối tháng Novembre rồi, ngồi thũy phi thoàn 4 máy « Santos Dumont » mà sang từ Pháp qua Dakar (Phi châu).



Hình ông và bà Doumergue ban đêm lén từ đền Thũ tướng mà đi về Tournefueille, sợ nhơn dân đưa rước chúc mầng.



Năm Châu

Ông phó nghị-trưởng Xiêm bị 2 năm tù

Ông Phya Devahastin, phó nghị-trưởng viện dân-biểu vừa rồi bị kết án 2 năm tù về tội làm loạn.

Sau khi nghe tuyên án ông liền chống án lên tòa trên.

Ông nầy là người rất có thinh thế ở nước Xiêm.

Gian hàng Đông-dương ở tại cuộc đấu xảo quốc-tế nước Bỉ

Năm nay, tại thành Bruxelles kinh đô nước Bỉ sẽ có mở một cuộc đấu xảo quốc-tế thuộc địa rất lớn.

Tại cuộc đấu xảo ấy sẽ có chứa 4 gian hàng từ 16 tới 20 thước vuông cho các nhà thương-mãi ở Đông-dương.

Mỗi thước vuông trong các gian hàng đó sẽ cho mướn 750 quan là ít.

Đại-biểu Annam bày tỏ tình-hình kinh-tế với quan Tổng-thống

Hôm 28 Décembre quan Tổng-thống Lebrun đã tiếp các vị đại-biểu Annam đi dự hội-nghị kinh-tế thuộc địa là quí ông: Bùi-quang-Chiêu đại-biểu tại Thượng Hội-đồng Thuộc-địa, đốc-phủ-sứ Vịnh, Nguyễn-Thiều, Viễn-Đệ.

Mấy vị đại-biểu Annam đã bày tỏ tình hình kinh-tế và lý-tài của xứ Đông-dương cho quan Tổng-thống biết.

Nhiều cuộc ám sát ở La sarre

Đầu năm nay tại La Sarre có xảy ra nhiều vụ ám sát, có tánh cách chánh-trị.

Đêm 30 rạng mặt 31 một cái nhà của một đãng viên chữ Vạn bị nhiều người lạ mặt bắn tới 30 phát súng lục.

Linh có đi tuần ban đêm rất gắt, song cuộc phá khuấy ấy vẫn tiến hành. Cái nhà của một người Pháp nọ bị chúng bắn, đạn bay nhầm người chị dâu của ông nầy rất nặng.

Bọn biểu tình lại toan lật xe hơi của một vị diễn-thuyết phấn đối đãng của Hitler xuống hố.

Số xe hơi sãn xuất khắp hoàn-cầu trong năm rồi

Theo tin ở New-York thì năm 1934 rồi số xe hơi sãn-xuất khắp thế-giới tăng lên 33,/· hơn năm rồi.

Năm 1934 xố xe hơi làm ra được 3.608 ngàn cái. Năm 1933 chỉ có 2.698 ngàn cái thôi.

Giá bánh mì rất hạ ở Pháp

Từ 135 năm nay giá bánh mì ở Pháp không ai thấy hạ cho bằng lúc nầy. Hồi năm 1880 giá một kí-lô tính theo tiền bây giờ thì nhằm 1 quan 7 nay giá đó chỉ còn có 1 quan 65 thôi.

Đông-pháp

Xã treo mộc

Tên Huỳnh-văn-Nh... xã làng Tân-điền, Thủ-đức vì thiếu 45p. bạc thuế, nên treo mộc trốn mất từ hôm 15 /12 /34 Hương-quản Đ. là cha vợ lại là người bảo lảnh đã ra thường số bạc ấy rồi. Quan trên còn đang xét sổ sách coi còn thiếu hay có đều gì bí-mật nữa chăng?

Chớ không lẽ thiếu có mấy chục đồng bạc mà lại trốn đi là nghĩa gì?

Mắc thuốc độc chăng?

Ngày 20 /12 /34 tên Khả 38 tuổi, sau khi ăn uống với vài người anh em tại nhà Hương-hào Chanh ở Long-tân, Thủ-đức. Về nhà ngũ 1 đêm kế ngũ luôn.

Cái chết khả nghi. Vì cả châu thân đều bầm đen. Thân nhơn đi báo quan, sau khi mổ, quan thầy cho là tại uống rượu nhiều quá, nên mới chết như vậy.

Không lẻ. Còn bảo là mắc thuốc độc thì ai thuốc đây? Việc còn đang bí-mật, chờ xem.

Sự lôi thôi ở « Kinh tắt » Thủ-thừa

Đường kinh Thủ-thừa thì chật mà ghe thuyền thì đi nhiều, nhứt là miệt Sadec Mytho, Châu đốc, Bạc-liêu, Soctrang, lên Saigon thường hay đi đỗ về Kinh tắt.

Đường thì eo hẹp mà lại mấy chủ bè cây đậu hai bên choán chỗ, chỉ chừa lòng kinh còn chừng 4 thước thì làm sao đi qua đi lại cho tiện. Lại nhiều khi tầu vòng ghe 5, 6 chục chiếc, đôi ba lớp, chạy qua đó hay đụng chạm ghe thuyền nhiều nhứt là mấy chiếc xuồng nhỏ bị chìm hoài đồ vật hư hao biết bao. Nhứt là tàu Q... S... thường hay ỷ thế hễ rủi đụng chạm ghe người ta, người ta nói gì thì người làm trên tàu xúm ra chưởi mắng người ta thiệt thậm ức.

Người ở vùng đó ước mong xin Quan Chủ-Quận Thủ-thừa ra tay trừng trị mấy việc như vậy, dân ở Thủ-thừa và ghe thương hồ rất đội ơn ngài biết bao!

Năm nay thuế xe máy còn 5 cắt

Cái thuế xe máy, thuế mà báo-giới ở đây cho là bất-hiệp dân-tâm, bắt đầu năm nay hạ xuống phân nữa. Nghĩa là trước một đồng nay còn 5 cắt.

Sụt đi năm cắt biết rằng nhẹ bớt cho anh em lao động, nhưng chớ chi bỏ hẳn đi là phải hơn.

Đạo Cao-Đài được tự-do truyền-bá ở Cao-miên

Vừa rồi chánh-phủ đã cho phép đạo Cao-đài là đạo lâu nay bị cấm lưu-hành ở Cao-miên, được tự do truyền-bá ở trên ấy.

Nhờ vậy mà gần 1000 tín-đồ Cao-đài bị bắt giam về cuộc hội hiệp trái phép đã được thả ra.

Nước mấm lên giá

Vấn-đề than, săng rất có quan hệ đến dân-sanh quốc-kế chưa giải quyết xong thì lúc nầy một món cần dùng cho người bản xứ lại tăng giá nữa.

Nước mấm trước kia, hạng thường chỉ chừng 0.22 là nhiều nay vọt lên tới giá 0,28 hoặc 0,29.

Ai có trách nhậm trong sự tăng giá nầy?

Nhà hàm-hộ hay kẻ đứng trung gian.

Chúng tôi xin nhà cầm quyền lưu ý tới dùm.

Có quả vậy chăng?

Hơn một tháng nay có bố người lính đi với cò ở tỉnh qua Bải-Xàu mà xét giấy thuế thân, cứ mỗi tuần mỗi qua. Bọn lính nầy hễ qua thì thường hay đi luồng tuồng trong nhà của dân chúng. Có một vài người trong bọn dân thấy vậy bất bình mới hỏi mấy người lính rằng: Mọi khi sao không có xét lục tới trong nhà, bây giờ lại làm thế?

Bọn lính trả lời một cách ngang tàng rằng: — Bây không luật hỏi chúng tao, bây muốn ở tù sao?

Chúng tôi hay sao đăng ra như vậy, mong rằng đó là chuyện không thật mà nếu có quả như lời thì chúng tôi xin nhà chuyên trách ở tỉnh can thiệp để cho dân tình khỏi bất bình cách hành-động trái phép kia.

M. Ngô-ngọc-Chiêu ở Trà-ôn được trúng số độc đắc 8000$

Trong kỳ xổ số tương-tế ngày 25 Décembre vừa rồi, người trúng được số độc đắc 8 000$ là M. Ngô-ngọc-Chiêu, làm biện ở nhà việc làng Phú-Mỹ-Đông (Trà-ôn). M. Chiêu mua tấm giấy số nầy tại Trà-ôn, trong một cái tiệm buôn bán kia.

Báo « *Nhân-Loại* » ra một tuần 2 kỳ

Bắt đầu tháng Janvier 1935 tờ Nhân-Loại sẽ xuất bản mỗi tuần lễ hai kỳ vào ngày thứ tư và thứ bảy. Báo sẻ ra theo khuôn khổ củ, giá bán ba xu một số. Đối với các bạn đã mua năm từ trước giá tính theo cũ. Giá báo mới bắt đầu từ Janvier 1935 sẻ tính:

Một năm: 3$00
Sáu tháng: 1.60
Ba tháng: 0.85

Thơ mandat xin các bạn gởi về cho ông: Chủ-nhiệm báo Nhân-Loại, 14 rue Pottier, Hanoi.

Báo thù kiểu mới

Vừa rồi, tại quận Sốc-Sải thuộ: về hạt Bentre có xãy ra một chuyện báo thù nghe qua khó nín cười cho đặng.

Số là ông Hương-quản kia ở Sốc-Sải có làm việc gì can ức anh X. không biết mà anh nầy lấy làm câm tức đã lâu và tìm dịp may để rữa hận. Nhân hôm rồi, anh X. đón đường ông Hương-quản kia trong lúc ông ta đi một mình mà đổ c...trên đầu.

Anh X. đã bị bắt giải tòa.

Việc nầy làm sôi nổi dư-luận ở Sốc-Sải.

Bịnh tê bại! Bịnh xuội!

Là bịnh rất cần yếu cho thân thể con người



Con người nhờ tứ chi mạnh dạn mới nuôi sống dễ dàng, mới bổ ích cho xã-hội được. Làm con người có tay chơn mà đi đứng không đặng ấy là kẻ vô dụng.

Ai bị chứng tê, bại, ai bị bịnh phong thấp là tay chơn hay tê mỏi, hoặc nhức nhối khó chịu nên phòng ngừa bịnh xuội trước đi, mau dùng:

PHONG THẤP CỐT THỐNG THỦY

hiệu « Ông Già » thì trừ được bịnh xuội ngay.

Là một thứ thuốc dùng nhiều chất thuốc thật hay làm cho huyết mạch điều hòa, thân người tráng kiện. Cả trăm người dùng rồi đều thấy hiệu quả chẳng sai.

PHONG THẤP CỐT THỐNG THỦY
có trữ bán khắp nơi
Giá mỗi chai có..... 0$50

VIỄN-ĐÔNG ĐẠI DƯỢC-PHÒNG
115, Rue de Paris — CHOLON

THUỐC LẬU NAM-HƯNG

Lậu Tiêm la Ghiền á-phiện

LẬU mới mắc, ra mủ, ra máu, đái rát, bức rức khó chịu, hoặc lâu năm độc nhập vào cốt, nếu muốn trị dứt nọc mà không công phạt, không hại sanh dục, chỉ uống thuốc hiệu NAM-HƯNG số 1, 2 và số 3 thì sẽ khỏi lo tiền mất bịnh còn, có tặng sách thuốc.

TIÊM-LA SANG-ĐỘC là bịnh rất hiểm nghèo, nếu không mau trị nó sẻ sanh ra nhiều bịnh khác như lên xoài, nổi hạch nóng lạnh, đau xương, nhức thịt, nếu đã dùng thuốc NAM-HƯNG số 10 dầu nặng cách mấy uống vô là khỏi ngay, không hại sanh dục, không phải cữ nước.

GHIỀN Á-PHIỆN muốn bỏ, thì uống thuốc NAM-HƯNG số 14 dầu hút nặng đến bực nào dùng đến là bỏ được ngay, thuốc ôn hòa không làm nhọc mệt, không ngáp, không sanh ra bịnh gì khác.

Mua lẻ hoặc sỉ về bán xin do nơi nhà Tổng Đại-lý phát hành của Bổn-đường là **Maison Đức-Thắng N. 148, 150 Bd Albert 1er Dakao. Có gởi bán Saigon cô Ng-thị-Kỉnh và Bazar Vu-Lai N. 303 P. Blanchy Tândinh.**

HỌC CẦM BÁNH XE HƠI — *Mau giỏi -:- Thi mau Giá rẽ hơn các nơi*

TRƯỜNG XE HƠI

95 bis, Đường LAGRANDIÈRE -:- SAIGON

TRỊNH-HƯNG-NGẪU
Chủ trường lảnh dạy

« TRƯỜNG CỦA TRỊNH-HƯNG-NGẪU TỐT VÀ DẠY GIỎI HƠN HẾT » LỜI KHAI CỦA ÔNG CHÁNH :: :: SỞ XÉT XE NƠI TOÀ :: ::

Học trò Lục-tỉnh có nơi ăn ở tại trường

LIỄU TRAI CHI DỊ

bút-Sơn

QUÁN-CHI *dịch* Số 15

Có kẻ xúi Vương tới quan mà thưa, bắt chủ nhà trọ phải thường, vì mình ở trọ nhà va mà mất của thì va phải đền lại chớ ai. Song Vương không nghe, chỉ than thở rằng :

— Ấy là phần số của mình gặp hồi xui xẻo, khiến ra hao tài tốn của như thế đó, chớ người chủ nhà trọ có ăn nhập gì mà trách họ bắt họ thường lại số bạc cho mình. Thôi mất thì bỏ.

Chủ trọ nghe thấu chuyện nầy tới tai, hết sức ngợi khen cảm tạ Vương, liền xuất tiền túi ra 5 lượng vàng để tặng Vương làm lộ-phí hồi hương và khuyên lơn an ủi Vương nên lo về cho sớm kẻo người nhà mong mỏi.

Nhưng Vương nghỉ tới nông nỗi mình buôn thua bán lỗ, lại còn bị mất cắp không còn một chỉnh, bây giờ về nhà có mặt mũi nào ngó thấy bà tổ-mẫu cho được. Chàng đi ra đi vô, suy nghỉ nát trí, mà hai đường lui tới đều thấy khó khăn, đang phân vân không biết làm sao cho phải.

Chợt ngó ra ngoài thấy có một kẻ làm nghề đấu chim cun-cút, mỗi độ người ta đánh cá tới vài ngàn, và bán mỗi con chim giá tới 100 tiền là ít. Thấy vậy lòng Vương dục động, tính toán số tiền trong túi mình chỉ có nước đi mua bán chim cun-cút mới đủ mà thôi, chớ bây giờ có muốn mua bán thứ gì khác để gở lại vốn cũ cũng không được.

Vương bèn đem ý mình bàn tính với chủ trọ. Chủ trọ khen Vương tính phải, và hối thúc Vương nên ra tay làm mau đi. Lại hứa chịu cho Vương ở trọ nhà mình, không lấy tiền cơm nước ăn ở gì cả.

Vương mừng lắm ra đi liền. Chàng đi quanh các miền phụ cận, kiếm mua chim cun-cút nhốt đầy một giỏ, rồi lại vào kinh-đô. Người chủ trọ thấy cũng mừng, khen ngợi Vương sao đi mua chim nhận lẹ quá.

Đêm đó, trời đổ mưa riết tới sáng, ngoài đồng đã tràn ngập thành như sông ngòi rồi, mà trời vẫn mưa hoài không ngớt. Vương ngồi đợi trời tạnh, song liên miên hết ngày nầy qua ngày khác, trời cứ mưa mãi, luôn cho mấy ngày như thế; làm cho chàng không đánh chim đi bán được.

Tới ngày chót, ra thăm lồng chim, thấy chim ngã lăn ra chết lần hồi. Vương sợ quýnh, nhưng không biết tính cách nào cứu chim khỏi chết cho đặng. Qua bữa sau số chim chết càng nhiều hơn, rốt lại chỉ còn sót có mấy con, Vương sang qua một cái lồng khác mà chăm nom cho chim ăn uống. Cơ khổ thì thôi ! Cách một đêm đó tới sáng dậy chạy ra lồng chim dòm thử, lại thấy chết hết mấy con nữa, chỉ vỏn vẹn còn lại một con chim sống sót mà thôi. Vương nói cho người chủ nhà trọ hay ; chàng vừa nói vừa khóc lướt mướt. Chủ trọ cũng thương hại cho chàng.

Vương nghĩ mình vốn liếng sạch trơn, cho đến cuộc làm ăn chót hết nầy cũng hư nữa, thì còn trông mong trở về nhà mình sao được. Chàng nói chỉ còn có nước đâm họng mà chết cho rồi đời, nhưng người chủ trọ kiếm lời khuyên can an ủi và lôi chàng ra chỗ để lồng chim coi thử con chim còn sống sót.

Chủ trọ nhắm kỷ con chim đó rồi nói :

— Con chim hình như một con cứng cựa hơn hết đây. Những chim kia chết mòn, chưa chắc không phải là bị con nầy đá chết. Thôi bây giờ anh rảnh rang vô sự, nên đem con chim nầy rèn tập nó đá rồi ra chợ mà đá. Nếu thiệt quả nó là chim hay, thì anh đá cũng có thể mưu sanh đặng.

Vương nghe lời, mấy ngày ra công o-bế rèn tập con chim đến khi xem chừng nó đã thuần thuộc cách đá rồi, người chủ trọ bảo chàng xách lồng chim ra đầu chợ, trước hết hảy thử đá ăn thua bằng bữa ăn chén rượu chơi vậy thôi.

Con chim cun-cút của Vương mạnh quá, đá với chim người ta độ nào nó cũng ăn. Chủ trọ bèn lấy tiền túi ra trao cho Vương, bảo lần nầy trở đi đá ăn tiền.

Đá ăn tiền cũng vậy, độ nào chim của Vương cũng thắng. Lối nữa năm, số tiền ăn độ, Vương đã tom góp được đến ngoài 20 đồng. Vương lấy làm yên lòng hả dạ, tưng tiu con chim như là sanh-mạng của mình vậy.

Nguyên trong kinh-đô thuở nay có một vị vương-tước (người được vua phong cho tước vương) ưa chơi đá chim cun-cút lắm. Mỗi năm kỳ tết, ổng cho phép nhơn-dân đem chim của họ vô trong vương-phủ đá với chim ổng. Nhơn vậy người chủ trọ nói với Vương-Thành rằng :

— Nay có cơ-hội làm giàu lớn đến nơi rồi, chỉ lo không biết phần số của anh ra thế nào đó thôi.

Đoạn người chủ trọ nói duyên do cho Vương nghe và dắt Vương cùng đi ; giữa đường dặn dò cặn kẽ :

—Rủi thua thì anh em mình lũi mặt đi ra với nhau, cái đó không nói làm chi. Nhưng nếu trong muôn một mà con chim của anh đá ăn, thì chắc sao Vương-gia cũng nài mua con chim anh, anh cứ làm lơ, đừng nói gì cả. Chừng ngài cố nài mua cho được, thì anh cứ ngó theo đầu tôi rah ậu mà trả lời, tôi có gặt đầu thì anh mới chịu giá bán, nghe không ?

Vương y lời.

Vô tới vương-phủ, thấy người ta đem chim vô chực dưới thềm đông dày. Một lát, vương-gia ngự ra điện, kẻ tả hữu truyền lịnh rằng ai có chim muốn đá thì cho phép bước lên.

(còn tiếp)

Các Bịnh Ho

THUỐC SỐ 1

Long-viên hoàn

Thuốc trừ 36 chứng ho, cứu lao thất thượng, truyền nhiễm ho, té hóc phổi ho, trong mình nóng nảy khô phổi ho, bị lao sanh ho, bị tổn sanh ho, ho phong, ho gió, ho thai, để lâu phổi có ghẻ sanh vi-trùng. Các chứng đã nói trên đây nếu dùng được hoàn thuốc Long-Viên nầy thì mau thấy công hiệu, cách trị hòa huởn, nếu uống thì hết tuyệt, không có trở đi trở lại, bởi vì nó vừa trị bịnh vừa bổ dưỡng, nên uống nó vào rồi thì ăn ngon ngủ êm, thấy chứng ho bớt nhiều, và lần lần da thịt thành tươi, phải trì chí mà uống thì được giứt căn, trong hoàn thuốc nầy có vị thuốc sát trùng về chứng ho, lại có nhiều vị thanh phế hạp với vị Long-viên-hương, hoàn thuốc có sữa dê chưng thật kỷ và mật ong vú, làm hoàn rất công phu; tánh chất mát, nếu người nào ho nhiệt uống vào là thấy công hiệu ngay.

THUỐC SỐ 2

Tâm-đắc-thần-phương hoàn

Các bịnh ho về hàn chứng thì lá phổi đã muốn teo, phải dùng hoàn thuốc Tâm-Đắc-Thần-Phương nầy mới đặng, bị bịnh ho hàn thì hai chơn lạnh nhiều, ban đêm ho nhiều, ăn đồ mát ho, tuyết trời lạnh ho, không chịu đông người, muốn nằm nơi thanh tịnh và chỗ tối, thường dùng nước nóng, các chứng như trên đây nếu uống hoàn thuốc nầy rồi thì thấy mạnh ngay.

Cách dùng hai món thuốc ho đã kể trên

Như ho nhiệt thì uống Long-Viên Hoàn, ho hàn thì uống Tâm Đắc Thần Phương Hoàn, song hễ uống Trục Tích rồi nghỉ để uống Đại Bổ Nhứt Điểm Chơn Dung Hoàn cứ lần lượt mà uống xen như vậy thì thấy sức lực mạnh mẻ như xưa. Nếu bị ai chứng ho đã nói trên mà còn nhức mỏi thì mỗi bữa sáng lúc 7 giờ ban mai hãy dùng thêm 2 viên Việt Nam Cường Lực Hoàn trong vài ngày thì thấy công hiệu.

Long Viên Hoàn mỗi hộp..... 1$00
Tâm Đắc Thần Phương Hoàn mỗi hộp..... 1.00
Việt Nam Cường Lực Hoàn mỗi hộp..... 0.50
Trục Tích Tiêu Đàm Hoàn mỗi hộp..... 0.25

Nhà thuốc hiệu ĐẦU RỒNG

Có trữ bán khắp các hạt và các quận ở Nam Kỳ và Cao Mên

NGUYỄN-THỊ-KĨNH, Saigon

Tổng Đại-lý nhà thuốc ĐẦU-RỒNG, và các chi-ngánh sau đây đều có bán :

BENTRE M. Nhan-văn-Ấp
BATRI M. Trần-văn-Đính
MOCAY M. Ngô-văn-Thọ
TRAVINH Hiệu Nam-Thanh M. Phạm-ngọc-Cẩn
CAUNGAN M. Trịnh-hữu-Duyên
TIEUCAN M. Nguyễn-văn-Lục
MACBẠC M. Tô-vĩnh-Trường
VINHLONG M. Ng-thành-Liễu
TAMBÌNH M. Trần-q-Minh
TRAON Hiệu Thuận-Quang M. Lương-văn-Phương
CANTHO Thành-Phát Bazar
CANTHO Nhà thuốc Annam, M. Trần-lương-Thiện
OMON M. Trần-Hưng dit Báo
CAIRANG M. Hứa-thành-Giám
PHUNGHIEP M. Lương-v-Huê
SOCTRANG M. Trịnh-kim-Thinh
SOCTRANG Nhà thuốc Trường-Xuân
BACLIEU M. Lê-ngọc-Thành dit Thâu
CAMAU M. Phạm-văn-Được
NGANAM M. Lâm-tấn-Hưng
LONGMY M. Từ-bỉnh-Sinh
RACHGIA M. Ng-ngọc-Thái
LONGXUYÊN M. Đồng-văn-Lân Mon Đỗng-thị-Dỏ
THOTHOT Tiệm Quãng-tường Thạnh
CHAUDOC Bazar Thành-Phát
TANCHAU Tiệm Phú-Lập
TINHBIÊN M. Mã-văn-Lợi
SADEC Co Nguyễn-thị-Linh
CAOLANH M. Ng-thành-Cự
CAITAUTHƯƠNG Cô Phạm-thị-Thân
CAIBE M. Lê-văn-Mãng
CAILAY Tiệm Xuân-xương
CAP Saint-JACQUES Cô Trần-thị-Huờn
LONGĐIEN Tiệm Quảng-hưng-Long
Baria M. Lưu-xiếu-Linh Coiffeur
LONGTHANH Bà Hh-thị-Đậu
BIÊNHOA M. Dương-tấn-Thân
THUDAUMOT M. Phạm-v-Sữu
GIADINH Chợ Bà-chiểu tiệm Nguyễn-văn-Điều
GIADINH Chợ Bà-chiểu tiệm M. Trương-văn-Thái
DAKAO M. Huỳnh-hữu-Cao
PHUNHUẬN Nhà thuốc Ông-Tiên
TANAN M. Nguyễn-hữu-Dư
TANAN chợ Kỳ-son nhà Bẫy Cần
MYTHO Nhà thuốc Đầu-Rồng số 6 đường mé sông
GOCONG M. Lê-tấn-Thọ
SAIGON, 45 rue A. Garros
CANGIOC M. Lê-thành-Lợi
CANTHO M. Võ-văn-Nhiều
CHOLON M. Phạm-văn-Thình chợ Bình-tây
DUCHOA M. Lai-văn-Thường
TAYNINH nhà M. Ngu-v-Phòng
TRANG-BANG tại chợ M. Vương-Trường
LOCNINH Madame Cần tiệm Phụng-hoàng
TRANGBANG Thala M. Lê-vĩnh-Trào
CHIPOU M. Nguyên-văn-Đậu
SOIRIENG M. Trần-văn-Siêm
PHNOM-PENH Bazar Trường-Xuân quai Piquet
TAKEO Tiệm Kiêm-Thành-Phát
KOMPONG - CHHNANG M. Lâm-văn-Cáo
PURSAT Tiệm Nam-hiệp-Thành
SIEMREAP M. Ng-văn-Trọng
KOMPONG-THOM M. Nguyên-ngọc-Lầu
KOMPONG-CHAM Tiệm Nghĩa-Lợi M. Lê-văn-Thông
PHANTHIET M. Tạ-văn-Tu
NHATRANG M. Nguyên-háo-Văn Tiệm Phước-Mỹ
FAIFOO M. Hoằng-đắc-Vinh

Ong Thánh Đào-Viên mới ra đời — Một thứ thuốc ***Bổ-Huyết Khu-Phong hiệu Đào-Viên*** không những chủ bổ khí huyết mà lại chữa được bệnh : phong-thấp, tê-thấp, đau xương, đau mình, tê-bại rất thần hiệu, bệnh nầy xứ Namkỳ rất nhiều người mắc phải chư tôn nên chủ ý. Giá bán mỗi chai lớn 1$50, chai vừa 0$80, chai nhỏ 0$40.

Tổng Đại lý phát hành tại Namkỳ nhà buôn ***Nguyễn-thị-Kỉnh, Saigon*** số 30 đường Aviateur Garros

VIỆT-NAM NGÂN-HÀNG

Công-ty hữu hạng vốn **250.000** đồng bạc

SÁNG LẬP NĂM 1927

Hội quán : 54-56, đường Pellerin - SAIGON

R. C. Saigon N· 61

Dây thép : CRÉDITANA-SAIGON

Dây thép nói : SAIGON — 748

— Công-ty nhận tiền TIẾT-KIỆM của bá tánh, tiền gởi sanh lời 3 ly rưỡi mỗi năm, sáu tháng tính một lần và nhập vô vốn mà sanh lời nữa. Tiền nầy muốn rút ra chừng nào cũng được.

— Công-ty cho vay thế chưng vé Quốc-trái Đông-Pháp, vé Quốc-trái Crédit National và những vé phiếu nào mà chánh-phủ Pháp hay là Đông-pháp, phát hành hay là chịu bảo chứng.

— Công-ty cũng nhận lảnh giữ cho bạn hàng và lảnh tiền lời những vé Quốc-trái và nhận dò số những phiếu nào có dự cuộc xổ số hằng tháng hay là hằng năm.

(Về công chuyện khác, xin hỏi thăm bổn Hội)

Bổn-hội có mua bên Pháp hộp Tiết-kiệm tốt đẹp bằng sắt mạ kên, để cho bá tánh mượn dùng. Xin quí-vị hảy đến hội-quán hay là viết thơ mà hỏi cách thức mượn hộp Tiết-kiệm ấy.

Tôn chỉ của bổn hội : LÀM VẺ VANG CHO XỨ SỞ MÌNH

BAN TRỊ-SỰ DANH DỰ VA CỐ VẤN

Chánh hội trưởng: HUỲNH-ĐÌNH-KHIÊM (nay ngài đã từ lộc)

Phó hội trưởng: TRẦN-TRINH-TRẠCH O. *Hội đồng Hội-nghị-tư, nghiệp chũ, Bacliêu.*

(được bàu cữ chiếu theo điều 24 trong điều lệ)

Hội viên: Dr BIAILE de LANGIBAUDIÈRE *Xã tây, Saigon.*

» M. Denis LÊ-PHÁT AN *nghiệp-chũ, Thuduc.*

» M. LƯU-VĂN-LANG *Quan kỹ-sư, Saigon.*

» Dr NGUYỄN-VĂN-THINH *Saigon.*

» Dr TRẦN-VĂN-ĐÔN, *Saigon*

» Me TRỊNH-ĐÌNH-THẢO *Trạng sư, Saigon*

» M. NGUYỄN-THANH-LIÊM *Saigon.*

BAN TRỊ-SỰ VÀ QUẢN-LÝ

Chánh hội trưởng: M. TRƯƠNG-TẤN-VỊ *Đốc-phũ-sứ hàm, Châudoc.*

Phó hội trưởng : Dr TRẦN-NHƯ-LÂN *Hội-đồng quản-hạt, Saigon.*

Quản-lý hành sự: M. NGUYỄN-TẤN-VĂN *nghiệp-chũ, Saigon.*

Hội viên : BỬI QUANG-CHIỀU *Lương-y bổn quốc, Cholon.*

» M. NGUYỄN-VĂN-LIÊN *Bào chế sư, Saigon.*

» M.J.B. NG.-TRUNG-VINH *nghiệp-chủ, Saigon.*

» M. Alexis THÁI-V-LÂN. *kỹ-sư, Saigon.*

Pháp định tổng lý: M. P. LÊ-VĂN GÔNG

LA

PHARMACIE CENTRALE

J. MUS

Đường Catinat—số 195-197-199-201—Saigon

Lấy làm hân hạnh cho quí khách hay rằng : Kể từ ngày nay đã dọn dẹp hẳn hòi do nơi quyền của ông

R. BONNIOT

Ex-Interne des Hôpitaux de Paris
Pharmacien de la Faculté de Paris

« Thương-cuộc Đại-dược-phòng » kêu là Pharmacie MUS, sẻ hết lòng tiếp rước mối hàng người Nam.

Quí-khách sẻ được toại lòng vì thuốc của bổn-hiệu là tốt nhứt hạng.

Nhờ kho trữ thuốc của bổn-hiệu sắp đặt theo kiểu kim-thời, nên mấy món hàng của bổn-hiệu đều được toàn hảo.

Nhờ cách buôn bán nhậm lẹ, nên mỗi kỳ tàu đều có thuốc lại, và toàn là thuốc mới cả.

Bổn-hiệu sẻ hết sức làm cho quí khách vừa ý vì đó là **cách rao hàng của bổn-hiệu.**

Bổn-hiệu kính mời.

R. Bonniot

Nhứt hạng bào-chế y-sanh

PHUC THINH

N· 49 rue Colonel Grimaud

= SAIGON =

TIỆM BÁN SỈ BÁN LẺ ĐỦ THỨ HÀNG BẮC RẺ NHỨT.
LÒ NHUỘM HÀNG, NHUỘM QUẦN ÁO ĐỦ MÀU THỰC KHÉO

NGUYÊN-NHƠN CỦA BỊNH

MỘNG-TINH DI-TINH và HUỢT-TINH

Muốn sữa cái đồng hồ hư, anh thợ cần phải biết trước, tại làm sao hư, và hư chỗ nào, mới có thế sữa mau chóng đặng và không cạy phá tan tành cái đồng hồ.

Muốn chữa bịnh gì, ông lương-y cần phải biết trước, bịnh tại nơi đâu, nghĩa là phải biết rỏ nguyên-nhơn của bịnh, thì cho thuốc mới nhằm, và không làm cho bịnh ít hóa ra nhiều, phải hao tiền tốn của vô ích.

A.— Bởi thọ bẩm tiên-thiên bất túc, hậu-thiên thất nghi, tuổi còn nhỏ mà quá ư sắc dục, quân hỏa động, nhi tướng hỏa tùy mà thành ra.

B.— Bởi lúc tuổi còn nhỏ, sức lực mạnh mẻ tham đều sắc dục, tâm trí còn non không tự chủ đặng mình, chơi « cách thủ-dâm » làm cho ngọc-quan lớn mà thành ra.

C.— Bởi người bị lậu độc uống thuốc công kích sát phạt và thông lợi tiểu tiện nhiều làm cho thận thủy suy ngọc quan lớn mà thành ra.

Bởi ba nguyên-nhơn kể trên mà sanh ra ba chứng bịnh : «Mộng-Tinh», «Di-Tinh» và «Huợt-Tinh».

1· Nằm chiêm bao thấy giao cấu cùng đàn bà, tinh khí xuất ra là Mộng-tinh, tỷ như bình chứa đầy mà tràn, bịnh không nặng.

2· Lúc ngũ không nằm chiêm bao mà tinh khí xuất ra khi thức dậy mới hay, trong mình bần thần, taychơn nhức mỏi là Di-tinh, tỷ như bình chứa nước nghiêng mà tràn ra, bịnh đã nặng.

3· Bất luận ngày đêm tinh khí cứ chảy ra hoài, hoặc thấy sắc hay là mơ tưởng việc tình dục cũng chảy ra, hoặc đi tiểu, tiểu rặng mạnh cũng chảy ra là Huợt-tinh, tỷ như bình chứa nước lũng đáy mà nước chảy ra, bịnh rất nặng và rất khó trị.

Người mắc phải ba chứng kể trên thường hay đau thắt ngang lưng, nước tiểu vàng, tay chơn nhức mỏi, trong mình mệt nhọc, ăn ngũ chang đặng, hình vóc tiều tụy, gương mặt xanh xao càng ngày càng ốm. Nếu không điều trị để lâu ngày thủy suy hỏa vọng, hư hỏa lừng lên đốt tim phổi, làm cho tim nóng phổi yếu, rang tức nơi ngực thành ra bịnh hơ.

Người mắc phải 3 chứng kể trên hãy uống «Tam-tinh Hải-cẩu Bổ-thận hoàn» (số 2) của nhà thuốc VỎ-VĂN-VÂN Thudaumôt thì bịnhhết dứt mà lại đặng bổ thận tráng dương cố tinh, ích chỉ, bồi bổ sức lực trong mình, 10 người uống không sai một, đã đặng chẳng biết bao nhiêu bức thơ khen tặng.

XIN LƯU Ý : Người thận suy, tinh hàn, tinh khí loảng, ngọc-quan yếu, sự tình dục không đặng bền bỉ, có vợ lâu mà không con, uống thuốc nầy bổ thận, bồi tinh, tráng ngọc-quan, cửu chiến bất quyện, tiền tinh trực xạ tử-cung mới có thể sánh con nối hậu.

Người tửu sắc quá độ hao tổn tinh thần, thận suy tinh kiệt, dương hoải, kiến sắc điệc hoa, uống thuốc nầy bổ thận tráng dương, điều tinh ích chỉ.

Giá mỗi hộp 1$00 uống 5 ngày

VỎ-VĂN-VÂN
DƯỢC PHÒNG
Chủ-nhơn: Y học sĩ VỎ-VĂN-VÂN bào chế
THUDAUMOT

Có bán :
Mme TRẦN - THỊ - Ý
49, rue Aviateur Garros
và Mme NG.-THỊ-KĨNH
Saigon và các nhà bán thuốc Annam khắp nơi

" CIGARETTES COFAT "

Quí vị nào hút thuốc « COFAT » chẳng nên quên rằng hảng BOY-LANDRY đổi mười bao không thuốc « COFAT » một gói nguyên hai chục điếu « COFAT »

20 điếu thuốc



Hay là đem đến những chỗ kể sau đây :

Ở CHOLON TIỆM TRINH-LÊ-SANH — 350 rue des Marins

Ở SAIGON TIỆM TRIỆU-THANH— 6 Amiral Courbet

Hoa chữ Âm tình

Người chép : PHỦNG-VĂN-SANH Số 9
Người dịch : PHẠM-VĂN-ĐIỀU

Các bạn đọc đừng lấy làm lạ. Người mà hòa thượng đem về đây là ai ? Không phải Thiến-Cô đâu. Người nầy là kẻ đã chết. Hòa-thượng đem xác người chết về chùa. Mà người chết không phải ai đâu lạ. Chú y là Pháp-Không học trò ruột của hòa-thượng vậy.

Duyên cớ thế nào mà lại có chuyện Pháp-Không chết ở phòng Thiến-Cô và hòa-thượng đến đổi phải lầm thầy Pháp-Không là Thiến-Cô mà è ạch vát đem về chùa ?

Dưới đây chúng tôi nói rỏ cho các bạn đọc hết lấy làm lạ :

Số là hồi sớm mai, Pháp-Không thấy Thiến-Cô đi ngang phòng thì tưởng là mình thấy nàng chớ nàng chẳng thấy mình kịp. Ai dè Thiến-Cô cũng lanh mắt, đi xớt ngang mà đã nhìn biết Pháp-Không ở trong đó rồi nên khi trở về phòng cứ áy náy lo sợ, lo sợ sãi mầm sẻ tới làm hại mình. Vậy nàng cứ để ý tới cử-chỉ của Pháp-Không, lén ra cữa phòng rình dòm chừng qua bên phòng chú trọc. Nàng thấy Pháp-Không xin giấy mượn mực thì định biết chú-y gởi thơ về chùa kêu thầy tới bắt mình, cho nên nói thầm : — Chúng nó lợi hại quá ! Bây giờ ta phải xuống tay trước mới được. Không vậy thì rồi nước tới trôn ắt khó nhẫy kịp. Ta phải làm sao giết thằng trọc nầy, một là trừ kẻ cừu thù của ta, hai là dứt hậu hoạn cho xã-hội, như thế há chẳng phải nhứt cử mà lưởng tiện hay sao.

Quả quyết như thế rồi, Thiến-Cô chờ tới tối, lối 9 giờ, người trong nhà thương vừa ngũ, nàng bèn lén lén đi tới trước phòng của Pháp-Không. Thấy cữa phòng đóng, mé trong móc khoen, nàng bèn dùng cây giắt tóc cạy khoen mở cữa mà váo.

Dưới bóng đèn, Thiến-Cô thấy Pháp-Không trùm mền kín cả đầu đít, đương ngáy ồ ồ, ngủ rất ngon giấc, thì liền nhẹ nhẹ đi tới bên giường kéo chéo mền buột ghịt cả xuống giường, lại mở dây lưng, buộc thêm ở cổ và ở tay chưn chú trọc thật chắc rồi ngồi dằm trên mặt.

Pháp-Không đương ngũ mê, bổng bị ngộp, giựt mình tỉnh giấc, huơi tay dũi chưn, song đâu đó đều bị buộc trói cứng khư cả. Muốn la song bị túi thịt của ai đè bít miệng mũi, càng rán la càng mệt mà tiếng không xì được.

Bây giờ Pháp-Không chĩ có nung nẫy cục cựa như con đỉa bị đè. Còn Thiếu-Cô thì vừa đè vừa kiếm chỗ « *nhược* » trong mình của Pháp-Không mà đánh. Nàng biết vỏ khá lại sức lực nay cũng đã huờn lại mạnh mẻ nên đánh cái nào đáng cái nấy. Nàng đánh không bao lâu thì Pháp-Không vừa ngột vừa đau nên đã hết cục-cựa.

Biết Pháp-Không đã chết song còn sợ chú y sống lại, nên Thiếu-Cô đứng lên dùng gót chơn nhấm giữa bụng của sải mầm mà chọt mấy cái rất mạnh. Mỗi cái chọt thì tiếp theo có mỗi tiếng kêu ở lỗ đít của Pháp-Không ; hơi trong bụng đã tiết ra như thế thôi thì không còn phương chi sống lại được nữa.

Giết kẻ thù rồi, Thiến-Cô bước xuống giường, trong óc lại nảy ra một sự suy nghĩ :

— A, khi hòa-thượng tiếp được tin của học-trò cho hay rằng ta ở đây thì thế nào không tới mà bắt ; vậy ta phải gạt nó chơi. Ta thay hình đổi dạng Pháp-Không ra ta, đem về cho nằm trên giường ta, được rồi hòa-thượng có bắt thì tới mà bắt.

Định như vậy, Thiến-Cô bèn ôm thây Pháp-Không về phòng mình, để nằm lên giường đang hoàng, rồi cởi hết y-phục chú y ra, lấy của mình mà mặc giùm vào. Mặc đồ đàn-bà cho Pháp-Không xong, nàng lại lấy cái *nón-ấm* (*béret*) bằng nhung có thêu của mình mà đội lên đầu cho sải trọc.

Trang-sức cho ác-tăng xong xuôi Thiến-Cô bèn sửa cho nó nằm đàng hoàng, day mặt vào vách, rồi kéo mền đắp kín chơn và mặt, chĩ cho ló chót *nón-ấm* và trống chút lưng vai lòi áo thêu của đàn-bà ra thôi.

Sắp-đặt đâu đó xong xuôi, Thiến-Cô bèn lén ra khỏi phòng, mở cữa nhà thương, trốn riết về nhà mình.

Nàng đi chẳng bao lâu, quả hòa-thượng yêu mon men tới. Hòa-thượng vốn là vỏ-phu, tánh sớn sát, vụt-chạt, trông thấy áo nón ló ra đó thì đinh-ninh là Thiến-Cô đương ngũ trên giường nên vội vàng gộp nệm quấng dây vát về. Về tới chùa mở ra thấy rỏ chú trọc học trò mình mặt đã xanh, hơi hết thở thì thất kinh la hoảng.

Đọc hết đoạn nầy, bạn đọc lấy làm ghê sợ ngón lợi hại và sự to-gan của Thiến-Cô hay không ? Bọn sải ăn thịt người phải có cô gái gan bằng cái thúng như vậy trử lại mới vừa.

. . .

Thiến-Cô giết Pháp-Không rồi trốn về tới nhà hay tin Lăng-Vân chưa về, mà Châu-Châu lại bị bắt mất thì thất kinh, chắc hai người ấy đã bị hại rồi. Nàng buồn thảm vô cùng mặt hoa ũ dột, gan vàng héo don ; chẳm rãi đem việc bị nạn mà thuật rỏ đuôi đầu cho cha mẹ nghe rồi nói :

— Chuyện đã như vậy, song con xin cha mẹ chớ buồn ; để con đi tới anh Quân-Sĩ nhờ anh đi tìm cứu anh Lăng-Vân và chị Châu-Châu. Rồi đây hai người ấy sẻ về nhà bằng an không sao đâu, xin cha mẹ hãy yên lòng.

Thiến-Cô nói rồi, từ tạ cha mẹ đi một mình tới nhà Quân-Sĩ. Nàng đi khỏi nhà chưa xa, bổng thấy đầu kia xâm xâm đi lại một ông sải, mặt hơi quen quen, thì thất kinh vội vàng núp mình vào một cội cây to. Tuy núp, song cặp mắt nàng không bao giờ dám lìa sãi nọ. Nàng dòm kỹ thì sãi nọ không ai lạ, chính là người đã bị nàng giết, nay được sống lại, người ấy là ác tăng Pháp-Không.

Thấy Pháp-Không đi tới, mặt Thiến-Cô tái lét, tim đánh như trống chiến nhà hát đổ hồi, mình đổ mồ hôi, hai chơn rung rẩy.

(Còn nữa)

DOCTEUR
LÊ-VAN-HUÊ
N· 138, Rue Lagrandière -:- Saigon
Lauréat de la Faculté de Paris

Phòng : Khán bịnh và giảo nghiệm. Thử máu, thử đàm v. v. đủ cách chuyên trị bịnh phụ nữ và bịnh huê-liễu.

Giờ khán bịnh
Sớm mai : 8 giờ tới 12 giờ.
Chiều : 3 giờ tới 7 giờ.
Cấp bịnh rước giờ nào cũng được.

Les Cigarettes ĐAI-NAM

Những tiệm buôn sĩ và buôn lẻ, những người hút thuốc thường mua và dùng thuốc điếu cũa hảng COMPAGNIE COLONIALE DES TABACS vì những nguyên-do sau nầy :

1· Chúng tôi cam đoan rằng thuốc điếu của hảng chúng tôi làm bằng thuốc lá thượng hạng.

2· Những nhà buôn biết rằng mua thuốc cũa hảng chúng tôi về bán lại, nếu rũi bị hư hao gì thì có thể đem lại hảng đổi lại thuốc mới rất dể dàng và không tổn hại gì cả.

3· Mỗi bao thuốc điếu đều làm rất cẩn thận bằng máy móc tinh xảo như ý. Nhân-công giúp việc toàn là người thiện-nghệ, mà thuốc lá lại lựa chọn rất kỷ cang lắm.

4· Người hút thuốc ĐẠI-NAM được yên trí rằng mỗi điếu thuốc đều tốt và cân lượng đúng đắn.

Các ngài thữ nghiệm và so sánh giá tiền, chất thơm của các thuốc của bổn-hiệu, nhứt là thuốc ĐẠI-NAM, thì các ngài sẻ thấy chỗ khác xa nhau thế nào.

Kính cáo

Tặng không

1 Bộ toile satin 5$ cho vị nào may 1 bộ serge 15$.
1 Áo mưa giá 11$ cho vị nào may 1 bộ nỉ 20$

Đống và bán xe-kéo nhà nhẹ nhàn và huê mỷ.
Bán xe-kéo có sổ rồi vì nhiều coi không xiết.

↓

DONG HOA LOI
Le plus grand tailleur
69 Bd Tong doc Phuong
CHOLON.

Chuyên nghề đóng sách đủ kiểu và làm hộp bằng giấy carton Giá rẻ -:- Làm khéo -:- Là tiệm
P. Ng.-văn-Châu
423, Boulevard Galliéni - SAIGON

Réveillon ! Réveillon !

Đêm lễ Noel và 31 Décembre 1934, tại **CHIM OANH**, 31 Colonel Grimaud, đờn ca sáng đêm (Giàng đờn của M. J. Tịnh, có cô sáu Huỳnh-Kỳ, cô ba Ngọc-Anh, cô hai Họa ca).
Từ 12 giờ khuya sấp lên, có đốt bengale đủ màu và chưng tranh cảnh rất đẹp. M nu làm theo lệ ăn Réveillon (có đầu bếp Hải-nàm nấu thật ngon).
«CHIM OANH » kính thĩnh

Sữa «LE GOSSE» thiệt tốt

CÓ DÙNG MỚI BIẾT



THIỆT TỐT VÀ NGON

ĐẠI-LÝ ĐÔNG-DƯƠNG
" FREXOR "
2 RueMac-mahon

Đừng thiết tha nửa !

oooooooo

Một thứ bịnh coi tầm thường mà nhức nhối khó chịu, có khi làm cho mình thiết tha đau đớn vô cùng ấy là bịnh đau răng.

Khi nào các ngài bị đau răng, sâu răng, ngứa răng, chảy máu răng, xiết ăn vàng răng hoặc mòn răng, răng hay lung lay và hôi miệng thì nên lại tiệm Thanh Thanh hỏi mua một bao thuốc « cố xỉ tán, của Hải ngọc-Đường (0 17) mà dùng sẻ thấy hiệu nghiệm ngay trong một hai tiếng đồng hồ.

Hải ngọc đường Thanh-Hóa còn có 3 món thuốc nữa đều có giử bán tại Thanh Thanh ấy là :

Hải ngọc đường bá ứng hoàn trị, Hải ngọc đường vạn bảo hoàn trị và Hải ngọc đường Hóa phong hoàn trị.

Bổ di-tinh

Đức-Trọng **Một ve 1$00**

Giúp ăn ngon, ngủ được nhiều và trừ tuyệt chứng bịnh di-tinh, mộng-tinh, huợt-tinh hết đau lưng.

Thuốc đau ruột

Đức-Trọng **Một gói 0$60**

Trị đau bao-tử, ruột, đau bụng lâu năm no hơi ăn không tiêu ợ chua thường chảy nước vãi.

Thuốc ban và nóng lạnh

Đức-Trọng **Một gói 0$10**

Trị các chứng bịnh ban, nóng, rét, rất công hiệu.

Thuốc bổ con nít

Trị bịnh cũa trẻ em còn trong tháng cho tới 5-6 tuổi, đêm ngũ giựt mình nóng đổ mồ hôi, ho ọe sữa, ăn không tiêu, đau bụng sên bị cam-tích ỉa tước.

Nhà thuốc ĐỨC-TRỌNG ANNAM, số 353, đường Cây-Mai (gần Đồn Cây-Mai) Cholon.

Để bán Nguyễn-thị-Kỉnh và mấy nhà đại-lý ở Lục-tỉnh.

TIN VẮN TẮT

Con nít đau

Con nít đau BAN và NÓNG-LẠNH, xin nhớ kiếm mua thuốc CHÍ-LINH là thứ thuốc đã cứu được muôn ngàn trẻ nhỏ rồi (hết sức hay) trị ban và nóng lạnh. Khắp cả Đông-Pháp có bán, các gare xe điền, các nhà buôn Sàigòn nơi tiệm cô Nguyễn-thị-Kỉnh chợ mới giá 0$12.

Annam thắng Sơn đông

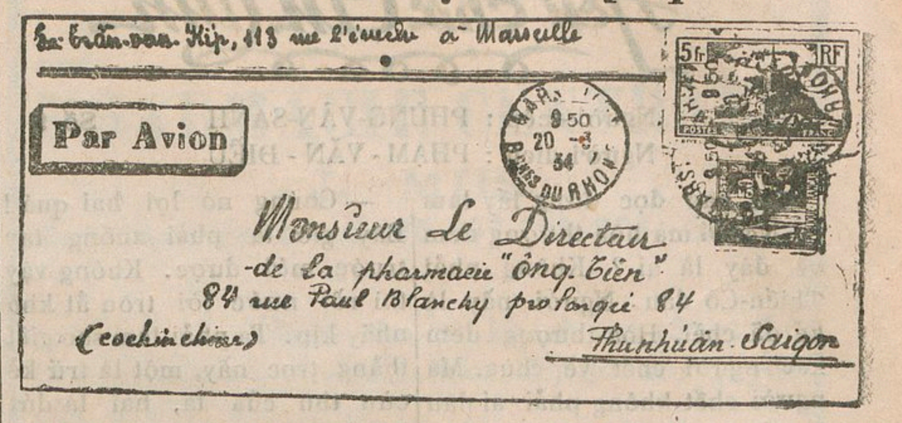
Thuốc dán hiệu CON-RẮN hay hơn thuốc dán Sơn-đông thập bộ Thuốc dán hiệu « con-rắn » trị tức ngực hay lắm. Trị ghẻ rất tài. Trị nhứt đầu, nhậm mắt, đờn bà đau vú, nước ăn chơn, nhọt sải càng, lát v.v. Khắp cả Đông-Pháp có bán, các gare xe điền, các tiệm buôn có bán. Saigon trữ bán rất nhiều. nơi tiệm cô Nguyễn-thị-Kỉnh chợ mới Saigon. Hộp nhỏ giá 0$12. Hộp lớn 0$20.

Ghẻ ngứa..... Ghẻ ngứa

Ghẻ ngứa là bịnh khó trị, và hay lây. Nhớ kiếm mua thuốc ghẻ ngứa hiệu (Nhành mai) hay lắm. Ghẽ nhiều thế nào, thoa thuốc nầy vào thì tuyệt. Chỗ nào có thoa thuốc nầy, thì chỗ đó ghẻ không còn mọc được, giá mỗi gói 0$10. Có bán khắp nơi, nơi các chỗ bán thuốc xổ Nhành-mai đều có bán. Ở xa muốn mua, do nơi Nguyễn-văn-Lượng directeur de la pharmacie Nguyễn-văn-Phố boite postale N· 63 Saigon.

Dầu cù là TAM-ĐA là dầu thiệt, hay lắm, khắp nơi có bán giá 0$10

Lần thứ nhứt tại Pháp quốc



Marseille le 19 Mai 1934

Thưa ông,

Hỷ tàu rồi tôi có nhận đặng 20 hộp thuốc Sưu-độc Bá ứng hoàn của ông, sau khi dùng thì đồng bào mình bên nay hoan nghinh dữ lắm.

Bịnh của tôi hơn 10 năm nay, chữa thế nào cũng không khỏi, vậy một năm hay là 6, 8 tháng cũng có khi thuốc đem lo nghĩ nhiều nữa lại thấy hiu hiu vậy. Bớn cũng có chữa nhưng lâu như vậy thì chưa gặp như bên, cũng có khi làu lâu lại mọc mụn bỏ lở cùng mình cả đến đầu cằm, nhứt nhối khó chịu, đau cả thịt xương. Nhờ dùng mấy hộp thuốc của ông đến nay mấy chỗ lở lành hết, trong người khá nhiều. Thật y lời ông nói khỏi cần thoa thuốc thứ gì dùng thuốc nầy cũng lành. Đúng như vậy, nhiều ông bạn và tôi đang trong thuốc ông dùng thêm cho tuyệt nọc. Vậy ông nhớn đặng thơ mấy lúc nầy cho gởi liền qua tôi 30 hộp nữa.

Chúc ông mau tấn phát.

Trần văn Hợp

98 rue d'Endoume a Marseille 8e(che)

Đây là bức thơ ở Marseille gởi về bằng máy bay, chúng tôi không sữa đổi thêm bớt chút nào, để ý nguyên văn chụp hình đúc khuôn in ra đây cho quí ngài biet ro, tin chắc thuốc SƯU ĐỘC BÁ-ỨNG-HOÀN gồm trị các chứng bịnh phong tình công hiệu là dường nào. Bịnh nặng, bịnh nhẹ, lâu mau thế mấy dùng cũng dứt tuyệt.

Có bán tại Nguyễn-thị-Kỉnh Saigon, 41 Bd Tổng-đốc-Phương Cholon, Huỳnh-Trí và Trường-Xuân Cao-miên, Hồ văn-Ba, Qui-nhơn, Nguyễn-văn-Đức Hanôi và khắp Đông-Pháp nơi nào Đại-lý nhà thuốc ÔNG TIÊN thì co bán.

PHÚC-LỢI

29, Rue Sabourain dời về

104 — RUE Bd. BONNARD

—:- *SAIGON* -:—

Bán tạp hóa Bắc kỳ

The, Lương, Lảnh, Lụa Hà-đông, Xuyến chơn, Xuyến bông, Vải màu. Đồ thêu đũ kiểu.

Pháo Bình-Dả là thứ pháo có tiếng thứ nhứt ngoài Bắc.

Sơn tây hiệu « Becko » để sơn nhà cữa, sơn xe. Sơn ta để sơn guốc.

Làm đồ nữ-trang bằng vàng và bằng bạc.

Bán giá rất rẻ để chiêu khách.

Nam-Phương

51 Rue Colonel Grimaud

THỢ HỒNG-KONG

Xưởng sữa các thứ máy về xe-hơi.

Tiện cylindre và các vé dũ kiểu.

Giá rẻ đặc-biệt.

Quí ngài đến thữ chắc sẻ vừa lòng.

Vì thợ làm kỹ lưởng không đâu bằng. **Kính thỉnh**

30 năm chuyên nghiệp

TRAN_VAN_MACH

N· 43 Boulevard Charner
SAIGON

KHẮC
con dấu đồng
Bãng đồng
Bãng đá
Mộ bia
Cliché cây

Nghề khéo — Làm mau
Giá rẻ

DOCTEUR
TRẦN VAN-DOC
Chuyên trị bịnh con nít
N· 31 RUE TABERD N· 31
Góc đường Taberd và Aviateur Garros
Tél. 618 Saigon

HÃNG BOY-LANDRY

17, Place du Théâtre - SAIGON

Phân cuộc ở Đông-Dương.
***HANOI*: 15, Boulevard Rollandès**
***HAIPHONG*: 72, Boulevard Paul-Bert**
***PHNOMPENH*: 13, Quai Lagrandière**
✻ ✻ *DALAT — THAKHET* ✻ ✻

Bán Đồ Thực - Phẩm Và Các Thứ Rượu Chát

Đồ tốt — Giá rẻ — Gởi đi các nơi

Có mở cữa bán buổi sớm mai ngày Chúa - nhựt

Trung-Kỳ

Ăn Cơm Mới, Nhắc Chuyện Cũ

I

Xưa nay các nhà chấp bút, mỗi khi có nhắc nhở đến chuyện củ nước nhà, thì hay bình luận những người có công đánh dẹp giặc ngoài còn những người có công khai thác ở trong, thì ít hay bình luận tới, mà có bình luận đi nữa, cũng chỉ phớt qua thôi, không chiêm cố cho lắm. Bởi vậy có nhiều bạn thanh niên không rỏ nguồn nước cội cây ra thế nào. Đối với lịch sử nước nhà, đã không có tình quan hệ mật thiết, mà đối với đồng bào chưởng ộc lại cũng không có tình quan hệ mật thiết chi hết. Như thế thật là lếnh-loãn mà lại vô tình thái quá. Nên nay tôi xin lược trích ra đây một đoạn lịch sữ từ triều Nguyễn trở về sau nầy cho các bạn thanh niên đọc xem trong lúc nhàn hạ, ấy cũng là một đều bổ ích về khoa « sữ học » mà cũng tỏ được chút lòng « ăn trái nhớ kẻ trồng cây » vậy.

II

Triều Nguyễn gốc gác ở làng Gia-Miêu Ngoại - Trang, tổng Thượng-Bạn, huyện Tống-Sơn, phũ Hà - Trung, tỉnh Thanh - Hóa (Trung - kỳ). Tiên - tổ là ông Nguyễn - Đức - Trung làm quan Thái - Úy đời Lê, gả con gái cho vua Lê-Thánh-Tôn làm Hoàng - hậu, sanh ra vua Lê - Hiến - Tôn, lúc bấy giờ vào khoản năm 1460 và năm 1504, tính ra đến bây giờ gần 500 năm. Ông Thái - Úy sanh ra ông Nghĩa - Quốc - Công. Ông Nghĩa-Quốc-Công sanh ra ông Hoằng-Dũ-Công. Ông Hoằng-Dũ-Công làm quan đời vua Lê-Hiến-Tôn tới chức Kinh-lược-sứ, qua đời vua Tương-Dực-Đế thăng chức Thái-Phó, phong tước Trừng - Quốc - Công. — Đức-Triệu-Tổ Nguyễn-Kim là con trai của ông Trừng-Quốc-Công.

Năm Kỷ-sữu 1529, Mạc-đăng-Dung tiếm ngôi nhà Lê. Đức Triệu-Tổ dấy binh đánh Mạc đăng khôi phục cho nhà Lê. Đến năm Quí-tỵ 1533, Đức Triệu-Tổ tôn lập vua Lê-trung-Tôn, được phong tước Hưng-quốc-Công. Sau tặng phong là Chiêu-Huân-Tịnh-Công. Đức Thái-tổ Nguyễn-Hoàng là con trai thứ của Đức Triệu-Tổ.

Năm 1558, Đức Thái-Tổ nói với bà chị là vợ Trịnh-Kiểm xin hộ cho vào trấn đất Thuận-Hóa (Huế bây giờ) rồi từ đó về sau ngài lần lần mở mang ra từ tỉnh Quãng-Bình trở vào Namkỳ tới tỉnh Hàtiên, bản đồ nước ta ngày thêm rộng lớn, cái công lao của triều Nguyễn đối với dân tộc ta trong lúc nam tiến, ngày nay còn chói chói ở trên lịch-sữ, khiến cho ai đọc đến cũng đều công nhận cái tài thực dân của triều Nguyễn không thua gì cái thực dân của Anh, Nhựt ngày nay vậy.

III

Thế đại Triều Nguyễn tư đời Gialong trở về trước :

1.— Đức Thái-Tổ Gia - Dũ Hoàng-Đế.

Ngài vào trấn đất Thuận-Hóa từ năm 1558 tới năm 1613 cọng là 56 năm. Dân đất Thuận-Hóa gọi ngài là Tiên-Chúa.

2. — Đức Hy-Tôn Hiếu-Văn Hoàng-Đế.

Ngài làm chúa từ năm 1613 tới năm 1635 cọng là 22 năm, nhà làm sữ gọi ngài là Phật-Chúa.

3 — Đức Thần - Tôn Hiếu-Chiêu Hoàng-Đế.

Ngài làm Chúa từ năm 1636 tới năm 1648 cọng là 13 năm, nhà làm sữ gọi ngài là Thượng-Chúa hay là Công-Thương-Vương.

4.— Đức Thái-Tôn Hiếu-Triết Hoàng-Đế.

Ngài làm Chúa từ năm 1648 tới năm 1687 cọng là 39 năm, nhà làm sữ gọi ngài là Hiền-Chúa.

5 — Đức Anh-Tôn Hiếu-Nghĩa Hoàng-Đế.

Ngài làm Chúa từ năm 1687 tới năm 1691 cọng là 4 nam, nhà làm sữ gọi ngài là Nghĩa-Chúa.

6.— Đức Hiển - Tôn Hiếu-Minh Hoàng-Đế.

Ngài làm Chúa từ năm 1691 tới năm 1725 cọng là 34 năm, nhà làm sử gọi ngài là Minh-Vương, ngài hưởng thọ được 51 tuổi, có được 146 người con vừa trai vừa gái. (có ai đông con được như ngài vậy không ?)

7.— Đức Túc-Tôn Hiếu-Ninh Hoàng-Đế.

Ngài làm Chúa từ năm 1725 tới năm 1738 cọng là 13 năm, nhà làm sữ gọi ngài là Ninh-Vương.

8.— Đức Thế-Tôn Hiếu-Võ Hoàng-Đế.

Ngài làm Chúa từ năm 1738 tới 1765 cọng là 27 năm, nhà làm sữ gọi ngài là Võ Vương.

9.— Đức Duệ-Tôn Hiếu-Định Hoàng-Đế.

Ngài làm Chúa từ năm 1765 tới năm 1777 cọng là 12 năm, nhà làm sữ gọi ngài là Huệ-Vương. Năm Ất - Mùi 1775 (Cảnh - Hưng 36) quân nhà Trịnh vào cướp đất Thuận-Hóa, Đức Duệ-Tôn lui vào xứ Namkỳ. Sau ngài nhường ngôi cho cháu làm Tân-Chánh-Vương, còn ngài thì xưng là Thái-Thượng - Hoàng. Đến năm Đinh-Dậu 1777 (Cảnh-Hưng 38) Tây - Sơn dấy loạn, ngài và Tân-Chánh-Vương đều bị hại ở Longxuyên.

Từ Đức Thái - Tổ đến Đức Duệ-Tôn cọng là 219 năm.

IV

Thế đại triều Nguyễn-từ-Đức Gia-long trở về sau :

2.— Đức Thế-Tổ Cao-hoàng-Đế.

Niên hiệu là Gialong, ngài làm vua từ năm 1802 tới 1819, cọng là 18 năm. Kể luôn cả hồi ngài làm nguyên-soái và xưng vương ở Saigon vào năm 1778 cho đến năm 1819, cọng là 41 năm.

2.— Đức Thánh - Tổ Nhơn-Hoàng-Đế.

Niên hiệu là Minh - Mạng, ngài làm vua từ năm 1820 tới năm 1841, cọng là 21 năm.

3.— Đức Hiến-Tổ Chương-Hoàng-Đế.

Niên hiệu là Thiệu-Trị, ngài làm vua từ năm 1841 tới năm 1847, cọng là 7 năm.

4.— Đức Dực - Tôn Anh - Hoàng-Đế.

Niên hiệu là Tự - Đức, ngài làm vua từ năm 1848 tới năm 1883, cọng là 36 năm.

5.— Đức Cung - Tôn Huệ - Hoàng-Đế.

Niên hiệu là Dục-Đức, ngài lên làm vua được 3 ngày kế bị giết (năm 1883). Sau con ngài lên làm vua (tức là vua Thành-Thái) mới truy tôn cho ngài huy hiệu trên đây.

Đức Hiệp-Hòa.

Niên hiệu là Hiệp-Hòa, ngài lên làm vua được 4 tháng kế bị giết (năm 1883).

7.— Đức Giảng-Tôn-Nghị-Hoàng-Đế.

Niên hiệu là Kiến - Phước, ngài làm vua năm 1884 qua tháng sáu ngài băng ngài ở ngôi được 1 năm.

8. — Đức Hàm-Nghi.

Niên hiệu là Hàm-Nghi, ngài làm vua năm 1885 qua ngày 5 tháng bảy tây, ngài chạy. Hiện nay ngài ở tại xứ Algérie (Phi-Châu).

9.— Đức Cảnh-Tôn-Thuần Hoàng-Đế.

Niên hiệu là Đồng-Khánh, ngài làm vua từ năm 1885 tới năm 1889, cọng là 3 năm.

10· Đức Thành-Thái.

Niên hiệu là Thành-Thái, ngài làm vua từ năm 1889 tới năm 1907, cọng lại là 19 năm. Kế ngài bị tống vị, hiện nay ngài ở tại ở tại cù-lao De la Réu-(Phi-Châu).

11·— Đức Duy-Tân.

Niên hiệu là Duy-Tân, ngài làm vua từ năm 1908 tới năm 1915, cọng là 9 năm, kế bị phế, hiện nay ngài ở tại cù lao De la Réunion.

12·— Đức Hoằng-Tôn Tuyên Hoàng-Đế.

Niên hiệu là Khải - Định ; ngài làm vua từ năm 1916 tới năm 1925, cọng là 10 năm.

13·— Đức Kim-Thượng.

Niên hiệu là Bảo-Đại, ngài làm vua từ năm 1926 cho đến nay, vạn vạn niên.

Từ Đức Thế - Tổ tới Đức Kim-Thượng (năm 1934) cọng là 132 năm.

Ôi ! vận nước lâu dài, như núi Thái đá Bàn ức muôn năm trường thọ.

Ngôi vua bền vững, cùng con Hồng cháu Lạc hăm hăm triệu sum vầy.

T. T. T. (V. L.)

Tù bị đài đi Lao-Báo

Vừa rồi 5 người tù chánh-trị quê huyện Nghị-xuân (Hà-tịnh) tên là : Tạo, Cúc, Quế, Tựu và Xin, bị giải vào Quảng trị để dẫn lên Lao-Bão.

Mấy người nầy bị án từ 13 năm đến chung thân.

VIỄN ĐÔNG LẬP BỐN

Filiale de la SEQUANAISE DE PARIS

Hội nặc danh Lập-bồn Lang-sa vốn bốn triệu quan, Một phần tư đã đóng rồi. Chịu quyền chánh-phủ Toàn-quyền Đông-Pháp kiểm-soát

Hội-quán tại Hà-nội, đường Paul Bert số 32
Giây thép nói số 892 *R. C. Hanoi 419*
Phòng Quản-lý Saigon đường Boulevard Charner N· 68
Giây thép nói số 1099

Những số trúng kỳ thứ Mười bảy 29 Déc. 1934

Xổ 9 giờ rưỡi sớm mai tại Phòng Quản-lý Saigon, 68 đường Charner. Do Ông LONG *chũ-tọa, có Ông* NGUYỄN-VAN-KY *và Ông* LE-HONG-TIEM *thị chứng, ba Ông nầy đều có mua phiếu của hội, và có mặt quan Thanh-tra của Chánh-phũ Toàn-Quyền.*

Số tiền hồi vốn trong 17 kỳ xổ số đầu : (Bạc mặt : $ 68.400) (Phiếu : $ 27.100) **95.500$**

SỐ TRÚNG	NHỮNG NGƯỜI TRÚNG SỐ	Số tiền được lãnh	Cột thứ nhứt	Cột thứ nhì
	Xổ số thứ nhứt : bội phần			
17.859	Appartient à un adhérent de Saigon, dont les versements ne sont pas à jour (Titre de 200$.....			
	Xổ số thứ nhì : Hồi nguyên vốn			
596 b	Ông ZÉGANADIN Henri, Quai Verneville, Pnom-Penh.....	500$		
3.093/2	Ông TRAN-HUY-SINH Haiphong.....	200		
3.093/3	Ông PHAM - VAN - VANG Dessinateur Service du Cadastre Pnom-Penh....	200		
3.093/4	Bà VO-THI-TU, Propriétaire, route Communale 21 Maison n· 156 Giadinh	200		
7.555	Ông O-VAN, 26 rue Binhtay, Cholon...	500		
11.099	Cô NGUYEN-THI-SANG Ecolière à Binhlap, Tanan.....	200		
14.185	Bà TRAN-THI-CAM-TUYEN, Donghoi.	200		
17.926	Ông NGUYEN-VAN-PHUONG, Hanoi.	200		
26.339	Bà NGUYEN-THI-BE, Hanoi.....	200		
27.729	Ông NGUYEN-TRUNG-NGHIA Commerçant, Vinh-thanh-Van, Rachgia..	200		
	Xổ số thứ ba : đặng miễng góp *Những người cầm phiếu có tên dưới đây được lãnh một phiếu miễng góp, có vốn đinh trước là (cột thứ nhì)... Giá bán lại liền biên nơi cột thứ nhứt..*		Cột thứ nhứt	Cột thứ nhì
367	Ông COUADOU Louis, 2 rue Louis Cazeau, Saigon.....	536$00	1oo	
3.774 b	Bà NGUYEN-THI-THIET Tân-phuoc-tay, Tanan.....	265.00	500	
13.356	Ông NGUYEN-THANH-THU 23 Bd. Norodom, Saigon	103.20	200	
20.042	Ông VAN-PHUNG-CAU, Phuloc, Nhatrang.....	101.60	200	
22.563	Ông NHUYEN-HUU-TAI, Mécanicien aux T. P. Phanrang.....	101.20	200	
26.147	Ông VO-VAN LAP, Tram canton Ankhanh-thuong, Sadec.....	100.80	200	
27.893	Ông HOANG-BICH à Doluong.....	251.00	500	

Những số 596a—3.093/1—3.093/5—20.575—23.066—3.774a—8.282 9.301—15.405 không có đóng tiền tháng nên không được dự những cuộc xổ số trên đây.

Cuộc xổ số kỳ tới định nhằm ngày 30 Janvier 1935, 9 giờ rưỡi ban mai, tại Hội-quán Saigon, 68, Boulevard Charner.
Số tiền hồi vốn bội phần nhứt định trong tháng Janvier 1935 là :

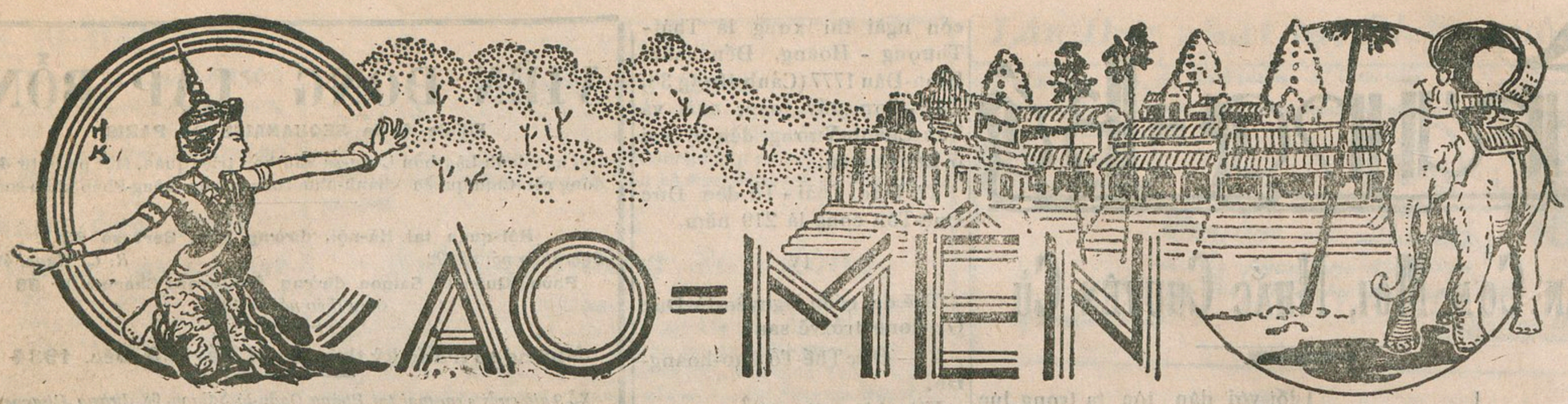
5.000 $ về phiếu 1.000 $
2.500 « » 500 »
1.000 « » 200 »

XIN LƯU Ý : Hội cần dùng nhiều người Đại-lý có đủ tư-cách

Tù ở Quảng ngải hay chết

Hiện nay phạm-nhơn ở lao Quảng-Ngải, công việc làm vẫn thường, không cực nhọc lắm như mấy năm trước, nhưng thường thường hay đau và có người chết luôn (Xử, án 9 năm, đau chết ngày 7-11-34, Phan-Cò chết ngày 24-11-34, đều người Quảng-Ngải.) Nghe đâu nhà nước sắp đặt cho phạm nhơn bắt đầu từ năm 1935, tự nấu cơm ở trong lao mà ăn, chớ không cho người thần nấu nữa. Có vậy thì tù mới bớt đau.

Vì bài quá nhiều thành thử bài « TÔN-VĂN » lại phải gác lại một số kỳ nầy. Xin -:- độc-giã lượng thứ -:-



Nhà Tôi Bị Cháy

(Tiếp theo và hết)

Mấy anh em tôi chịu không nổi lạnh của mùa gió bấc cũng khóc. Đầu nầy khóc, đầu kia khóc bọn cháy nhà chúng tôi đêm hôm ấy đã tạo nên một xóm « khóc » ở một góc châu thành Nam-Vang. Không sao ngồi đó nghe nỗi sự khóc than riu rít tôi liền đứng dậy bước qua đường để trông lại xó n đất mới. Trời ơi ! Một xóm nhà xưa kia nay trong vài giờ đã thành một khoãn đất trống chỉ còn thấy lửa than ngui ngút mà thôi. Tôi không cầm lòng được đứng trước cảnh nầy, hai hàng nước mắt từ đâu cứ trào tuôn ra mãi làm tôi không nói gì được nữa. Kìa ! nhà tôi nhà của chòm xóm quen biết tôi, chỗ tôi chia vui chia buồn, chỗ đã che mưa c e nắng cho cả gia đình tôi, ôi thế mà nay một vùng than đỏ. . . Cái đồng hồ con ngựa mười mấy cuốn Tân-Văn là hai vật yêu quí của tôi nay tôi không còn thấy nữa. . . Sáng nay cả gia-đình tôi mới biết cơm đâu mà ăn, nhà đâu mà ở, vốn liến còn đâu để lo mua tảo bán tần đã vậy mà mấy tháng nay tôi lại bị thất nghiệp. Trời ơi ! Nỗi lòng tan nát, càng nhìn đóng lửa than kia, càng thấy cảnh trước mắt thêm bồi hồi thổn thức. Quần áo tôi không lấy ra được bộ nào. Cái quần vải trắng củ, cái áo chemise rách tôi đương mặc mỏng quá nên chi tôi cũng lạnh rung.

« Buồn than cho mấy cũng là rồi » Tôi tự yên ủi tôi và cả bao nhiêu người chung quanh bằng câu nói cùng ấy.

Vừa từng bưng sáng ngày hôm sau người ta đã thấy bao nhiêu thiên hạ đến xem chật đường chật ngỏ. Tây, Nam, Chà, Chệt, Thổ, Chàm dũ hết. Biện lính đứng gát không cho người xuống chỗ cháy. Phóng sự các báo quan sát cũng có nhiều ông chụp hình. Trong mấy vị nầy tôi được biết ông Nguyễn-bảo-Toàn đại diện cho tờ « Impartial » bút quyền 2 trương Cao - miên Saigon và Đuốc-nhà-Nam. Quang cãnh chỗ nầy lúc bấy giờ náo nhiệt lắm. Những nhà từ thiện chở gạo, bánh mì, vãi, mền, chiếu đệm cùng chén đũa vân vân đến bố thí. Viết đến đây tôi không khỏi ngậm ngùi than cho tình máu mũ của đám nhà giàu Việt-kiều đối với đồng bào trong khi lâm nạn. Cắc lái Tiến đâu ? Hai Keo đâu ? Ba Tàu đâu ? mấy nhả tai mắt ở kim-thành đâu ? — Chẳng thấy lai vãng đến, có chăng là đến xem chơi chớ không thí cho 1 ổ bánh mì làm phước. Tôi không thể quên ơn bà phũ Trà có cho gạo, bà Paoli có cho tiền cùng một hai người nữa mà tôi không được biết tên.

Còn da-dư bao nhiêu cuộc thí khác đều do các hội và các nhà từ thiện người Hoa-kiều. Các hội lương - hữu việt-kiều chưa thấy có cho gì. Các hội ích kỷ nầy chỉ biết lo cho cái xát chết của họ mà thôi ngoài ra ai có chết mặc ai. Viết bài « nhà tôi bị cháy » mà quên thuật lại cách bố thí, quên nói đến lời nọ tiếng kia của dư luận thì thật là một chuyện khuyết điểm. Muốn bổ khuyết chỗ khuyết điểm ấy xin độc-giả cho phép tôi nói. Lần phát đầu tiên có nhiều người nhà không cháy mà cũng lại lãnh. Có kẻ lãnh hai ba lần. Có lẻ biết chỗ ấy nên sau khi đó người ta có cho giấy mỗi người bị cháy. Ai có giấy trình ra người ta phát đồ cho bằng không thì thôi. Ai lãnh rồi giấy ấy xé 1 chỗ để tránh cái nạn tham của những người không có lương - tâm. Mà anh em chị em ôi ! Cái thân nghèo là cái thân đáng ghét. Mình rủi ro mất tiền trăm tiền ngàn đau lòng chưa nỗi tỏ, ai thèm chi cái bố thí ấy mà lắm ông đứng phát xỗ ra nhiều câu đáng buồn quá. Tôi thú thật, nếu không có mẹ già tôi thì thà cắn răng chịu chết chớ nhứt định tôi không thèm. Tôi đi lãnh là muốn yên ủi bao nhiêu người chung quanh tôi cho đừng tuổi. Chớ lại chỗ làm phước mà nghe cái dọng trời ơi, thấy cái cỡ coi phách lối, khinh khi của mấy người đứng phát tôi không sao chịu được.

Nhứt là có một viên đội mã tà annam lại lợi dụng cái bộ đồ nhà nước, cái học « oui non » của mình kẻ đầu nầy đầu nọ, hễ ai quen biết một phe thì nói nghèo con đông, còn ai nghèo nàn mà không quen biết thì dám nói không con có tiền. Nói như vậy làm như vậy nên chi công cuộc phước thiện nầy có nhiều người than phiền lắm. Than phiền sao kẻ cho 3 đồng người lại cho ba cắt chớ họ có biết dâu đó là vì lẻ mà tôi đã nói trên. Sau hai ngày bố thí, có kẻ được đôi ba bao gạo có người không được 1 thùng thiết cho đầy. Có người chiếu mền chất đống, lại cũng lắm kẻ vẫn chịu chiếu đất mền sương. Than ôi ! rũi ro cùng rũi ro ai như nấy mà khi có cuộc bố thí lại ỷ thế cậy thần, tự kiêu tự phụ, tìm dũ cách vơ vét cho đầy túi tham ngoài ra bao nhiêu kẻ khờ người cô thế ai đói mặc ai, ai rét mặc ai không ai cần chi ai hết. Tủi nhục nhứt là lúc chúng tôi ngồi chùm nhum nhau ăn cơm kẻ đi qua nói dơ, người đi lại chỉ chỏ. Thấy lâm nạn họ không thương giùm thì thôi nở đành lòng nào mở miệng nói vầy nói khác: Tại ở gần nhau quá. Tại ở dưới bưng xa làm sao xe nước chạy vô chữa được. Thậm chí cũng có người dám mạnh bạo mở miệng nói : Tại ở ác nên trời phật phạt. Tại ăn ở bầy hầy làm không kỷ lưởng để lửa rơi rớt mới ra nông nỗi. Tại tại không biết bao nhiêu tiếng tại của người đi coi vô tình hoặc hữu ý ban cho đám người vô phước.

Hai ngày qua, ba bốn ngày qua, quang cảnh náo nhiệt của những người đi coi dần dần vắng. Lúc bây giờ trên bưng cát chỉ còn bao nhiêu gia-đình nhờ đệm người ta thí kết lại che nắng ở đở cho qua ngày. Còn thì những ai có bà con quen biết hay có thể chung đậu ở phố thì ra ngoài phố. Cảnh xôn xao náo nhiệt đi, người từ th ện đi, đi hết, bây giờ cái cảnh nghèo nàn khốn nạn lại ở với chúng tôi. Trưa nắng, nắng bao nhiêu cũng phải chịu. Tối lạnh, lạnh mấy cũng cam lòng. Có buồn, anh em chị em cùng cảnh với nhau chùm nhum lai than thở. Kẻ định mượn tiền chủ chút ít che lại cái chòi. Người hi vọng tấm lòng từ thiện của công chúng. Cũng có người vì quá nghèo phải đánh liều đến đâu hay đến đó.

Thành - phố có cất trại cho chúng tôi ở đở, nhưng trại ít người nhiều còn trên mấy chục gia đình vẫn màng trời chiếu đất. Mấy ông viết báo ở Nam-vang có tổ chức cuộc hát và đá banh giúp chúng tôi. Việc phước thiện là việc nên làm. Anh em bị nạn chúng tôi hết sức cãm tạ tấm lòng tốt của các ông viết báo lắm. Nhứt là khi chúng tôi nghe đồn rằng vì việc nghĩa các ông bị ông hộ Ngân nói : « Con nít làm gì được » thì chúng tôi càng không quên ơn mấy ông hơn nữa. Vậy, nhờ mục độc - giả diễn đàn của báo Tân-Văn tôi xin thay mặt hết bao nhiêu người bị hỏa hoạn như tôi cám ơn ban trị-sự lo việc nghĩa giúp chúng tôi của các ông viết báo tại Namvang như qui ông :

Nguyễn-văn-Đây, Trần-thành-Tôn (*Báo Công-Luận*)
Nguyễn-bảo Toàn, Hoàng-Bích, (*Saigon, Đuốc-nhà-Nam*)
Nguyễn-văn-Thu, Thái - chân - Nghiệp, (*Aurore*)
Trần-bá-Cung, (*Hoàng-cầu tân-văn*).
Vỏ-thị-Hạnh-nhơn, (*Cùng-Bạn*)
Vỏ-văn-Xà, Vương-ngọc-Chánh (*Tân-Văn*). PHẠM-DUY-LƯƠNG

Nghe.....Thấy

Nghe nhiều người vào nhà thương thăm bịnh than phiền về vụ bịnh đã đau mà ăn rồi phải rữa lấy chén bát của mình. Đã đau mà còn phải làm việc, lại còn nhiều nỗi khác : cách đối đải của mấy thầy và cô điều dưỡng nữa kìa.

∴

Thấy xe đò đi Saigon Nam-vang trở lại tranh nhau. Mà tranh xuống giá chớ không gây lộn như khi trước. Xe khách trú kêu có 5 cắt mà họ cũng ít đi.

∴

Nghe rằng tàu nhỏ đi Namvang, Mỹtho, Sadec hay gạt bộ hành lắm. Có khi nói 7 giờ chạy mà đến 12 giờ mới chạy. Có khi 7 giờ đúng, nó chạy mất đất hồi nào. Bà con có đi phải coi chừng.

∴

Thấy nhiều người than phiền các chủ phố ở Namvang thừa lúc hoạn nạn làm khó người ta. Ai đời nhà mới cháy trong túi hết tiền mà đến ở lại một hai đòi tiền trước liền.

∴

Nghe nói quan Toàn-Quyền đi xét công cuộc đào kinh ở Cao-Miên lấy làm bằng lòng lắm. Nhà nước để ý đến cuộc khai kinh, xẻ rach ở đây thì mùa màng sẻ khá hơn nhiều.

∴

Thấy mấy chị bán bông ở đường Bon xao xự lắm. Ờ đầu năm, tết chủ mà. Không đi tết thì rẻ hơn đi tết còn tết bông lại rẻ hơn bánh rượu nhiều. Ai ưa cái nào thì ưa.

THUẬN-PHONG

Muốn học thiêu máy khỏi tốn tiền thì đi ngay lại trường « Thanh-Tâm » mua máy hiệu Singer thì trường cho người tới nhà dạy giùm.

Thanh Tâm nữ công học đường

N· 227 à 231 Bd Galliéni Saigon



Đây là lớp học thêu máy của trường Thanh-Tâm dạy giá rẽ 5$ một tháng.

THANH - THANH

38 Rue Pellerin et 118-120 Bd de la Somme — Saigon

Bán đủ các thứ sách vở, báo chí Tây Nam và đồ dùng của học-sanh. Phần nhiều những sách quốc-văn rất có giá trị do các nhà in ở Trung Bắc ấn hành như Hán-Việt Từ-Điển của Đào-duy-Anh, Hán-Việt thành ngữ của Bửu-Cân vân vân.

* * *

Bán đủ các món thổ hóa và công nghệ phẩm có danh tiếng trong nước như rượu dâu Quảng bình thơm ngon và bổ chẳng thua gì rượu sâm banh của tây, thuốc lá Cẩm Lê thuốc lào tĩnh Đông, và Ruốc bông cá lóc mà sở phân chất nhà nước đã chứng nhận là một món đồ ăn rất ngon và bổ.

* * *

Hiện đã làm đại-lý cho hết thảy mấy nhà thuốc có tên tuổi trong Nam ngoài Bắc như Vỏ-văn-Vân, Ông Tiên, Lợi sanh-Đường, Vũ-đình-Tân, Hải-ngọc-Đường và Nam-thiên-Đường Hànội là nhà thuốc chuyên dùng các vị thuốc Nam mà bào chế ra nhiều món Cao Đơn, Hoàn Tán rất thần hiệu.

PHỤ NỮ

CÁCH GIAO-TẾ CỦA BẠN GÁI

Ít lâu nay người ta đã biết nói tiếng « xã-giao ». Nhưng có lẻ còn nhiều người chưa hiểu nghĩa, nhứt là bạn gái ta. Xã-giao là những cách đi lại xữ trí của những người cùng sống chung một xã-hội với nhau vì lẽ giúp đở, vì tình thương yêu và vì mọi sự cần thiết trao-đổi lẫn nhau mà khiến nên. Nghĩa xã-hội rất rộng rải, nhưng đây ta thữ bàn sơ-lược về cách giao-tế của chị em bạn gái ta xem sao ?

Người ta ở đời giao-thiệp với nhau có lúc thường, có lúc biến, có lúc tiếp người trên, có khi tiếp người dưới, có lúc tiếp người mình, có khi tiếp người nước ngoài, có lúc tiếp cá-nhân, có lúc tiếp công-chúng nữa. Nhưng xét ra bất cứ lúc nào ta cũng cần có lễ-độ. Đông-nho nói về cá-nhân có câu « nhân nhi vô lễ bất tử hà khí » nghĩa là người vô lễ dầu sống cũng thừa ; nói về xã-hội có câu « Lễ giả khả dĩ vi quốc dả » nghĩa là lễ có thế trị nước được. Tây nho có câu « la politesse est la charme des relations sociales » nghĩa là sự lễ phép là cái phong-phú của sự giao-tế trong xã-hội. Như vậy thì bất cứ nước nào, giới nào, dầu sĩ, dầu nông, dầu công, dầu thương đã cùng hỗn-cư với nhau tất có giao-thiệp với nhau mà sự lễ-độ là dầu sự giao-tế. Nước nào sự giao-tế phổ-thông có thân thiện, có lễ độ và có phong-nhả là nước ấy văn-minh nhả diễn, còn nước nào không thế thì là quê-mùa là bán-khai.

Thật vậy, ở nước Pháp người ta đã văn-minh, bất-luận nhà chính-trị, nhà tôn-giáo, nhà mỷ-thuật, nhà văn-học, nhà tài-chính, nhà y-sĩ, nhà công-nghệ cùng nông-tang v. v. ai ai cũng có tư-cách một nhà giao thiệp cả, ai ai cũng là một người « xã-giao trung nhân » cả. Dù có khi 2 người do tôn-giáo khác nhau, chính-đảng khác nhau, phản đối nhau, những khi gặp nhau tình-cờ ở một công-quán nào, cũng vui vẻ được với nhau ngôn ngữ được lòng nhau, cữ-chĩ được mến nhau, không bao giờ đến nỗi lộ khuê-dốc cả. Đàn-bà họ cũng vậy, mỗi khi công việc nhà đầy đủ, đến giao-du với nhau để trao đổi ý-kiến hay, cùng nói chuyện lạ mà bao giờ cũng bất ngoại ư đại tu-tề cả.

Trái lại ở nước ta, người ta sở-dĩ đi lại với nhau phần nhiều là vì công việc, vì chức nghiệp, vì cần dùng mới phải gặp nhau ít khi đi lại cầu vui bằng lời hay, câu chuyện thú, cho được đẹp lòng nhau trong lúc gần gủi chuyện trò để thoả trí tiêu-giao tấm lòng viễn-vọng như người Pháp. Nói thực ra, sự giao tế ở nước ta không được thịnh hành bằng các nước, trừ những khi đi lại rũ nhau chơi bời cờ bạc. Ấy chính vì mình không hay giao thiệp nhau, không gần gủi nhau thời không am hiểu tính tình nhau, đã không am biểu nhau thì hay ngờ việc nhau, cho nên luồng không-khí trong xã-hội ta thường không được lưu-thông và liên kết lắm.

Một xã-hội đã núp dưới bóng cờ văn-minh bao lâu mà cách giao-du nghe chừng còn mộc-mạc, ngôn-ngữ ít vẻ lịch-sự thì thật đáng tiếc, phương chi còn nói gì đến nghĩa đồng-bào mặn-mà sao được. Như vậy thì chẳng hóa ra người ta suông tình và vô vị lắm ru ?

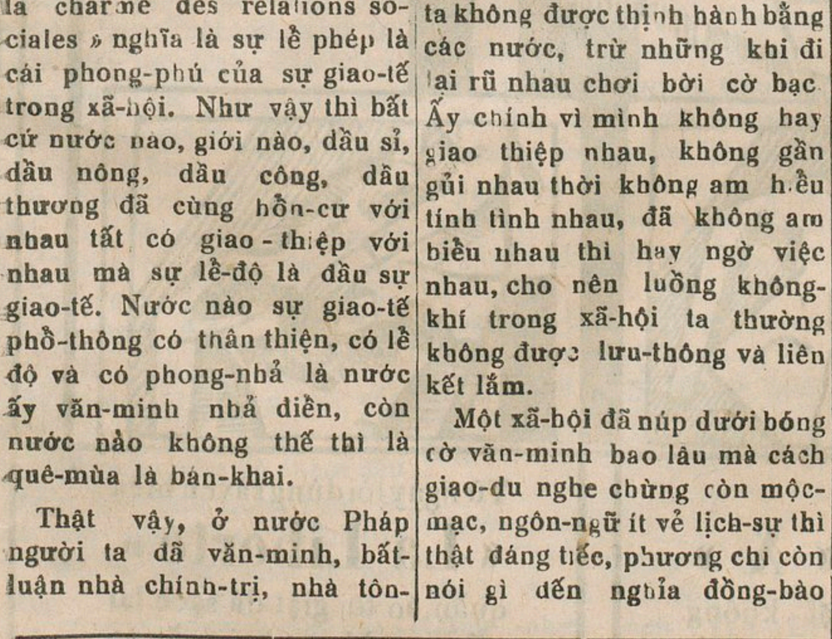
Vậy thì cách giao-tế bây giờ nên thế nào cho thích hợp ? Có người nói nếu theo cổ-tục thì cẩn thận quá thành ra câu nệ rụt-rè, mà theo tân-thời tự-do quá lại thành ra lố-lăng, nhứt là bạn gái ta có nhiều chị em quá chuộng mới mà làm cho không những bạn trai họ tiếu mạ, chính cả chị em mình nhiều lúc trông thấy nghe thấy cách ăn nói đi đứng cũng phải rởm tai chướng mắt. Chị em ta đừng lấy thế làm chơi, phải nên cẩn trọng cho. Chẳng nói đâu xa, nước Pháp là nước đã từng làm gương cho thế-giới về lễ-phép và lịch-sự, chắc chị em ta đã biết họ là người văn-minh mà không kể đàn ông, đàn-bà họ đã không có tính kiêu căng lảnh đạm như người Tàu, lại không có tính phù-hoa nói nhả nhứt như người mình nữa. Họ chững chạc mà không kiêu kỳ bắc bậc, ân cần mà không mua chuộc hàng chợ. Ta thấy 100 người đàn-bà con gái người Âu có khi đến 99 người nói chuyện có duyên, có trí khôn, có dáng điệu, có tính dễ-dàng, chớ không hay nói tục-tằn cộc-lốc và không hay có vẻ đa cảm đa sầu như phần nhiều chị em mình.

Ở trong nhà đối với chồng thật là người bạn rất phong nhả nhất là sau khi chồng làm công việc mệt nhọc, hay đi đâu xa-xuôi về thì họ ân-cần hỏi han một cách âu yếm.

Ra ngoài xã-hội, đối với người bao giờ họ cũng có vẻ khoan dung tử-tế dầu trong bụng họ không bằng lòng ai. Rỏ thật là ứng đối rất nhả-độ mà không rút-rắt như ta, chân thật mà không thô tục ầm-ỉ như mình. Nói rút lại thì đàn bà Pháp phần đông ăn nói lịch-sự, giao-thiệp khôn ngoan, không những không bao giờ mất lòng ai, mà lại có khi được lòng người yêu mến quá nữa. Tôi đố ai lại nghe thấy hai người đàn bà Tây chưởi rủa nhau một cách tàn-nhẫn như mình bây giờ.

Đấy, trông người lại nghỉ đến ta, chị em mình có lẻ còn sơ-xuất nhiều về đường giao-tế, thực cũng có khi chính người có học mà cách giao-thiệp chưa lịch duyệt. Cứ lấy mình tỉnh mà tỷ-dụ thì vừa lấy ta cứ xem như cô Nguyễn-thị-Kiêm ở Nam-kỳ ra Bắc nói câu : « Đem chuông đi đánh xứ người » thì dư biết câu nói vô-ý khiến cho tình thân-ái của chị em đang mật thiết hoá sơ-sài không ? Như vậy thì chị em ta có nên bắt chước chị em nước ngoài mà sữa đổi cách giao-du cho lịch-sự không ? Những bậc cao-minh phán-đoán cho.

Madame THIỆN-CHÍNH



Đây là hình công-chúa Marina lên xe sang Anh quốc lấy chồng, đương từ giã chị em ở Paris.

Phòng trồng răng
LÂM-QUANG-SỈ
Dentiste
34, Rue Bd. Bonnard, Saigon
gần rạp hát Casino
Sớm mơi 8h. à 12h.— Chiều 3h. à 7 h.



Trước ngày hôn phối, Đồng-Minh câu lạc bộ ở Paris có thiết một tiệc đãi công chúa Marina. Hình trên đây công chúa đương khiêu vỏ với ông Sir Geoge Clerk sứ thần Anh ở Paris.

Lời Bạn Gái

Từ khi đại bợm Stavisky bên Pháp bị bắt tới nay, dầu cho ai có ghét va bao nhiêu cũng phải công-nhận rằng vợ va là một người đàn-bà hiền đức, tận tâm với chồng con. Cứ như mấy cái hình đăng lên báo thời cô ta lịch-sự lắm. Chắc lắm chị em tự hỏi : sao một cô lịch sự dể thương như thế lại đi lấy một tay đại bợm như chàng Stavisky ? Ban đầu không biết lấy lở rồi thời đã đành. Nay đã biết Stavisky là tay lường gạt thiên hạ thời va chết đáng lý cô ta vui lắm, lo kiếm chồng khác mà làm ăn, tội gì lại thương tiếc khóc lóc hoài không ngũ như vậy ?

Số là nói về tình, cái tình của người đàn-bà thường cao-thượng hơn cái tình của người đàn-ông. Chị em bạn gái chúng ta chừng thương ai thì thương ngay, chớ ít có phân biện thiệt hơn suy nghỉ phải trái gì hết.

Chị em ta hay nhắm mắt thương cằn, hể ai biết nói cho khoái lỗ tai ta và làm cho ta được hạnh phúc là ta thương liền. Bạn đàn ông chớ trách ta cái tánh ấy vì có lẻ nhờ nó mà làm cho cái tình ta được mạnh mẻ, có thủy có chung. Nhờ nó mà đàn ông thường trong khi hoạn nạn được có một người bạn chung tình cùng chung vui sớt buồn, cùng chung sướng khổ, để cùng khuyên lơn dạy bảo nhau... Nói tóm, nhờ nó ma cái tình của đàn bà lắm khi rất có ích cho người đàn ông về đường tinh thần vậy.

Cái đức tín của đàn bà mạnh lắm. Khi họ tin rằng một người đàn ông thương họ, lo đào tạo hạnh phúc cho họ thì họ dám hy sanh cái đời họ cho người ấy.

Cô vợ bợm Stavisky thương chồng là vì vậy đó. Stavisky là một tay thông minh xuất chúng, giao thiệp rộng, hoạt động to... hể làm gì là thấy thành tựu. Ai có một người chồng giỏi dắn làm gì cũng nên, đến đâu thiên hạ cũng trọng như Stavisky vậy mà chẳng thương cho được.

Ấy đó, những người nào trách cô vợ Stavisky khóc chồng (có hạng người trách mới lạ !) thời thật họ là người vô lương tâm, chưa hể hiểu biết ái tình là gì.

TIỂU-NGUYỆT

Nên ngừa bọn gian hùng

Mới đặng tin có nhiều kẻ gian bán hột giả khắp nơi mạo là hột « Xoàn mới » hiệu Ba-Quan đặng phỉnh gạt đồng-bào.

Muốn khỏi sự lầm lạt, nên chúng tôi cho đồng-bào hay hột « Xoàn Mới » Ba-Quan chẳng có cho ai đi bán đạo mà củng chưa cho ai làm đại-lý cả.

Lapidairerie — Joaillerie & Bijouterie
BA-QUAN
58, Rue Vannier, 58
(Ngang hồng kho bạc) Saigon

Xin mách với quí bà, quí cô !

Nhà bảo sanh cô Mụ Hai ở đường Colonel Grimaud 29, sau gare Ciniac, nay đã dời về phố lầu số 102, đường Lagrandière sau chợ mới Saigon.

Quí bà ! Quí cô ! Có lòng mến sự sanh đẻ của cô, xin vui lòng dời gót đến nơi.

Cô Mụ Hai

DẦU CÙ LÀ THIỆT

AN-NINH

đúng nhứt trong các thứ dầu cù-là
Thứ nhỏ 1 lố **0.35**
Thứ lớn 1 lố **1.00**
Thơm diệu, trị bá chứng rất thần hiệu.
BÁN SỈ VÀ BÁN LẺ TẠI
45, Rue Aviateur Garros **SAIGON**

MỘT THỨ THUỐC MỚI

CỦA Y-SĨ

TRẦN = MẠNH = TRÁT

(là người đã có công tìm được thuốc CỬU-LONG-HOÀN, danh tiếng khắp cõi Viễn-Đông)

TÂN=Y TAM=BỬU HOÀN

Thuốc nầy, y-sĩ Trần-mạnh-Trát lấy hết tài riêng về y-học và thần-học mà khảo-cứu rồi thí-nghiệm đã bốn năm nay, đến bây giờ mới chế luyện được hoàn toàn, đem cống hiến cho đời.

Công dụng của thuốc riêng để cho nam nữ thanh niên có đôi bạn muốn giữ gìn sức khỏe, muốn sống lâu, nhiều con, chốn loan-phòng quanh năm vui thú.

Tuổi trẻ là tuổi hay làm liều, ít xét suy, hay ỷ tài, ỷ sức. Đến những cuộc vui xác thịt, thường thường cũng hay quá thậm, buông lung. Thuốc TÂN-Y TAM-BỬU HOÀN ra đời, là cố ý giúp cho các bạn trẻ tuổi ấy, khỏi bị bạt-nhược hư thân, khỏi bị mê-muội tinh-thần, trong mấy lúc quá thích tình trăng gió.

Thuốc TÂN-Y TAM-BỬU HOÀN chế toàn bằng những thuốc quí khó kiếm, rồi luyện theo môn học riêng, nên cái sức hay của nó được cấp kỳ, uống chừng một hoàn trong nữa giờ, thấy hoạt động khác thường, uống đủ 1 hộp sức lực được hoàn bị. Dùng được 5 hộp, một đêm có thể đi lại với 5 người phụ nhơn, cổ kim đông tây chưa có thuốc nào được vậy.

Thuốc TAM-BỬU không phải là món thuốc chỉ làm cho dục dâm, cường âm hưng dương, như nhiều thứ thuốc của vài người ngoại quốc đem đi bán lén trong valise, thuốc TAM-BỬU là thứ thuốc tự nó sanh ra tinh lực cho người, một cách mau chóng, để mà bồi bổ. Dùng nó thường, người được toại chí luôn luôn, tráng-kiện và thơ thới, không hề biết đau lưng.

Những người có chứng liệt đương, liệt âm, hoặc phòng-sự không bền, dùng chừng một hộp thuốc nầy, thấy liền hiệu nghiệm.

Già cả muốn sanh con muộn, hai đêm nên uống 1 hoàn mà thôi.

Từ 20 tuổi đến 45 tuổi dùng mỗi đêm 1 hoàn với nước trà. Đàn ông đàn bà nên dùng 1 lượt. Cữ ăn nhiều tỏi, ớt.

Giá 1 hộp 5 hoàn..... 1.50

(Nhưng bán 1.00 1 hộp đặng làm quảng-cáo, từ đây đến cuối tháng chạp Annam).

ĐỘC-QUYỀN PHÁT HÀNH:

VỎ-ĐÌNH-DẦN DƯỢC PHÒNG

(15 năm sáng lập)

Phân cuộc.
- 323, Rue des Marins, Cholon
- 118, Rue d'Espagne, Saigon
- 179, Bd Albert 1er Đakao, Saigon
- 37, Route Colon ale 1, Nhatrang

TRƯỜNG LÊ-BÁ-CANG

Nos 32 à 44 Rue Aviateur Garros :—: SAIGON

Dạy từ Cours Supérieur đến lớp 4e Année

DIRECTEURS DES ETUDES

M. Lê-Bá-Cang

Diplômé de l'Ecole Supérieure de Pédagogie d'Hanôi
Ancien Professeur à l'Ecole Normale d'Instituteurs de Saigon
Ancien Professeur au Pensionnat Huỳnh-Khương-Ninh (Lettres)

M. Hồ-Văn-Ngà

Ancien élève de l'Ecole Centrale (Paris)
Ancien Professeur au Pensionnat Huỳnh-Khương-Ninh (Sciences)

Doctorat!... Doctorat!...



Là kiểu áo do An-Thành mới chế, toàn bằng len kieu thanh-nhã, lịch-sự, chắc các ngài chưa từng thấy ở Đông-Dương, mà chỉ bán có 3p.50 1 cái, thế các ngài mới biết rằng An-Thành lúc nào cũng lưu tâm về công-nghệ. Kiểu áo DOCTORAT ở Hanôi năm 1934 mới có là một. Thật là :

Khắp Đông-dương chợ cùng quê,
Là lần thứ nhứt trong nghề dệt ta,
An-Thành kiểu mới chế ra...

Áo len cũa các bà, có tay 4$50, không tay 3$50 một cái. Áo coton từ hạng 0p.30 trở lên. Bán buôn giá đặc biệt.

Lụa trắng khổ đồng rộng 0m90 giá 0p.90 một thước
Lụa trắng khổ nan rộng 0m75 giá 0p.52 » »
Ai mua hàng từ 9p.90 trở lên thì không mất tiền cước.

An-Thành 41 phố Hàng-Đào Hanoi



VỚI

Savon « X »

quần áo tôi giặt không đặng sạch mà lại mau rách

Từ ngày tôi dùng savon hiệu

« La Liberté »

quần áo tôi giặt đã sạch lại trắng mà không hại quần áo

Ai chỉ dùm sẽ được thưởng 200$

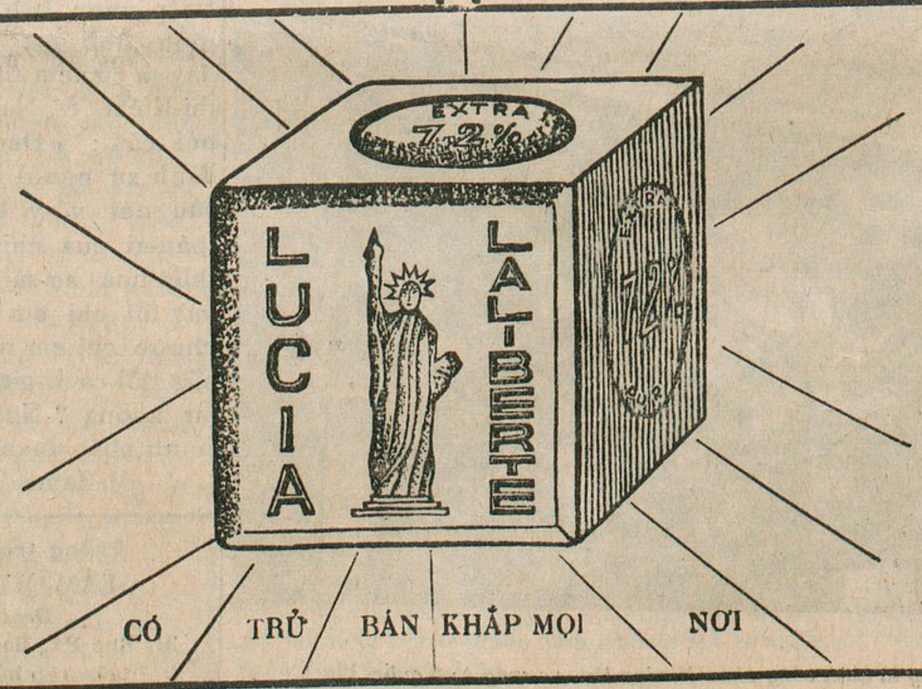
Xin xem hết bài nầy sẽ rỏ

Khắp cả Namkỳ, Caomên và Lèo. Tôi tưởng chắc rằng không còn ai không công nhận thuốc xổ hiệu Nhành-Mai là thần dược. Thuốc có tài rữa ruột, quét sạch cả côn trùng, lãi kiêm, đàm độc, ẩn trong châu thân đều bị thuốc tống lôi ra cả. Muốn rỏ lời nói của tôi là thành thật, lúc xổ rán làm sao xem cho được phẫn, thì quí ngài sẻ khen tặng vô cùng. Thuốc dễ uống và ít đau bụng, uống cách một giờ ăn món chi cũng đặng. Sự hay của thuốc nói không cùng. Dùng thuốc nầy trừ được các bịnh hậu ; mỗi tháng sổ được một lần, thì tôi chắc không hề đau bậy, vì thuốc nầy trừ được các bịnh sanh ra bởi phong, kiết, ho, thũng lớn bụng, bón và các bịnh hậu.

Thuốc nầy uống ít nó làm cho mau tiêu hóa vật-thực, mỗi ngày uống vài viên, thì thuốc làm cho mau tiêu cơm, ăn uống biết ngon. Dùng thường như vậy, thì chắc không đau ốm chi cả, và có thể mập được. Hiện thuốc nầy có đem cầu chứng tại tòa Saigon. Vậy chư tôn thấy ai làm giả mạo xin chỉ dùm, tôi sẻ đền ơn 200$. Do Nguyễn-v-Lượng, boite postale N· 63 Saigon. Thuốc sổ nầy có bán khắp cả Đông-Pháp, các ga xe điền, các nhà buôn có bán. Tiệm Nguyễn-thị-Kỉnh có bán giá 0p.15.

Bịnh-ho... bịnh-ho...

Ai có bịnh ho mà chưa gặp thuốc hay, xin hãy rán kiếm mua cho được thuốc ho (Bác-Bữu) hiệu Nhành-Mai hay lắm, giá mỗi gói 0.10, Khắp nơi có bán. Ở xa do nơi Nguyễn-văn-Lượng boite postale N. 63 Saigon.



nhi đồng

CHỌN RỂ ĐÔNG-SÀNG

(Tiếp theo kỳ trước)

Chuột đực từ giã tiên nữ dắc vợ con đuổi theo thần Mây ; thẳng thét một giờ. ba cha con mới nắm áo lão thần kia được. Sau khi bày tỏ chí nguyện mình một hồi, anh chuột ta đứng cúm núm đặng nghe Thần Mây trã lời và định liệu việc duyên nợ cô chuột xinh xắn kia.

— « Cảm ơn bác lắm ! Nhưng tôi đây, tuy chức tước cao hơn Thái-Dương song còn phải ở dưới quyền Thần Gió vì người nầy muốn sai tôi đi đâu, thì tôi đi đó. chẳng dám cãi lịnh bao giờ. Vậy xin bác nên hỏi thử Thần Gió coi họa may ngài thương tình kết duyên với tiểu thơ yếu đuối nầy ».

— « Mà bây giờ biết Thần Gió ở đâu kiếm cho được ?» Chuột cái vọt miệng lỏi thế cho chồng.

— « Ngài ấy nghiêm quân lịnh lắm, sợ tôi làm không tròn phận sự nên vẫn theo rình rập tôi luôn. Không tin bác hãy ngó cách chừng năm thước tây sau lưng chúng ta thì rỏ.»

Chuột đực nghe lời, ngó ngoái lại. Thật quả như lời thần Mây nói, Thần Gió hì hụt chạy đến như giông, sắc mặt bình tĩnh nghiêm trang, đáng cho người kính phục. Hai mẹ con chuột vừa thấy đều gặt đầu ưng chịu cái con người trẻ trung mặt mày sáng sủa khôn ngoan tô điểm thêm nụ cười xuân chúm chiếm ấy. Thần Mây đứng làm chủ hôn giới thiệu bên đằng gái của mình. Ai nấy cũng tưởng chuyện trăm năm cô chuột đến đây là kết cuộc xong xuôi, ai dè khi nghe xong Thần Gió lắt đầu ra dáng buồn bã bảo rằng :

« Việc ấy không thể nào thành được vì quí ngài vẫn biết tôi tuy thân thế tột bực nhưng trước vị thần giữ giải Vạn-Lý Trường-Thành ở Tàu kia, tôi phải sát đầu kính phục vì ngài thường cãn ngọn gió tôi trở lại chẳng cho qua khỏi phía bên kia. Vậy xin quí ngài cãm phiền đi đến Vạn-Lý Trường-Thành hỏi việc nợ duyên tiểu-thơ. Tôi sẳng lòng đưa ba cha con tiểu-thơ đến vùng ấy.»

Nói rồi Thần Gió bảo 3 người đứng lên đám mây đen nhắm híp mắt lại, biến phép thần thông thổi đi một nước. Lúc giờ chung quanh 3 người gió thổi vùng-vụt như dông tố bảo bùng. Được một phút lâu, cả 3 nghe gió lần lần bớt thổi mạnh, bèn mở mắt ra thấy mình đang nằm trên bức Vạn-Lý Trường-Thành, còn Thần Gió và Thần Mây đều biến đâu mất cả.

Vợ chồng con cái còn đang nghỉ ngợi bỗng nghe một tiếng nạt lớn lên dường như sấm sét rung động cả mình.

— « Bọn chúng bây ở đâu dám đến địa phần nầy mà tự-do trò chuyện. Hãy mau mau leo xuống, không thôi ta đạp nát xương đi giờ.»

Tánh-chất vẫn yếu, hai mẹ con giựt mình ngã ra chết giấc chỉ còn chú chuột bậm môi, đam hết can đãm vào đôi mắt ngước lên nhìn vì Thần ấy. Trước mặt chuột đực, sừng sựng một vì Thần mặt mày hung tợn, mình khoát áo cầm-bào sáng rở, tay cầm cây giản bạc bề cao hai thước có dư.

Chuột đực vừa rung-rẩy sợ hải, vừa bày tỏ lòng mình muốn đam dưng tiểu - thơ chuột cho vì Thần giữ bức Vạn-Lý Trường-Thành.

— « Ạ ! bác muốn dưng cô gái cho tôi sao ? Thôi xin lỗi bác chớ hải kinh, để tôi phân lại cho bác tường. Thọ chức tước cao lớn hơn ai, trên trừ thiên tào, dưới ghê âm-cảnh tôi chẳng còn sợ ai hơn nữa. Song tôi còn ghê một vật hình vóc tuy nhỏ, chớ nhiều phen đã khoét sâu chơn cẳng của tôi...»

Nghe vị thần ấy nói, chuột đực lấy làm ngạt nhiên tự hỏi trong bụng rằng : Vật gì hình vóc nhỏ cả, ta đoán không ra, thôi để chờ xem người nói tên vật kia rồi ta sẽ tìm tới đưa con cho rồi.»

— « Vật ấy không ai đâu lạ, vốn là đồng bào của bác đó. Cứng như vách Vạn - Lý Trường - Thành nầy, muôn ngàn vạn tinh binh còn chẳng làm gì cho đổ nát đặng, thế mà đồng loại bác cứ lần hồi đục khoét dưới chơn tường, hiện giờ bác không tin ngó xuống coi thì rỏ.»

Chuột đực vưng lời dòm xuống, quả nhiên lỗ nào lỗ nấy cũng lớn hơn một ôm, trổ qua bề dày của cái vách vạn-Lý-Trường-Thành.

— « Nếu không có người chỉ dạy, chắc trọn đời tôi cũng không biết chuyện ấy và cứ một mực khinh lờn giống chuột chúng tôi. Vậy có lời cảm ơn ngài »

Chuột đực nói xong, đánh thức hai mẹ con tiểu thơ dậy, cúi đầu chào vị thần giữ bức Vạn-Lý-Trường-thành đặng ra đi.

Ai dè chồ của ba người nằm bỗng nhiên đổ xuống..... Chuột đực hét lên một tiếng kinh-hoàng vì thấy mình đang té xuống gọp đá xanh kia, chắc sao cũng tan xương nát thịt nào dè.....

Giực mình thức dậy té ra một giấc chiêm bao. Càng nghi thấy có ý vi nhiều và cũng là bài học của sự cao-vọng hại đến dường nào, ngày nai ấy, chuột đực chọn ngày một người bạn bên cạnh, gả tiểu thơ chuột cho. Đám cưới ấy thật vui vẻ vô cùng, vì thân bằng quyến thuộc ai nấy đều đủ mặt, tính ra có hơn 600 dư mà vui nhất là cập tân-nhơn bữa ấy. (HẾT)

Lời Bạn Trẻ

Giáp lên 6 tuổi. Đáng lý nó phải biết đọc, biết viết rồi nhưng nó chưa nhìn được mặt 25 chữ cái là vì nó ham chơi lắm, coi sự thảy lỏ, đáo tường là trọng hơn tập đọc tập viết. Bữa kia, thầy giáo giận nó, nói với nó :

— Lúc thầy còn bằng tuổi của trò đây, chẳng những thầy đã biết đọc biết viết mà lại còn rành bốn phép toán nữa là khác ! Còn trò từng tuổi nầy mà cứ a, b mãi !

Thằng Giáp nghe thầy nói thì thở ra mà nói rằng : « Tôi vô phước quá ! »

— Vô phước cái gì ? thầy hỏi.

— Thưa ! vô phước không như thầy, gặp được một ông thầy giỏi dẫn biết dạy !

☼

Bữa kia, trong đám tiệc đông người, ai nấy xúm lại chung quanh một đứa nhỏ mà hỏi nó nọ kia, đứa nhỏ đều trã lời thông suốt. Ai nấy cũng phải khen nó là đứa thông minh, chỉ có một ông kia, cũng bực lão thành nói :

— « Thường con nít lúc nhỏ cùng khôn ngoan bao nhiêu thời lúc già cã lại trở nên ngu si đần độn bấy nhiêu ! »

Thằng nhỏ nghe nói bỗng chạy trước mặt ông kia ứng khẩu mà nói rằng :

— « Thế thì như Bác đây hồi còn nhỏ trang cháu chắc là khôn ngoan bằng trăm cháu không sai ! »

Ai nấy bụm miệng cười làm cho ông nọ rất hổ thẹn...

Bạch-Diện

Các cuộc chơi Giải Trí

Vì số độc-giả đáp đông quá, thành thử sự chấm mất ngày giờ nhiều nên không đăng phương danh quí vị đáp trúng số nầy được. Vậy bắt từ số sau sẽ đăng cho hết rồi bước qua số đầu sau Tết thời sẻ khởi nguyên một cuộc giải-trí mới. Mục Nhi-đồng sẻ chấn chỉnh nhiều và sẻ hiến cho bạn trẻ nhiều cuộc vui hửu ích. T.V.T.B.



NHỊ-THIEN-ĐƯỜNG
47, Rue de Canton
CHOLON

Các nơi đều có đặt người đại lý.

ĐÓN XEM :

SỐNG

TUẦN BÁO, XUẤT BẢN TẠI SAIGON
Sẻ ra
NGÀY 22 JANVIER 1935

BỘ BIÊN-TẬP SẼ CÓ :
Cô MỘNG-TUYẾT
và các ông :
THIẾU-SƠN, TRỌNG-TOÀN, TÙNG-HƯƠNG
THIỆN-TRƯỜNG, ĐÔNG-HỒ, TRÚC-PHONG
TRÚC-HÀ

THƠ TỪ, BÀI-VỞ, TIỀN BẠC
đề cho :
Ông TRẦN-THIÊM-THỚI
45, Rue Frères Louis — SAIGON

RẤT ĐẸP MÀ NHẢ **Là guốc Phù Lưu**

Bổn tiệm có trên 30 người thợ bắc thiện nghệ chuyên môn để pha màu sơn và sữa chế kiểu guốc rất hạp thời. Kiểu mới thiệt khéo và nhả. Guốc mang vừa lịch-sự, tính theo khoa học không hại vệ-sinh. Chơn đi được tự nhiên không phải chúi vào siêu lệch, được nở nang theo sức khỏe. Bổn tiệm lại có bán đủ cả các thứ giày dép tối tân vừa nhẹ nhàng bền chắc. Trử bán tại chợ Bến-Thành (Saigon) môn bài số 90, xưởng chế-tạo ở đường Lagrandière số nhà 111. Thơ từ thương lượng việc mua bán xin đề cho chủ-nhơn : **PHẠM-VĂN-VIỄN**
Chủ chế-tạo guốc Phù-Lưu
Cần dùng nhiều nhà Đại-lý ở Lục-tỉnh. 111 *Lagrandière Saigon*

THỂ-THAO

Một võ sĩ vô-địch bị ở tù

Võ sĩ vô-địch hoàn-cầu hạng nhẹ cân là Jackie Brown vừa rồi mới ra khỏi khám đường Strangeways Jail ở Manchester (Anh).

Anh võ-sĩ nầy bị « ăn cơm gạo lức » hết 3 tháng về tội anh cắn đứt hết nữa cái tai của một người nọ trong lúc đánh lộn nhau.

Đáng lẻ anh ta phải đền tội 4 tháng trường, song nhờ tánh tình anh ta rất được tốt trong khi nằm ở ngục nên nhà chuyên-trách bớt cho một tháng.

Vừa ra khỏi khám thì anh ta lo dượt lại rất kịch liệt.

Một người vừa làm nghề mổ xẻ vừa là tay võ sĩ và vật lộn

Người có ba cái nghề ấy là ông O' Mahoney nhà mổ xẻ chuyên môn rất tiếng tăm ở Irlande tại nhà dưỡng bịnh Dublin.

Ông nầy bề cao 1 thước tám cân nặng 106 kilô vừa là một tay võ sĩ đánh giỏi và một nhà vật lộn rất có mánh lới và lẹ làng lắm.

Ông ta đã vật bại nhiều địch thủ tại Mỹ và mỗi năm kiếm tiền riêng có tới 50 ngàn đồng đô-la.

Theo lời của Deglane thì O' Mahoney sẻ bỏ nghề mổ xẽ mà xây qua thể-tháo.

Cái cũng hiếm có!

Vines, không ai thắng nổi!

Lóng trước chúng tôi có thông tin cho độc giả biết có nhiều chiếc vợt cừ sang đánh tại Anh để tranh phong với nhau.

Kết quả những trận ấy như thế nầy:

Vines (Mỹ) ăn luôn năm trận — Nusslein (Đức) ăn bốn thua một — Tilden (Mỹ) ăn ba thua hai — Plâa (Pháp) ăn ba thua hai v.v...

Nusslein hạ Tilden trong 5 hiệp: 3/6, 6/1, 5/7 6/2 và 6/4, đến khi gặp Vines thì bị đánh bại.

Báo-giới các nước cho Vines là một nhà đại vô-địch về môn ten-nit (grand champion de tennis) không ai đánh thắng nổi!

Hình khắc trong báo nầy đều làm tại tiệm:
Nguyễn-chí-Hòa
83, Catinat, Saigon, 83

Austin qua hạng nhà nghề

Cái « gương » nầy ắt có nhiều người theo

Theo tin tờ báo *Intransigeant* bên Pháp thì chiếc vợt cừ của nước Anh lâu nay ở hạng tài-tử là Austin sẻ nhận một số tiền khá lớn của người ta cho mà sang qua hạng nhà nghề.

Nếu Austin như vầy thì chắc Perry cũng noi theo gương đó mà thi hành. Thế là nước Anh khó giữ cái cúp Davis trong tháng bảy tới đây.

Đánh chết chồng một võ sĩ

lo kiếm tiền châu-cấp cho vợ người bất hạnh

Nhơn trận đấu võ tại Thoại-sĩ, võ-sĩ Pháp là Populo đánh chết võ-sĩ Thoại-sĩ là Ferrari.

Sau khi ấy nhà cầm-quyền bên Thoại-sĩ không biết nghĩ sao, lại cấm tuyệt Populo đề chơn qua đất bên ấy, nếu bất tuân sẻ lôi Populo ra trước pháp-luật.

Populo thấy Ferrari chết vì mình và để lại vợ yếu với một bầy con thơ, nên anh ta truyền bố rằng để anh ta kiếm tiền đánh võ mà giúp cho vợ con kẻ bất hạnh.

Cái củ-chỉ ấy thật cũng nên khen.

Đá banh vô địch

Ngày chúa-nhựt 6 Janv.

1ère Série

Tại sân Cercle

15h15—*C.A.C.* với *E. du Sud*
16h30 — *J Comte* với *C.Sportif*

Sân S. Sport

15h15 — *Victoria* với *T. D. M.*
16h30 — *S. Spot* với *A.E.T.*

Vô-địch 2e série
Sân Renault

15h15 — *E. du Sud B* với *E. Giadinh B*
16h30 — *ElectroS.* với *C.A.C. B*

Tại sân Stella

15h30 — *Sell Club* với *Dumont d'Urville*

MUỐN TIẾT - KIỆM
M.. tránh sự mắt mỏ.
U.. dùng món ăn thiệt ngon.
Ố.. có cơm đem đến nhà.
N.. ăn và ở tại chỗ (có lầu riêng)
THÌ ĐẾN
CAFÉ DES SPORTS
Số 6 Doudart de Lagrée, P. Penh
Là nơi
thanh-tịnh, mát-mẻ, sạch-sẻ.

Nam-kỳ ra Bắc

Kỳ đua nhì « đại-biểu » ta thua hết

Đua lần thứ nhứt đại-biểu ta chiếm được hạng nhứt hạng ba và hạng tư, cái thành tích ấy làm cho cu-rưa ngoài Bắc tức lắm, nên quyết dụng cách phá khuấy gắt hơn nữa trong kỳ đua thứ nhì nầy.

Thiệt vậy, đua lần thứ nhì nầy Yến bị Tiên (Bắc-kỳ) chận té rất nặng phải bỏ cuộc đua. Xả bị một cây kim gút đâm phủng vô bánh nên bánh xẹp vừa chạy được hơn 10 cây số. Lợi đau bỏ đua giữa chừng. Xả lấy xe Lợi đặng đua. Gần tới mức ăn thua Xả đương rút ngon lành lại đụng vào cái gánh của một người bán tỏ nên té bị thương trở lại nơi vít củ lần trước. Tuy vậy Xả cũng rán lên xe theo. Sâm lo cứu vớt anh em mà không nghỉ tới sự thắng bại. Nhì bị nổ bánh gần tới mức nên bỏ cuộc, chỉ để có Migol Đề đeo theo tốp đầu.

Kết quả từ hạng nhứt tới hạng năm đều về tay cu-rưa Bắc, hạng sáu Migol hạng bảy và tám về Xả và Sâm.

Sau cuộc đua nầy Yến có cậy ông bầu Yên nên đem việc chận đường trong lúc đua của cu-rơ Tiên mà nói giữa Ủy ban xe máy.

* * *

Nam-kỳ thách Bắc đua tính giờ

Anh em học-sanh Namkỳ ở Bắc thấy cữ-chỉ không thể-tháo của cu-rưa Bắc như vậy rất bất bình, nên anh em hiệp nhau chung đậu được 50 đồng bạc để làm giải thưởng cho cuộc đua tính giờ (*contre la montre*) giữa hai cặp Xả-Sâm và Tiên-Bồng. Hai người sau nầy chiếm nhứt nhì trong kỳ đua kể ở trên. Chưa biết cu-rơ Bắc có nhận chăng?

Etoile Giadinh thắng G-M-R. 3-2

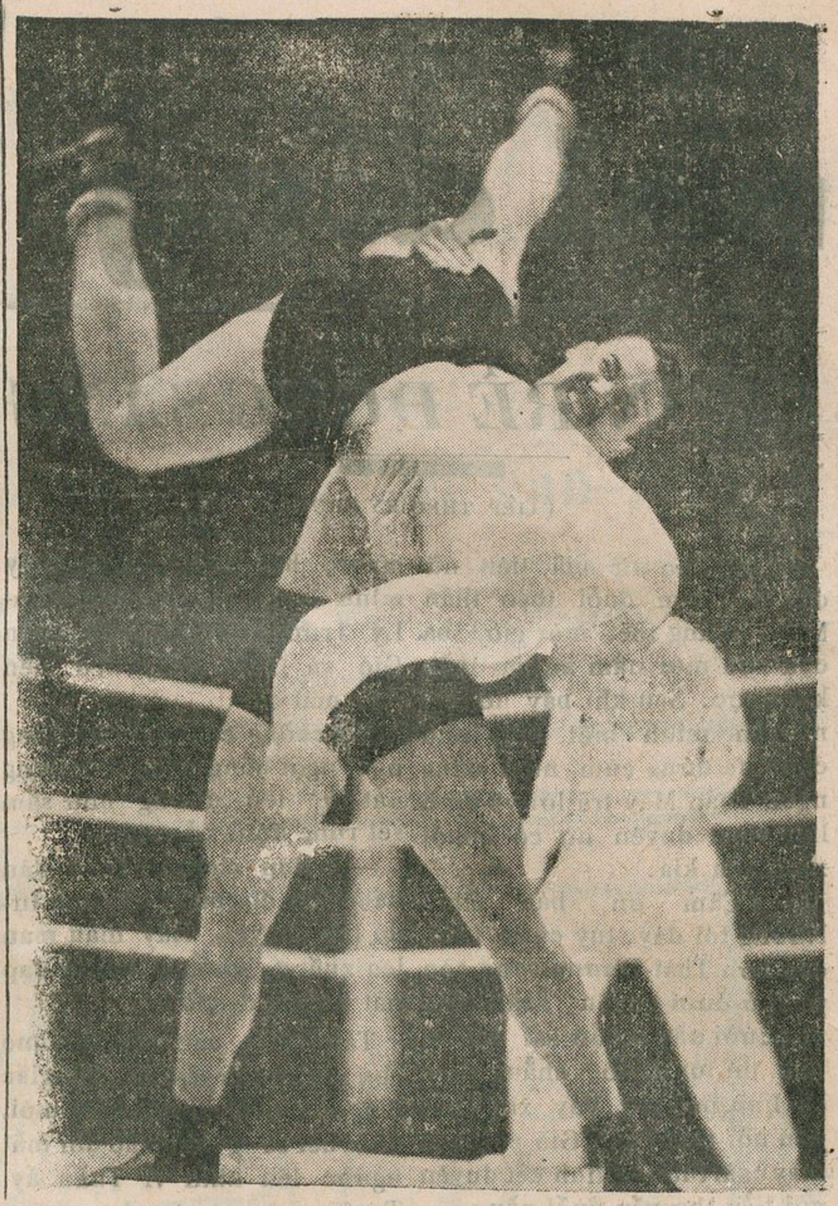
Ngày 31 Décembre E. Giadinh đá trận thứ tư với hội G.M.R. là đội banh rất có tiếng ở Bắc, thắng được 3-2.

Ngôi sao Giadinh thắng hội tuyển Bắc-kỳ 5-2

Trận Etoile Giadinh đụng với hội tuyển Bắc-kỳ, phần nhiều ai cũng lo sợ phải thua.

Ai hay Ngôi sao lại thắng rất vẻ vang hội tuyển với cái tỉ số 5-2. Trận nầy được khán giả đi xem đông lắm.

Làm dân annam phải đọc báo annam. Đọc báo annam xin trả tiền cho annam. Không trả tiền, annam sẻ không thể xuất bản báo chí chi hết. Không có báo chí, trình-độ dân annam phải thấp thỏi hoài.



Một cuộc vật lộn kịch liệt giữa hai tay nhà nghề Kervariani, Len Hall. Huề. Hình trên đây LenHall ôm Kervariani quăng xuống ván

CÓ BÁN TRONG CÁC TIỆM THUỐC BẮC
THỐI NHIỆT - ĐƠN
THIÊN-HÒA ĐƯỜNG
là thuốc giải nhiệt, rất linh-nghiệm

Hớn-Dược-Đường
Gia truyền thần hiệu linh dược của ông thầy HỚN
Gốc ở Chợ-quán để lại chữa bịnh con nít và người lớn.
Sơ phát hành tại số nhà 74 (bis) ruelle Colonel Grimaud và tại Madame Tran-thị-Ý N·45 Rue Aviateur Garros Saigon.

MARQUE DÉPOSÉE

Nhan sắc là biểu hiệu của sức khoẻ

Phần việc điểm-trang sắc đẹp là một đoạn thuộc về y-khoa bào-chế. Một trang-phẩm nào chẳng gồm có những chất thuốc hay để trị bịnh thì chẳng hề dùng có hiệu quả. Mà một món trang-phẩm có hiệu quả, nghĩa là có thể chửa đặng các bịnh ngoài da mặt, thì chỉ có các nhà bào-chế-sư có trữ bán mà thôi.— Vì vậy nên các món hiệu Tho-Radia dùng thường đặng công-hiệu chỉ có các nhà thuốc mới có. Mấy món đó như là phấn, sáp và xà-bông, bào-chế theo toa của bác-sĩ Alfred Curie, có dùng những chất thorium, radium (quang-tuyến), titane và baume du Pérou làm gốc, đều có thế vừa bảo-hộ nhan-sắc rất hay mà cũng vừa gìn giữ cho da mặt mạnh khoẻ luôn vậy.

Hồng Huê
= Rue Lefèbre 62 SAIGON =
SAU NHÀ BĂNG ĐÔNG-PHÁP
Nức tiếng ngợi khen của quí khách trong kỳ hội chợ Nam-kỳ Tương-tế, ấy là Đông-Pha-Nữ-Quán, bây giờ là Hồng-Huê.
Sớm mơi có điểm tâm, lảnh nấu cơm tháng và thứ tư thứ bảy có đờn ca.

LANH - NHUNG
Tốt hơn hết
'AU TISSEUR'

Phòng trồng răng

Dr NGUYỄN-VĂN-KIỂU

119, Boulevard Bonnard (gần nhà thương thí) **SAIGON**

Giây thép nói : 8.98

DẦU KHUYNH-DIỆP



Trị bá chứng, đã nổi tiếng hay.

Đã được sở phân chất nhà nước công nhận là dầu thật tốt.

Đã được rất nhiều lời khen tặng của các quan thầy thuốc Tây, Nam. Đã được rất nhiều huy chương và phần thưởng đặc biệt trong cuộc đấu-xao lớn.

Sở chánh :
VIỄN-ĐỆ HUẾ

Đại-lý : THANH-THANH
120 Boulevard de la Somme -:- SAIGON
Hanoi : Đức-Vinh 12, Phố Lò đúc

« Adam Mode » CHÍ-TRƯỜNG

TAILLEUR 18 RUE PIQUET *Phnôm-Penh*
Coupe impeccable — Travail soigné — Prix modéré
LÊ-VĂN-THAO *Propriétaire*

Chuyên dạy con nít tây, tây lai, dân tây, Nhựt, Tàu và Annam để vô các trường tiểu học, cao-đẳng tiểu học và trung học Pháp. Trường lãnh cả học trò nam nữ. Giáo-sư bổn trường toàn là những vị thiện nghệ, có bằng cấp và nhiều kinh nghiệm như bà Allegrini, ông và bà Antoine Lê-cang-Đăm. Giá riêng đặc biệt cho học trò Annam. Muốn cho học trò mau biết tiếng Pháp cho nên trong giờ học, bổn trường cấm không cho nói thứ tiếng gì khác.

École GUILLERAULT

Chủ nhơn : Mme et M. A. LÊ-CANG-ĐÃM
35, Rue Frères Guillerault - SAIGON

Giới thiệu giùm (Thầy thuốc Nam)

Nhà thuốc Nam-Thảo-Đường của y-sĩ Nguyễn-văn-Báu ở đường Amiral Roze số 38 (gần chùa Bà-đen) Saigon có phòng coi mạch cho toa, hoặc cho thuốc trị bịnh như thương-hàn, sốt rét, ban sa, tê bại, phù thủng, phụ-nữ kinh-kỳ biến bịnh, phần nhiều dược đáo ắt bịnh trừ, nếu thầy chịu cho thuốc.

DẦU THIÊN-HÒA

ngừa và trị bịnh

HAY LẮM

NHÀ THUỐC

THIÊN-HÒA-ĐƯỜNG

CHOLON

Ecole pratique de Commerce de Saigon

7, Rue René Héraud, Tânđịnh

Chuyên môn dạy các khoa Thương-mãi, Bút-toán, Ngân-hàng. Đánh-máy chữ, Chữ-tắt, Chữ Anh, vân vân.

Nhờ cách dạy rất đặc biệt, mà học sanh có việc làm rất dễ dàng.

Kết-quả trong năm 1934

M.M NGÔ-VĂN-MẪNG Diplôme de Comptabilité pratique de la chambre de commerce de Saigon — Mention Très Bien avec félicitations du Jury — Employé à la C.F.A.P.

NGUYỄN-VĂN-VẠNG — Diplôme de sténographie « Aimé Paris — Neuchâtel - Vitesse 100 mots à la minute — Employé à la Sté Ame Denis Frères đ'I. C.»

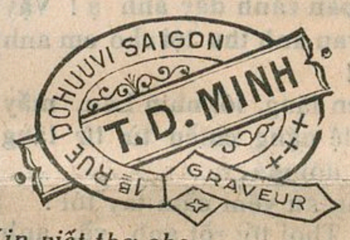
LÊ-VĂN-TÂN — Diplôme de Sténographie « Aimé Paris — Neuchâtel.» Vitesse de 90 mots à la minute—Sténographe à l'Arsenal — Đậu số 1 trong 17 vị ứng thí ngày 16 et 17 Novembre 1934.

ĐẶNG-VĂN-TY — Diplôme de Sténographie « Aimé Paris — Neuchâtel. » Vitesse de 90 mots à la minute — Employé à la Sté Cle Fse dI. C. Còn nhiều vị nữa trên 50 xin cáo lỗi để đăng riêng.

Directeur : LƯƠNG-VĂN-HẦU

Diplôme de l'Ecole Supérieure de Commerce de l'Indochine. Chef Comptable de la Pharmacie de l'Indochine Expert-Comptable près les Tribunaux Représentant de l'Union Sténographique « Aimé-Plaris ».

Chuyên môn khắc các thứ con dấu đồng và chạm bia đá, cẩm thạch. Giá rẻ theo hồi kinh-tế.



Xin viết thơ cho
TRẦN-ĐỨC-MINH
Thợ chạm chữ
N· 1 bis Rue Đỗ-hữu-Vị— Saigon

Lời rao rẻ tiền

M. PHAN-VAN-THIẾT, luật-khoa cữ-nhơn chuyên lo những việc thưa kiện đơn từ và cắt nghĩa luật. Mỗi lần hỏi luật : 10$00.

Mấy vị mua năm Tân-Văn Tuần-Báo đả trả tiền rồi thì chỉ trả giá đặc biệt 5$ thôi.

N· 45, Rue Aviateur Garros, Saigon

Ai muốn ở phố và nhà xe rẻ tiền

Phố tại trung tâm điểm châu thành Saigon, gần chợ củ, rue Pellerin. Boulevard de la Somme, ruelle Bd de la Somme và ruelle Chaigneau.

Rộng rải, sạch sẻ, yên tịnh rẻ tiền. Có đũ đèn nước giá tiền có nhiều hạng 35$, 30$, 20, 13, 9, 8, 6. Chũ phố Annam, giao thiệp dễ dàng.

Xin do :

Tiệm Thanh-Thanh là tiệm bán sách vở báo chí và làm đại lý cho các nhà thuốc Nam có danh tiếng khắp ba kỳ ở đường Boulevard de Somme N° 120 Saigon.

Giới thiệu
MAI-LĨNH
60 62 phố lầu đất Haiphong

là hiệu sách đáng tin cậy, làm đại-lý các báo chí, sách vở Trung Nam Bắc. Đã có bán báo *Tân Văn*, cùng nhiều tờ báo có danh tiếng xuất-bản tại Saigon.

T.V.

Phòng trồng răng
LÂM-QUANG-SỈ
Dentiste
34, Rue Bd. Bonnard, Saigon
gần rạp hát Casino
Sớm mơi 8h. à 12h. — Chiều 3h. à 7h.

HỘI VẠN QUỐC TIẾT KIỆM

Hội tư bổn dưới quyền kiểm soát của Quan Toàn-Quyền Đông-Pháp

Vốn của hội đả đóng tất cả : 1 triệu lượng bạc và 8.000.000 quan tien Pháp

Hội quán : 7. Avenue Edouard VII -:- THƯỢNG-HẢI
Quản-Lý về Đông-Pháp : 26, Đường Chaigneau -:- SAIGON

XỔ SỐ HUỜN VỐN CHO VÉ TIẾT KIỆM

Chi ngánh SAIGON — 26, Đường Chaigneau

NGÀY **28 Décembre 1934**

Chi ngánh HANOI — 53, Đại-lộ F. Garnier

Chủ tọa : Ông Brandela, Tổng-lý Đông-Pháp Ngân-Hàng, Saigon
Thuộc viên ban Trị-sự
Dự kiến : Ông Havan-Baptiste và ông Nguyễn-văn-Qui

HẠNG BỘ	VÉ SỐ	NGƯỜI CHỦ VÉ	Số tiền đã đóng góp	SỐ VỐN HUỜN LẠI
		CÁCH THỨC SỐ 2 **Hồi nguyên vốn**		
		Phần xổ số : 1 hạng bộ trong 1687 hạng bộ		
727	727	Ông Tang-Nhan, Phó Bang Trưởng Saigon	664$00	**1000$**
—	7.542	Ông Nguyen-Ngọc-Trung, B. F. C. Hanoi	42.00	**250**
—	18.387	Bà Trinh-thi-Cat, 10è quartier Benthuy	6.00	**250**
—	18.405	Ông Trần-Ngọc-Hue 11 rue Đại-Phong Ninhbinh	4.00	**250**
		Những vé số 4789— 11566 và 18336 không có đóng góp thường lệ nên không được hưởng quyen lợi kỳ xổ sổ nay.		
		CÁCH THỨC SỐ 3 **Hồi nguyên vốn**		
		Phần xổ số : 1 hạng bộ trong 1687 hạng bộ		
362	393	Ông Tran-Bang, Cuu-Phâm Hatinh	240$00	**250**
	2.480	Ông Tran-Ngọc-Khanh, Đốc-công Travinh	96.00	**500**
		Xổ số trả tiền lời cho vé cách thức số 3		
		Số tiền lời chia tháng nầy: **419$06**		
		Vé số 2386 trúng ra là vé **$ .500**		
		Hai vé 500$ sau nầy đặng chia đồng số tiền lời.		
	2.386	Ông Nguyen dinh-Tranh, Tham-Tá Dong-hoi		**209.53**
	2.397	Ông Vương - dinh - Xam, Đốc-công Takeo		**2.0953**
		CÁCH THỨC SỐ 5 **CUỘC XỔ SỐ A** **Hồi vốn gấp bội**		
		Phần xổ số : 1 số trong 30.000 số		
	6.294 a	Ông Ho-van-Chanh, Saigon Vé 200$.	7.	**1.000$**
		CUỘC XỔ SỐ B **Hồi nguyên vốn**		
		Phần xổ số : 1 hạng bộ trong 3.000 hạng bộ		
117	11.386	Ông Bui-van-Thin, Quan Một Laokay	25$00	**1.000$**
—	17.657	Ông Nguyen-van-Nhieu, Sadec	2.00	**200**
		Những vé số : 258,—10.915a—8713a không có góp đóng thường lệ nên không hưởng quyền lợi kỳ xổ số nầy.		

HẠNG BỘ	VÉ SỐ	CUỘC XỔ SỐ C — Đặng miễn góp — *Phần xổ số* : 1 hạng bộ trong 3.000 hạng bộ	Giá bán lại liền	Số vốn mục đích
1936	7.112a	Cô Suzanne Marie Huynh Saigon	278$50	**500 $**
—	19.207a	Bà Nguyen-thi-Ky, Dailanh	250.00	**500**
—	4.247a	Cô Jeanne Luong-van-My Sadec	102.40	**200**
—	10.525a	Ông Nguyen-dang-Minh, Kienan	102.00	**200**
—	13.005a	Ông Nguyen-van-Ngọc, Saigon	101.20	**200**
—	13.091a	Ông Cao-Minh, Sadec	101.20	**200**
		Những vé số 2.188 a và 6.282 a không có góp đúng thường lệ nên không hưởng quyền lợi cuộc xổ số nầy.		

Mỗi vé trúng ra trong cuộc xổ số C trên đây thì đặng đổi ra vé tất góp y số vốn mua, khỏi phải đóng tiền tháng nữa, lại có giá bán lại liền và đặng dự ba cuộc xổ số mỗi tháng về vé cách thức số 5.

Số hạc định cho cuộc xổ số hồi vốn gấp bội về tháng Janv. 1935 là 5.000$

Vé **1.000 $** *mà trúng thì đặng lảnh* **5.000 $**
Vé **500 $** *mà trúng thì đặng lãnh* **2.500 $**
Vé **200 $** *mà trúng thì đặng lãnh* **1.000 $**

Phần xổ số cho tháng Janv. 1935 về cuộc xổ số gấp bội là 1 phần trong 30.000

CUỘC XỔ SỐ CHO VÉ TIẾT KIỆM KỲ TỚI NHẰM NGÀY THỨ HAI 28 JANVIER 1935

Bốn giờ rưỡi chiều, tại hảng chánh của Bổn-Hội bên cỏi Đông-Pháp
đường Chaigneau, số 26, Saigon

Xin lưu ý : Cần dùng người có đủ tư cách làm Đại-Lý cho Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

TÌNH XƯA

(*Tiếp theo và hết*)

— Không! anh chỉ quên hôn em đấy mà! Em cho phép anh nhé, cưng nhé?

Lan cảm động sung sướng đôi má ửng hồng.... rồi,... rồi ngọn gió chiều như dịu dàng đưa đôi linh hồn chúng tôi đến một thế giải thần tiên...

Trải qua mấy phút buồn rầu, diễn lại phim đời dĩ vãng, tôi xách hộp dựng đồ họa-cụ quả quyết mạnh bạo xuống đồi đến ngay nhà để tìm gặp mặt Lan, chớ không đứng xa mà nhìn nóc nhà rêu phủ ấy nữa được.

Mới tiến được vài bước, bỗng nghe có tiếng cười lanh lảnh trong ngọn gió chiều tự mé bên kia đồi đưa lại. Giọng cười trong trẻo tôi mơ màng như đã có quen, tôi ngừng đầu trông thì ra Lan, nhưng nhăng chạy đùa giỡn với đứa bé.

Tôi mừng quá quên Lan hôm nay đã có chồng, không ngập ngừng buộc mồm lại:

— Lan!

Đưa cặp mắt dáo vảnh, Lan nhìn tôi có vẻ ngạc nhiên và mừng rỡ:

— Ơ kìa! anh Đức! anh về hôm nào thế?

Rồi Lan có một nét mặt buồn rầu...

Còn tôi, chỉ kêu được tên Lan thôi — tê mê lặng người đi nhìn Lan — không kêu lên được một tiếng gì nữa...

Lạnh lùng. Yên lặng...

Bấy giờ trời đã sâm sẩm tối, cảnh vật lần lần ẩn trong đám sương mù... Ngày sắp tàn.

Trên đầu, gió chiều rì rào trong cành thông như tiếng than vãn của buổi chiều tà...

Buông một hơi thở ra, Lan ngừng đầu lên nhìn tôi, cặp mắt ướt, đôi má hồng của Lan đã gội một hồi mưa lệ tự lúc nào. Lan đưa chiếc khăn tay lên thắm mấy hạt lệ còn đang ngập ngừng nơi khóe mắt:

— Anh hờn em, anh Đức? Anh tha thứ cho em nhé? Em xin vang. Em sẻ kể lại đầu đuôi công chuyện anh nghe.

Cảnh huống não nùng như đập nát lòng tôi, lúc bấy giờ tôi mong được một cơn khóc nức nở như Lan để cho đỡ khổ, nhưng mà người tôi tính khó khóc nên sự sầu khổ vẫn càng ấp ủng trong lòng, tôi như người đã mất hồn, tôi đặt hộp dựng đồ họa-cụ xuống đất, ngồi dựa lưng vào cội thông ôm mặt, tôi tìm nơi khuất mắt tôi chỉ được nhỏ ra vài giọt lệ ngập ngừng... Yên lặng...

Sau mấy phút yên lặng, Lan khe khẻ cầm tay tôi cất giọng rung rung nức nở:

— Anh Đức! anh đừng hờn em! anh ngẩng mặt lên rồi em sẻ kể lại anh nghe.

Lan khổ sở, khóc lóc yêu cầu thấm thiết, lòng tôi cũng động. Tôi không tìm thấy ở lòng, tôi còn một chút hờn giận gì nữa, mà trái lại lại yêu Lan, có một tấm lòng dung thứ cho Lan. Nhưng không nói ra, lại kiếm những lời cay đắng để cho Lan phải xót dạ. Dường như tôi độc ác lắm, làm cho Lan phải đau lòng thì tôi cũng thấy có vài điểm vui ở lòng tôi vì được tin chắc rằng Lan còn yêu tôi. Tôi ngửng đầu lên không lao mấy giọt lệ, mà lại muốn cho Lan trông thấy:

— Anh có hờn em gì đâu! anh nghèo mà anh dám hờn giận ai. Nếu anh dám hờn ai thì hôm nay anh khỏi ngồi đây mà chịu nát cả tấm lòng.

Lan lại nức nở:

— Anh Đức ạ! anh đừng nói thế, em chết cả người rồi anh ơi! em biểu anh nhiều lắm. Mấy giọt lệ thành thật của em vì anh, có lẽ không làm cho anh tin lòng em là chân thật nên anh mới nói lời ấy để giết em. Lan chặm mắt.

Tấm lòng hay dung thứ của tôi lúc nầy đã rúng động, tôi muốn ôm Lan mà nói: « Anh yêu em, anh dung thứ cho em:» nhưng không hiểu sao tôi lại không nói được.

Lan nói tiếp: Anh ạ! em là kẻ có tội, có tội với anh, hôm nay em chỉ mong nhờ anh mở tấm lòng từ-bi như lòng từ-bi của đức Mâu-ni mà thứ tội cho em thôi, chớ em không mong gì được anh yêu, mà em cũng mong anh đừng yêu em, vì em vẫn không đáng cho anh yêu.

Lan ôm mặt khóc.

— Em Lan ạ! em bảo anh như thế chớ anh nào có thế được, nghĩa là đừng yêu em. Một tấm lòng yêu chân thật ngây thơ của anh đã trót yêu em thì anh vẫn mãi yêu em, vì dầu em đã phụ anh, hay là đến lúc trời đổ anh cũng không thể hết yêu em được. Anh nói theo lời em đinh ninh với anh lúc nọ tại trái đồi nầy. (Tôi lại buông những lời cay đắng).

Lan nhìn tôi, đau đớn:

— Trời ơi! chết em anh Đức ạ! những lời anh như xé tét lòng em, còn gì em anh Đức? anh không yêu em thật đấy à!

Tôi cảm động quá không nở để Lan khổ sở nửa được:

— Vâng, thì yêu em, yêu em mãi mãi đến lúc trời đổ. Nhưng tự sao em lại lấy chồng bỏ anh?

— Đấy! em sắp sửa kể anh nghe, vậy anh sẵng lòng nghe em nhá?

Lan lau lệ toan kể câu chuyện thì thằng bé ngồi trong lòng Lan lại đòi về, Lan vỗ về, rồi ôn tồn kể:

— Ba tháng sau, khi anh đi Hànội, có người đến nói em, người ấy làm thư ký ở tòa-bố Biên-Hòa. Mẹ em bằng lòng gả em. Tối hôm ấy mẹ em hỏi ý em, em cự tuyệt không ưng, vì trong đời em chỉ biết sống với anh thôi. Mẹ em thét mắng, toan từ em, em hết sức khẩn khoản cầu xin mẹ em để cho em được làm vợ anh thôi, mẹ em càng giận dữ. Thét rồi vì hiếu nên em cam chịu phụ tình, phụ anh.

Lan bưng mặt khóc nức nở không nói lời gì nữa được.

Tôi tê mê chỉ nhìn Lan. Lan gạt lệ kể tiếp:

— Anh Đức ạ! anh có thấu nỗi lòng em lúc bấy giờ chăng? Trọn mấy ngày đêm em chỉ nằm thiêm thiếp không ăn uống một thức gì được. Anh ạ!

Hi vọng êm ái nhất của đời người con gái là hi vọng lấy chồng mà hưởng được cuộc ái-ân đầm ấm, nay em lấy chồng gặp phải người em không yêu, em không thể yêu được— vì bao nhiêu tình yêu em đã trúc cả vào anh— không tâm đầu ý hiệp thì vị tất đã có một gia đình toàn cả gió trăng hoa mộng. Bởi thế nên nhiều lúc em dám cả gan nghĩ đến cái chết, nhưng nghĩ lại em còn một mẹ già, mẹ già chỉ có mình em, gia đình em vẫn có cảm tình nồng nàn với em mà không nở. Em không có cái gan mà tính bỏ theo anh vì thế mà em phải cắn răng ưng lấy người em không yêu làm chồng.

Đấy anh xem nào phải phụ anh, chúng ta không lấy nhau vì hoàn cảnh đấy anh ạ! Vậy em van anh tha tội cho em anh nhé!

Yên lặng. tôi nhìn Lan, mấy giọt lệ nặng chiều từ từ lăng trên đôi má.

Lan âu yếm cầm tay tôi:

— Thôi tối rồi anh về, anh về cho em về. Thế nầy cũng đã lỗi với chồng em nhiều lắm, em nói thế anh đừng đau lòng anh hở. Em vẫn yêu anh. Anh nên gắng quên em, đừng vì em mà phí cả đời anh. Anh yêu em bấy nhiêu cũng dũ, đừng yêu thêm nữa mà làm cho em có lẻ phải hối hận.

Lan nói xong lại ôm tay tôi nức nở khóc.

Lúc bấy giờ ánh trăng hạ tuần, xuyên ngang lá thông giải trên tấm áo hồng của Lan điểm muôn ngàn hoa bạc,

Một tiếng cú kêu trên cành, Lan giật mình đứng dậy, Lan cầm tay tôi đặt lên mũi..... nhìn nhau.... Lan từ tôi...

Đôi vạc áo hồng của Lan lần lần xa xa mất.

Mlle LÊ-MAI

Viết tại chùa Bình-tự Biên-hoa vào tháng Juillet 1633.

PHAN BA!
PHAN BA!!
Une visite s'impose
phan ba
171— Rue d'Espagne— 171
—:- Saigon -:—
Travail soigné — coupe inspeccable. Prix modéré.
Propriétaire:
Phan-bá-Lương

SÁNG LẬP NĂM 1930 — LÀM THUỐC -: BA ĐỜI :-

Nhà thuốc "NAM-PHUONG"

Hiệu «CON CỌP»

Một hiệu thuốc bắc, bào-chế, bán đủ thứ Cao đơn huờn tán kinh nghiệm của người Annam chủ trương

Trước ở chợ Ba-chiểu (Giadinh) nay dả dời ra SAIGON

166, Rue Colonel Boudonnet

(ngan gare xe lữa Saigon-Mytho)

Lương-y Annam có cấp bằng Trung-Việt làm thuốc kinh nghiệm, coi mạch hốt thuốc, trị bịnh tại nhà, không tính tiền công. Sớm mai từ 7 giờ tới chiều tối 9-10 giờ còn coi mạch, hốt thuốc, trừ ra buổi trưa từ 12 tới 1 giờ nghỉ không coi mạch. Trị các chứng bịnh nam phụ lảo ấu. Chuyên-nghiệp vương-đạo, danh tiếng chơn thiệt, trước sự mắt thấy tai nghe, giữa Saigon thị tứ. Tông chỉ và mục đích của bổn đường: Làm ích cho đồng loại, sẳng lòng cứu bịnh giúp đời, sẳng lòng cứu bịnh nhà nghèo. Nghĩa là: Người có tiền, xin trả đũ tiền thuốc tiền công, người nghèo ít tiền, tùy theo sức mà trả tiền thuốc.

Chuyên trị: bịnh ho, thổ huyết, phụ-nử-khoa, điều kinh, bạch đái, đau tử cung và sở trường về tiểu nhi khoa, chuyên trị bịnh con nít, trẻ con đau ban trắng, ban đỏ. Bịnh tê bại, xuội, bịnh tức, đau ruột, bịnh lậu, tim la, mới hay đã lâu, nặng lung cũng trị được. Ở gần mau tới lại bổn đường, ở xa thì viết thơ kể thiệt rỏ chứng bịnh cầu thầy mua thuốc.

Xin lưu ý: người ở xa có hai cách uống thuốc với bổn đường. *Cách thứ nhứt* và phương tiện là người bịnh ở tại nhà, viết thơ kể thiệt rỏ chứng bịnh từ khi mới phát, đàn-ông hay đàn-bà, bao nhiêu tuổi, đã có uống thuốc chi, bịnh tình hiện thời, người mập hay ốm, đau đã bao lâu rồi. Cách ăn uống của người bịnh khi mạnh, và khi đau. Đính theo thơ một cái mandat-poste hoặc 3p. hoặc 5p. hoặc 10p. để cầu thầy mua thuốc. Bịnh thổ-huyết phải gởi 5p.50 hay 10p. Sẻ được thuốc gởi tới hoặc một hoặc nhiều thứ, có lời căn dặn phép bảo dưởng vệ-sanh thiệt kỹ. *Cách thứ hai*, người bịnh tới Saigon, bổn đường sẻ giới thiệu đến khách-sạng quen ở gần với bổn đường, tính giá thiệt nhẹ, để ông lương-y mỗi ngày điều-trị thận trọng.

Cho không

Bổn đường cho không thuốc nước nhỏ mắt, trị con mắt nhậm, con mắt đau, sưng đỏ, xốn nhứt, mờ, đổ ghèn, chảy nước mắt sống, sợ sáng sợ gió, con mắt kéo mây v.v. bất luận đau nhậm lâu mau nặng nhẹ, miễng còn biết đau biết xốn thì còn hy-vọng trị được. Danh tiếng tại Saigon. Đã cứu được mấy ngàn người rồi.

Ở gần thì đem ve sạch tới đựng thuốc cho không và mua thuốc uống.

Ở xa thì gởi mandat-poste hoặc 3p. hoặc 5p. để bổn đường gởi cho thuốc nhỏ và bán thuốc uống trong một tuần lễ hoặc nữa tháng. Xin chú ý rằng đây là một phương thuốc chuyên môn kinh nghiệm để cứu bịnh giúp đời, đã cứu được số nhiều người rồi. Trong thơ *mua thuốc nên kể thiệt rỏ* chứng bịnh từ khi mới phát.

Món quà ngày Tết

Không thứ nào qui bằng món Rượu thuốc Nam-Phương

Rượu thuốc Nam-Phương hiệu Con Cọp

Danh tiếng tại Saigon:

« Rượu thiệt tốt—Thuốc thiệt hay—Có tài trị bịnh—Uống bổ ích »

Bổ-huyết Trừ-phong Tửu dược

Thuốc rượu trị phong thấp

Trị phong, nhức mỏi, đau mình, tức, đau lưng, tê thấp, tê bại xuội, trúng thực. Trong mình phong nhiều, hay ngứa, nổi về đỏ, bịnh bại xuội, bán thân bất toại, uống trường phục, trong uống ngoài thoa trị được thần hiệu. Đàn-bà đẻ uống rất hay. Mỗi ngày uống một ly nhỏ trước 2 bữa ăn, bổ huyết, tiêu thực, trị bá chứng.

Ky thai.— Ve cognac 1p.60, ve nhỏ 0p.40, ve litre 1p.40

Bá-bổ Vệ-sanh Tửu-dược

Thuốc rượu bổ

Bổ lao, bổ huyết, bổ thận, bá bổ, hư huyết, mất máu, yếu đuối bạc nhược. Uống trường phục trị bá bịnh hư tổn. Tiêu thực, ăn thiệt ngon, ngủ được nhiều. Đàn-ông đàn-bà cùng uống. Đàn-bà có thai, đàn-bà sanh đẻ uống rất tốt. Ve cognac 1p.20, ve nhỏ 0p.50, ve litre 1p.50.

Nam-phương Bổ-cốt Tửu-dược

Rượu bổ xương cốt

Bổ gân, bổ tỷ, bổ thận, bổ khí huyết, bổ tỳ vị, trị tê thấp, đau xương, đau gân, tức, tiêu thực. *Ky thai.* Ve cognac 1$00, ve nhỏ 0.40, ve litre 1.40.

Tại nhà thuốc có bán rượu lẻ. Có thuốc rượu ngọt theo mỗi thứ bán một giá

Ai muốn làm Đại-lý

Trên 40 thứ thuốc kinh nghiệm và mấy thứ rượu thuốc thần hiệu được có lời nhiều thì viết thơ về hỏi thể lệ. Ai muốn lấy thuốc kiểu thì gởi tới nhà thuốc một cái mandat poste 5$ sẻ được một thùng thuốc kiểu đủ thứ đáng giá 12$. Ở xa mua rượu dùng Tết từ 5p. khỏi tiền cước phí, phải gởi mandat trước, nhứt định không gởi contre remb. Mua rượu trong mùa Tết và trong tuần tháng giêng năm mới; bổn đường có món quà tặng thân khách bằng các món thuốc tốt để trong thùng rượu.

Thơ và mandat đề cho M. *Nguyễn văn Hộ*, Pharmacie *Nam Phương*, 166 Rue colonel Boudonnet Saigon.

IMPRIMERIE J. VIET — *Le Gérant* PHAN-VAN-NHUÊ

DÉPÔT LÉGAL
tirage 4650. ex
Saigon le 5/1/ 35